

Võ Thị Xuân Hà

Chuyện của con gái
người hát rong

Tập truyện ngắn



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Chuyện của
CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Tổ chức thực hiện và giữ bản quyền

CÔNG TY TRUYỀN THÔNG HÀ THẾ

HTCN

87 Láng Hạ - Hà Nội

ĐT - FAX: 04. 5147435

VÕ THỊ XUÂN HÀ

Chuyện của
CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Tập truyện ngắn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN
CÔNG TY TRUYỀN THÔNG HÀ THẾ

CÀ PHÊ YẾU DẦU

*Sáng nay cà phê một mình
Trời chợt lạnh như mùa đông...*

Bao giờ người Việt mình không thích thưởng thức cà phê nữa, câu chuyện này của tôi sẽ làm sứ mệnh nằm lặng lẽ trên giá, bụi thời gian phủ mờ, và biết đâu sẽ có một chàng trai một sớm mai thức dậy, quyết tâm lên đường tìm bóng cố nhân.

Tôi đâu biết có ngày mình đi bán cà phê. Đâu biết cà phê trở thành tri âm tri kỷ, làm chứng nhân cho một đoạn đường đi tìm sự hạnh ngộ của một đời người. Tôi chỉ đơn giản muốn thoát ra khỏi sự bức bối của một đời công chức, muốn có tiền để đi du lịch đó đây. Tôi tính chỉ có mở quán bán cà phê giải khát là nhẹ vốn nhất. Nhưng tôi không tính được một điều, mặt hàng này nhẹ vốn mà nặng công. Giấc mơ đi du lịch của tôi còn lâu

mới được thực hiện. Đã vương vào quán xá, đi đâu một bước như có sợi dây vô hình níu kéo trở về.

Tôi hai mươi nhăm tuổi. Cao một mét sáu, nặng bốn mươi chín cân. Mắt hơi to. Tóc hơi dài. Tóc lại, mọi nét trên gương mặt tôi - như mẹ tôi bảo - cái gì cũng hơi quá một chút, nên đàn ông sợ. Có một thầy xem tướng nói tôi phải làm lễ cúng hình nhân thế mạng cất tiền duyên dưới âm, nếu không sẽ không lấy được chồng. Mẹ tôi bảo máy ông thầy cúng toàn kiếm chuyện tầm phào, nếu đã là số phận thì cứ để cho nó tự nhiên, tiền nào lễ nào thay đổi được số phận? Tôi lạng lẽ tính chuyện đi bán hàng.

Giấc mơ kiếm tiền của tôi là một quán cà phê nằm đối diện một mặt hồ nhỏ giữa lòng thành phố, lẫn trong một khu tập thể. Ở đây cư dân chủ yếu quen sống với thời bao cấp.. Ai lỡ quen miệng uống cà phê thì còn là lính tráng đóng quân trong đất Sài Gòn hoa lệ, nay hưởng lương hưu, sáng dậy xúc phin tự pha cho mình một tách uống từ khi mấy bà mấy cô đi chợ rau ngang qua. Khi đó mặt trời còn chưa mọc. Linh hồn người lương thiện chơi vui bay bổng đi tìm giấc mơ viên mãn riêng mình trên gỏi. Linh hồn những kẻ xấu đã choàng tỉnh, tính mưu kế cho ngày mới. Tách cà phê pha lấy uống một mình ở nhà giống như uống nước gạo, dù cà phê mua được có ngon đến mấy.

Nhưng lương hưu chỉ đủ cho sự xa xỉ mỗi tháng chừng vài ba lần ra quán. Những cán bộ viên chức nhà nước được phân nhà hoặc mua được căn nhà tập thể khu vực quanh hồ thì quanh năm bận rộn với những ứng phó ở cơ quan, uống cà phê tính mưu diệt sếp cũng chỉ ở những quán gần cơ quan. Mà các cơ quan thì cứ ở đâu đâu trên phố. Những bà nội trợ ít có cơ hội vào quán vì trăm ngàn lý do. Hình như quán xá chỉ hợp với những nam thanh nữ tú. Mà nam thanh nữ tú ngày nay chỉ thích được thể hiện.

Quán của tôi thì họ thể hiện được cái gì? Hoa hồng mỗi bàn một bông. Cà phê phin đặc sánh giở xuống giọt một chỉ hợp với người thanh tao. Tranh sơn dầu bảy bức treo trang nghiêm trên tường cùng ánh đèn hắt sáng dịu, đủ để nhắc nhở khách bước vào đây hãy làm người lịch lãm. Lịch lãm thì cánh thanh niên có thừa, nhưng họ đi quán không phải để chủ quán thừa nhận sự lịch lãm có thừa ấy. Họ đi quán để thể hiện những cái mà hàng ngày cứ phải ém lại. Quán nào tìm được mẫu số chung cho các loại đối tượng, làm cho họ được bung ra thoả thuê, không phải kìm giữ, nén nhịn, lại còn được vui vẻ hồ đồ, quán đó sẽ thắng.

Quán đối diện mặt hồ của tôi ban đầu vậy là thất bại. Nên tôi phải tính đến phương án hai.

Trong phương án hai này của tôi, Quán chỉ có mặt ở phần đầu.

Quán đầu bốc, tóc lúc nào cũng xịt keo bóng mượt. Anh chỉ sinh động và khôn nhất lúc tán gái. Đang lúc thất nghiệp thì Quán gặp tôi. Nói dăm ba câu chuyện khiến tôi mỉm lòng. Sau này tôi mới biết có đến tám mươi phần trăm là bịa đặt.

Gia đình tôi toàn đàn bà. Mẹ, chị và em gái. Mẹ già rồi không kể. Chị đã hai mươi chín tuổi vẫn chưa có một mảnh tình để tự hào với hàng xóm. Hết giờ làm việc, chỉ thấy chị sụt sướt với những cuốn tiểu thuyết. May mà chị không phải là đàn ông, nếu không chị còn sụt sướt lâm ly với những vại bia hơi ngoài phố hàng chiều, bán mông cho ghé, bán mặt cho bụi. Kết quả sẽ vác một cái bụng phưỡn, vô phúc thay vì không phải bụng chứa hoang. Vì bụng chứa hoang còn đẻ ra một con người. Còn bụng bia thì chỉ khổ tấm thân. Chị bảo bán cà phê là ngôn từ thuộc nhóm xã hội khác, không thuộc thành phần gia đình mình. Nếu Ty thích bày trò, đừng để lộ địa chỉ nhà kéo về sau ma cà phê lớn vồn phá quấy. Tôi nhìn chị gái ngạc nhiên. Trí tuệ sắc sảo của chị chỉ để thi thoảng bật ra những câu thật kỳ ngộ. Tôi nhớ ngày còn nhỏ khi được đi chơi ở một vùng đồi trung du, chúng tôi đã được nhìn thấy bạt ngàn cây cà phê xanh mượt. Những nhánh lá

xanh che chắn những miệng giao thông hào tránh bom Mỹ ngày xưa chạy nhằng nhịt khắp mặt đất. Đến mùa thu hoạch cà phê, những quả cà phê đỏ rực chín mọng dưới nắng. Lũ trẻ con ngắt quả chín nuông ăn ngọt ngọt ngái ngái. Đêm về tỉnh như sáo không sao ngủ được. Mùi cà phê len lõi cả trong giấc ngủ chập chờn. Cả vùng ngút ngàn hương quả cà phê chín cây. Người ta thu hoạch về, lọc hạt, rồi đưa qua các công đoạn rang xay, hoặc bán hàng tấn hạt cho các lò rang xay nổi tiếng ở Hà Nội.. Mùi cà phê rang xay quuyền rũ lan toả khắp không gian rộng lớn. Nhưng rồi cây cà phê lụi dần do không hợp khí hậu, không hợp đất, do chiến tranh và do những điều gì nữa thì tôi không được biết. Tôi quên dần hình ảnh cây cà phê đong nắng gió ngày nào.

Em gái hai mươi ba tuổi, đi làm về là lao vào buồng tắm, một lúc sau mặc bộ đồ “tắm phở” bước ra trước bàn trang điểm, rồi lên xe đi ăn chân gà nướng hoặc hát karaoke với đám bạn không rõ xuất xứ lai lịch tới nửa đêm mới về.

Không ai giúp tôi thực hiện giấc mơ kiếm tiền để đi du lịch.

Một đêm rạng sáng, tôi choàng tỉnh giấc đúng vào thời điểm tỉnh giấc của lũ quỷ dưới địa ngục, tính mưu sử dụng Quỷ một thời gian. Chỉ một thời gian thôi để có khách quen, để cho quán xá

có bóng dáng đàn ông con trai không ai dám bắt nạt, để rồi Quán còn đi tìm việc khác có tương lai hơn. Người như Quán có lẽ thích hợp với những nơi quán xá, vì giọng điệu và bộ dạng mượt mà giả dối của anh ta, tuy trí tuệ Quán thiếu năng và trái tim Quán nhũn. Có được một người đứng như con công trước cửa, may ra quán xá sẽ thêm phần phấn chấn.

Quán bảo:

- Tôi chỉ biết dắt xe. Chưa biết pha cà phê. Nói trước để cô khỏi vỡ mộng.

Tôi đẩy Quán vào bếp, đặt từng cái phin nhỏ lên đĩa cân:

- Anh cũng vẫn vỡ gốm. Nhớ là lượng cà phê chỉ được đong đúng đến vạch này thôi nhé. Để ủ đúng một phút. Lấy đá với thìa cho vào cái cốc thủy tinh lùn. Chuẩn bị xong hết mới rót nước vào phin. Nước phải lấy nước lọc đun sôi sùng sục mới pha được cà phê. Rót nhẹ tay, ấn nhẹ núm phin cho cà phê giở từ từ. Lượng nước thế này là vừa. Nếu khách muốn uống nhanh thì để lỏng cái chặn. Muốn uống nhanh nữa thì đánh bọt cà phê pha sẵn...

Tôi dạy Quán pha trà, làm sinh tố. Học xong mấy bài học chiêu khách, Quán ôm ghi ta ra ngồi ngay cửa quán tấu khúc xẩm nam ai biển tấu:

“Yêu anh đi. Nhà anh có đàn gà rù.

Chết lại thịt...”

Tôi nhăn mặt:

- Anh Quán định đuổi khách đi hay sao thế?

Quán nhìn quanh như kẻ mộng du:

- Đã có khách đâu. Tôi muốn cô vui thôi mà.

- Có khách tôi mới vui. Anh hát bài nào khiến thiên hạ phải mỉm lòng bước vào quán, tôi thưởng công anh.

Quán so dây một hồi. Đầu cúi xuống ra dáng nghệ sĩ. Giọng ca bi thương hơi lạc lõng với tiếng đàn và với không khí vừa buông ra từ những ca từ trước:

“Sáng nay nghe mưa trong lòng.

Trời chợt lạnh như mùa đông

Nhớ em bao nhiêu cho vừa

Em ơi em ơi.

Sáng nay cà phê một mình...”

Thế mà Quán cũng kéo được khách vào quán. Khách là hai cave trông không được “đắt hàng” lắm. Hai cô ngập ngừng trước cửa quán, phía bên kia mép hồ. Ca từ “*sáng nay cà phê một mình*” được láy đi láy lại. Hai cô mạnh dạn bước sang. Nom Quán như một ông chủ trẻ. Không ai biết Quán không có nổi tiền cho một bữa cơm

xoàng. Cậu bé nhân viên tôi mới thuê chạy lăng xăng chào mời. Quán gác ghi ta, đứng lên đưa menu cho khách mở hàng. Hai cô gọi hai tách trà dimah bạc hà nóng. Quán nhìn cave mồm mĩm, mắt sáng rực, vấp phải cái chân bàn làm đổ tung toé tách trà bạc hà nóng vào đùi cô ta. Bạc hà bốc hơi vừa nóng vừa lạnh. Cô ta rú khê. Vén vôi lần váy thấy đở ửng một khoanh giữa cặp đùi trắng nhầy. Quán cuống, nhưng vẫn tranh thủ đưa tay bóp bóp xoa xoa. Cô cave khê rên rỉ nũng nịu:

- Anh bán hàng kiểu gì vậy? Anh định nuôi tôi suốt đời à?

Căn bệnh cố hữu của cánh các cô gái ăn sương có lẽ là sự ngộ nhận về tình yêu thương của thế giới đàn ông.

Một thanh niên nom bánh bao bước vào quán. Mắt đảo một vòng khắp lượt quang cảnh quán mới, buông sông câu:

- Đen đá!

Tôi lấy tám thân tội nghiệp của mình làm bình phong đứng chắn giữa cặp mắt cú vọ và cái đùi non bị bỏng. Giọng hỏi khách hồi hộp:

- Đen số mấy ạ?

Thanh niên hát hàm về sành điệu:

- Trung Nguyên à?

Tôi vừa kịp trấn tĩnh (vì chưa quen tiếp khách quán), lấy giọng bán hàng có vẻ đã chuyên nghiệp:

- Ở đây chúng tôi có đủ loại: cà phê Nhân, cà phê Mai, cà phê Giảng và cà phê Trung Nguyên. Nhưng dạo này mọi người thích dùng Trung Nguyên pha phin nên ở đây chuyên Trung Nguyên pha phin.

Một cái ngáp và một cái phẩy tay:

- Rõ rách việc. Pha chồn đi. Chỉ nên chọn một loại thôi mới có phong cách riêng.

Cậu nhân viên giúp việc và Quán cùng dạ rồi chen nhau sau quầy bar để pha chế. Hai cô cave uống hết nước, gọi nũng nịu:

- Anh gì ơi tính tiền.

Quản nhìn tôi cảnh giác. Rồi liếc cave mồm mĩm:

- Thôi, anh lấy mở hàng một trà, còn một tặng khuyến mại.

Cô cave gầy bầy giờ mới lên tiếng:

- Thế còn chỗ bồng?

Quản vuốt làm duyên mái tóc xịt keo:

- Mới thế đã gọi là bồng. Cho mình xin lỗi lấy chỗ đi lại.

Cave mồm mĩm cười duyên:

- Anh nhớ nhé. Chúng em ở trên gác kia kia. Khi nào rảnh mời anh chị lên chơi.

Tách chồn được bưng ra. Thanh niên uống chồn rung rung cặp đùi ếch, nhìn chòng chọc hai cave. Quán tiến hai cô ra cửa, thì thầm điều gì đó tôi không nghe được. Quán vào thấy hai mắt tôi nhìn trừng trừng thì sợ hãi lùi sau quầy bar. Tôi rành rọt:

- Tôi không thể chấp nhận thói đàng điếm của anh. Ai khiến anh quyết định khuyến mại một trà?

Quán cúi cái đầu xị keo chứa bộ óc thiếu năng, nói rành rọt:

- Tôi sẽ trả tiền.

Tôi càng cáu:

- Tôi bảo vậy không phải bắt anh trả tiền bao gái. Mà để anh bán hàng phải có nghệ thuật moi tiền của khách. Anh tưởng anh có tiền là sẽ giải quyết được mọi sự sao?

Thanh niên uống chồn nói vóng vào:

- Ngồi ghế này đau lưng bỏ mẹ. Thay ghế khác may ra có khách.

Cuộc cãi vã kết thúc.

Hôm sau tôi tìm đến cửa hàng bán hàng mây tre xuất khẩu của con bạn, lục ra một đống ghế tre hợp với hàng cà phê. Thuê tắc xi tải chở về. Bộ mặt quán quả nhiên khác hẳn. Mặt Quán tưng bừng như trẻ con thấy nhà có cỗ. Quán đến gần tôi:

- Xin lỗi Ty!

Tôi ngạc nhiên:

- Xin lỗi cái gì? Anh lại gây ra chuyện gì phải không?

- Xin lỗi chuyện hôm qua. Tôi chỉ định chiêu khách chứ không có ý gì. Máy rửa con gái đó sao dám so với Ty. Loại đó động tay phải người chúng, rửa tay không sạch.

- Còn động cái khác thì đâu cần rửa, hả? Bây giờ thiên hạ nhân thiên hạ tài. Cái gì cũng có bao bì. Sạch sẽ lắm.

Quản trọn mắt:

- Ty ăn nói vừa thôi. Con gái chưa chồng mà nói như con mẹ hàng dưa. Đây không phải hạng người nghe sao cũng được đâu nhé.

Lần đầu tiên tôi thấy Quản cáo.

- Không phải tôi coi thường gì anh. Nhưng anh tính đàn ông thời loạn này thật đúng là chẳng tin được ai.

- Ty đi bán cà phê mà vẫn chẳng thay đổi được tư duy phong kiến. Vui vẻ một tí đã mất gì nào?

- Thế còn tình yêu? Còn những giá trị vĩnh hằng?

- Đừng tin gì hết. Ngay cả mình Ty cũng đừng tin. Nhưng mà cũng đừng bị quan chán nản. Như mình đây này...

Khách ở đâu kéo vào nướm nượp. Hết tốp này đến tốp khác. Không còn thời giờ để tranh luận, để Quản gảy đàn bài "*Cà phê một mình*". Nhưng giờ đây tôi nhìn Quản đã khác hẳn. Về ngu đàn đã nhường chỗ cho thái độ của một người đàn ông chân chính.

Em gái bước vào quán, nhìn Quản chòng chọc. Thò tay vào lọ mơ muôi vớt ra một quả đút vào miệng.

- Chị kiếm đâu ra cái thằng cha căng chú kiết đấy hở? Cần thận có ngày sa chân lỡ bước với kẻ ăn mày.

Tôi cúi:

- Đi chơi suốt không giúp được chị thì đừng có chõ mõm vào việc của chị.

- Em giúp chị là giúp như thế. Chị còn mơ màng lắm. May ra bán quán sẽ giúp chị mở được mắt đấy. Hoan hô cà phê!

Rồi nó lên xe phóng vụt đi. Mắt Quản tia theo bàn bạc ánh sương chiều.

*

Mở quán được một thời gian thì Quản bảo tôi anh phải đi xin việc. Tôi nhảm tính có lẽ đã đến lúc cho anh ta đi được rồi. Tôi dồn tiền đưa Quản ba triệu lấy vốn đi xin việc.

Nhưng Quán lại vào nằm ở bệnh viện để bó bột cái chân gãy. Tôi không vào thăm Quán được vì bên Quán đã có một người con gái. Vào cái ngày anh bảo tôi anh phải đi làm thủ việc, mẹ cô gái có đến tìm tôi. Tôi sững sờ. Hoá ra Quán đem lòng yêu thương cô cave mũm mĩm ngày nào. Tôi không yêu Quán. Nhưng lòng tự ái của con gái bị tổn thương. Quán từng bảo tôi đi bán cà phê mà phong kiến. Quán bảo tôi đừng tin ai, ngay cả anh. Tôi tự hỏi sự tầm thường của Quán chiếm bao nhiêu phần trăm? Sự cao cả của Quán chiếm bao nhiêu phần trăm trong cái khối óc thiếu năng của anh so với con mắt đời thường?

Sau này, vào lần gặp tôi cuối cùng, Quán kể lại anh đã nhìn thấy một con chim lợn bay sà xuống mái nhà vào cái đêm anh quyết định chia tay với tôi và quán cà phê.

“Ty từng nói ai phản bội Ty, người ấy sẽ bị trời trừng phạt. Ngày ấy tôi đã chuẩn bị tinh thần để trời trừng phạt, vì tôi biết tôi đã bỏ mặc Ty lúc khó khăn. Thân con gái dậm trường, Ty làm sao kham nổi chuyện quán xá. Nhưng Ty có ý chí sắt đá. Còn tôi thì trót làm cho cô ấy có mang...”.

Nước mắt tôi chảy xuống. Quán không phải là người đàn ông của tôi mà sao lòng tôi thấy bề bàng. Không lẽ tôi suốt đời bị đàn ông bỏ mặc, kể cả đàn ông thiếu năng trí tuệ?

*

Tôi tiếp tục cải tổ quán cà phê của mình. Bạn bè và khách quen mỗi lúc một đông. Nhưng tôi cứ có cảm giác hoang vắng thế nào. Có thể có đủ tiền để đi du lịch, nhưng đi đâu? Đi với ai đây?

Một trong bảy bức tranh sơn dầu tôi treo có khách hỏi mua. Họ trả giá, nhưng tôi ngần ngừ chưa muốn bán vì sợ không còn tranh. Người vẽ bức tranh này là Sơn, bạn đồng nghiệp của tôi. Ngày nghe tin tôi mở quán, Sơn đến ngắm nghía quanh bốn bức tường rồi quyết định đem hai bức đến treo cho tôi. Thế rồi cậu ta lại biến mất. Kể cả số di động cũng thay đổi.

Tôi tìm Sơn ở trong các quán bar trên phố cổ. Có người mách, cứ tìm đến những chỗ vui chơi nhảy nhót của khách nước ngoài, may ra gặp được Sơn. Tôi len lỏi vào những vũ trường. Rồi tìm được Sơn trong một vũ hội do các quán bar chung nhau tổ chức cho khách nước ngoài. Sơn là một trong những chủ quán bar đó.

Chúng tôi nhảy nhót và cười đùa. Uống rượu ngoại và thức đêm. Bỏ mặc quán cà phê cho đám nhân viên là sinh viên trông nom, tôi lao vào các cuộc vui chơi hồ đồ.

Vào một buổi sáng, tôi ra quán với một tâm trạng trống rỗng. Tôi nhìn thấy một người đàn ông trẻ ngồi uống cà phê lặng lẽ ở một góc quán. Từng giọt từng giọt một rơi xuống tách trong không gian đặc quánh mùi cà phê. Tôi đi ngang qua. Như có điều gì lạ lẫm dâng trong ngực. Tôi ngồi xuống góc quầy bar quen thuộc, lôi cuốn truyện ra đọc. Không nhạc. Không tiếng động trong quán. Chỉ có tiếng giọt cà phê tí tách rơi trong trí tưởng tượng của tôi và tiếng từng trang sách giở ra nhẹ nhàng. Rồi mưa thổi xuống. Mưa rây cuối hè đủ làm tan đi từng vầng bụi mỏng. Người đàn ông đứng lên trả tiền.

Anh đi rồi, tôi nhắc phin cà phê của anh mang vào pha lại. Tôi chờ nước hai nhỏ xuống lưng tách rồi nhấp từng ngụm cà phê nước hai sánh vàng. Tôi tập uống từng ngụm đắng. Ngồi đúng chỗ người vừa đứng lên.

Từ ngày đó, tôi đến quán sớm, chờ người ấy quay lại.

Một ngày. Hai ngày... Tôi lôi cây ghi ta ra gảy khúc hát ngày nào Quán vẫn đem ra làm bài chiêu khách mà lòng tôi khắc khoải:

“Sáng nay nghe mưa trong lòng.

Trời chợt lạnh như mùa đông

Nhớ em bao nhiêu cho vừa

Em ơi em ơi.

Sáng nay cà phê một mình...”

Chị gái ghé thăm quán. Nhìn thấy tôi ôm đàn tóc xoã vai, mắt mờ vì lệ nhìn ra con đường trước quán, chị ôm chầm lấy tôi vỗ về:

- Em ơi, chị sai rồi. Lẽ ra chị không nên bắt em giấu nhà giấu cửa thân gái một mình làm gì. Cứ để cho ma cà phê lớn vờn quanh nhà, may ra em mới có cơ hạnh phúc. Em thương ai nhớ ai, để quán đó chị trông mà đi tìm họ. Em đừng sống bằng lý trí nữa. Hãy sống bằng tất cả trái tim mình. Người ấy là ai?

Tôi nhìn chị, nở nụ cười buồn:

- Chị ơi, em đâu biết người ấy là ai...

Chị nhìn tôi, như nhìn cái cành cà phê ngày nhỏ chị bẻ gãy lia khỏi thân cây, nhựa ứa ra đến xót xa, như nhìn một cây cà phê biết khóc.

Tôi mở quán từ sáng sớm đến đêm khuya. Không đi đâu nữa. Tôi chờ người quay trở lại.

14/6-14/7/03

MỘT NGÀY MUÔN ĐỜI

E húng tôi bám theo nhau trong cái phố Tàu nhộn nhịp giữa thành phố New York. Đi như chạy gàn. Người này lấy tiêu chí là người kia để khỏi lạc. Người dẫn đoàn có cái lưng to bè như con gấu thoạt nhìn ngỡ chậm chạp, không đáng ngại khi phải đi bộ theo ông. Không ngờ ông đi nhanh thoăn thoắt. Các lối rẽ nhằng nhịt như bàn cờ ma giữa cái thành phố khổng lồ đầy ắp người cuốn những đôi chân lướt đi trong giá lạnh. Thời tiết New York ngày hôm đó là âm 20 độ C, tuyết rơi mạnh, gió rít từng cơn cuồng nộ. Năm ngày trước chúng tôi làm giấy nhập cảnh tại sân bay quốc tế New York. Từng hàng người xếp hàng chờ đến lượt làm giấy tờ, khám xét đồ đạc. Từ sau sự kiện 11.9, nước Mỹ nghi hoặc hết thấy mọi người. Đến lượt tôi mở va li. Không hiểu sao cái khoá va li vào đúng lúc ấy lại giữ chúng. Tôi loay hoay xoay đi xoay lại chiếc chìa

khoá. Mồ hôi túa ra dưới những lần áo ấm dày cộp. Mọi con mắt đổ dồn vào chiếc va li. Một giây, hai giây, ba giây... Có thể cả đoàn sẽ bị đưa vào phòng riêng để kiểm tra dò xét vì cái va li điên rồ này. Như vậy chúng tôi sẽ lỡ chuyến bay đến Boston vào 4 giờ chiều địa phương. Và như vậy có thể phải ở lại New York đêm nay. Sáng mai cả đoàn sẽ lỡ cuộc hội thảo mà đoàn chúng tôi là một trong những thành viên quan trọng. Một người đàn ông mắt nâu sẫm lại gần chiếc va li. Anh xoay xoay nó trong tay trước sự ngạc nhiên của mọi người và của chính tôi. Tại sao anh ta không sợ trong va li có thuốc phiện, và rất có thể anh là người bị kết tội cùng thủ phạm? Hoặc giả, chiếc va li sẽ nổ tung? Hơn nữa đây là va li của tôi, một cô gái Việt Nam không liên quan gì đến anh, không biết anh là ai? Hải quan Mỹ nghiêm khắc nhưng cũng dễ mến. Họ chỉ biết lắc lắc đầu. Tôi đưa chiếc chìa khoá tội nghiệp cho người đàn ông ngoại quốc xa lạ. Anh nâng va li lên vỗ bộp bộp mấy cái, rồi xoay một vòng khoá. Chiếc va li bật mở bung. Tôi mãi lo chuyện khám xét kỹ càng chiếc va li, quên mất người đàn ông nọ. Khi nhớ ra ngẩng lên thì anh đã biến mất đi đằng nào. Một ngày có bao nhiêu người tốt, thì coi như tôi đã gặp được một người tốt đầu tiên trên mảnh đất xa lạ này.

Bây giờ tôi đang chạy bộ dưới tuyết trên đường phố của cái thành phố khổng lồ chứa cả thế giới trong bụng. Tuyết bay lầy phây bám nhẹ trên tóc trên áo rồi tan ngay dưới những cơn gió buốt thấu xương. Nhưng trong người mồ hôi túa ra nóng hôi hổi. Tựa như cơ thể đang trôi trong ảo giác. Một gã nhà thơ nào đó đã gào lên trong cơn say rượu rằng cái thế giới hỗn mang này nhất định phải trả giá, rằng **chúng - loài người** sẽ vĩnh viễn hướng họng súng vào nhau. Trước khi lên máy bay Min dặn tôi sang đó nhất định phải nhặt cho anh một hòn gạch vỡ hoặc đại loại một cục đất cục đá gì đó ở chỗ toà tháp đôi bị đổ. Có được cái hòn gì gì đó anh sẽ khỏi bị nghẽn ngãng. Tôi hỏi ai bảo Min như vậy? Anh cười ngơ ngẩn ngó lên trời. Tôi chịu không sao đoán nổi trong đầu người con trai này chứa những gì. Min hai ba tuổi, người cao thước bảy lăm, cân nặng bốn tám ki lô gam. Học hết lớp bảy thì bỏ không học nổi. Một tai điếc hẳn, một tai gần điếc do trận ốm hồi nhỏ. Mặt hẹp như cái rãnh cày nông. Nhưng tay Min gầy đàn ghi ta nghe như mây trôi gió thoảng. Gió thoảng qua chẳng ai để ý. Thế mà không có mây trôi không có gió thoảng, ánh trăng trên lùm tre ngà của làng Đồi chúng tôi cứ như cái bát úp ngược lơ lửng trên trời. Có một bận, làng Đồi chúng tôi được đón một tốp họa sĩ ở Hà Nội lên sáng tác. Trong đoàn

có một anh tên Hưng nom đẹp trai lại đàn hay hát giỏi. Lũ con gái đêm về ngủ nằm mơ thấy anh Hưng đàn cho mình hát. Nghe nói hát karaoke ở thành phố hay lắm, ai cũng tưởng mình sắp được làm ca sĩ đến nơi. Cái ngày ấy, anh Hưng làm chúng tôi mê mẩn như được dạo chơi ở một vương quốc xa lạ. Anh Hưng thích vừa đàn vừa hát cho tôi nghe, anh gọi tên cúng cơm của tôi là Thiều Tâm chứ không thích gọi Vẹm như cả làng cùng gọi. Anh nói ở thành phố khối đứa con gái chẳng xinh chẳng khôn bằng Thiều Tâm. Anh túm cây ghi ta của Min lẳng một phát vào vệ cô, bĩu môi đàn gì mà cần cong vêu, sai nhíp hết cả. Tôi nhìn mặt Min, không thấy có dấu hiệu gì. Min lẳng lẳng nhặt cây đàn lên, lằm lũi ra bờ tre ngà đẹp nhất ở đầu làng. Min ngồi ở đó đàn một mình, không khiến tôi đến gần. Tôi nhìn cái mặt hẹp, thấy thương Min. Min dặn tôi, sang đó xong việc rồi nhớ về đừng ở lại. Về lấy chồng người mình, ở Hà Nội hay ở đâu đó cũng được, miễn thi thoảng Min còn nhìn thấy em về làng. Sang đó nhớ đừng chụp một bức ở toà tháp đổ cho Min giữ em làm kỷ niệm. Sáng nay, chúng tôi hết thấy đều đứng câm lặng trước toà tháp đôi bị đổ. Không còn gì cho tôi nhặt. Người ta dựng một dàn cao bằng gỗ cho mọi người khắp nơi trên thế giới đến để vĩnh biệt cái bóng của nó. Hai bên vệ dàn, người ta

dựng những tượng lính cứu hoả bị chết, tầng tầng lớp lớp ảnh hình và tên tuổi của những bộ óc thông minh bị vùi sâu trong vữa vụn. Toà tháp đôi đã vĩnh viễn nằm trong dĩ vãng. Người Mỹ đang hồi hả xây lại bốn toà tháp thương mại trên nền đất đổ nát, mỗi toà tháp chỉ cao bằng nửa toà tháp cũ. Cộng lại vẫn ngần ấy tầng, ngần ấy sảnh, nhưng không dám vươn cao ngạo nghễ dưới bầu trời mây trắng nắng vàng xứ tuyết. Ai lừa Min tin cái hòn gạch vỡ tận nơi xa xôi này sẽ cho Min tường tận những âm thanh của làng Đồi?

Phố Tàu có cái đặc biệt bởi những biển hiệu đỏ rực từ đất lên lưng chừng trời, còn dưới mặt đường thì lem nhem khác hẳn những khu phố sạch bong của New York. Những cánh cửa gỗ cũ kỹ mặt ngoài lau bóng nhoáng, mặt trong bám đầy bụi. Những cô gái Tàu mặt tròn mắt híp khoác áo cánh xẻ đứng nhìn lơ ra phố như không thấy ai, đôi môi mấp máy gọi hồn ông bà tổ tiên để họ cùng kéo về hội tụ. Đầu phố cuối phố chật nê người. Những chàng trai Tàu đầu quấn khăn xanh, khăn đỏ, chiềng trống phèng la khua vang cả gầm trời. Cảnh sát Mỹ đứng nghiêm tăm tắp giữ cho dòng người khỏi tràn ra lòng đường. Cờ quạt vông lọng bay phấp phới. Hôm nay ngày rằm tháng riêng. Bên nhà cũng đang làm rằm đầu năm. Mười lăm cây nến cùng thấp sáng rực giữa

ban ngày. Mười lăm cây nến nữa cùng thấp sáng rực lúc trăng lên. Rằm đầu năm, trăng e ấp ló ra khỏi bụi tre làng. Lũ trẻ trâu buộc cò vào đuôi chó quất cho chúng lỏng ra đường. Lũ chó vàng chó đen nhe hàm răng trắng nhớn tranh nhau những miếng thịt thừa, những khúc xương cả làng nhà nào nhà nấy cùng vớt ra một cách hào phóng. Làng trên xóm dưới lúc nhập nhoạng rằm toàn một màu hương lập lòe đỏ, mùi hương ngát khắp vùng, mùi thức ăn thơm sực. Lũ chó đuôi cò tíu tít, sủa ông ổng, đuôi chổng lên một màu đỏ. Đuôi con nào chổng cao nhất, chủ của nó thắng cuộc. Thắng cuộc thì được hưởng cái thú nằm dưới góc me ăn chơi cả buổi, để trâu cho chúng bạn lo. Rằm tàn, những cán cò nằm chổng chơ dưới rãnh. Mìn cúi nhặt từng lá cò rách nát bằng giấy ngời vuốt phẳng phiu. Mưa phùn đổ xuống mặt Mìn, tóc và lông mi thấm đẫm mưa. Mìn cười méo mó khi ôm nắm cò tàn đứng trước sân nhà tôi. Tặng Vem cả nắm cò luôn. Cờ này của thằng Lũy, bố nó hôm nọ mang cả đồng giấy màu về cất quần áo cho người âm. Rằm năm nay bố nó bán được cả xe bò quần áo âm. Trúng to. Cờ này của con bé Hiệu, hôm nọ nó bán được chín cái mứt măng cho bà Lan xóm trên. Anh thấy nó mua giấy bồi trên chợ huyện. Cờ này của thằng Bình sứt. Mẹ nó đi chợ phiên tuần vừa rồi là đi luôn không về. Nó lục tủ thấy

cái giấy đỏ mẹ nó gói tiền để lại cho ba bố con. Thằng Cụt em Bình sút mấy hôm nay vằn lên cơn co giật. Nó bảo với anh, nó sút còn em nó cụt chẳng qua là vì tại bố nó ngày xưa đi chiến trường Tây Nguyên. Mẹ nó sợ bỏ đi rồi. Em biết không tại Mỹ hồi đó phun xuống rừng cái chất gì màu da cam ấy. Độc lắm. Sợ lắm. Bao nhiêu năm sau vẫn còn. Bố anh ngày xưa đang học đại học ngoại ngữ khoa Anh - Trung thì đi bộ đội, cũng ở Tây Nguyên một thời gian. Bố anh bây giờ chẳng biết ở đâu. Mẹ anh bảo bố không có mẹ bên cạnh, thỉnh thoảng lại sốt rét không biết có ai chăm sóc không? Bố anh sợ mẹ anh khổ nên bỏ đi. Bố thật cạn nghĩ, hai mẹ con chẳng khổ đâu, chỉ lo cho bố thôi. Tôi nhìn mặt Min thấy tức. Sao mặt Min hẹp tai Min ghềnh ngang mà Min cứ hay nói những chuyện buồn muốn khóc?

Phố Tàu có nhiều hiệu cơm Tàu ăn nhớ đất Việt. Người Việt Sài Gòn cũ, người Tàu Chợ Lớn nhớ đĩa rau muống luộc năm xưa ăn trên đất Việt đều có thể gọi món này cùng bao món ăn tạp phí lù trên toàn thế giới. Nhưng đến phố Tàu chủ yếu là để ăn cơm Tàu. Ăn cơm Tàu, ở nhà Tây, lấy vợ Nhật. Thế còn người Việt mình? Ai ăn? Ai ở? Ai lấy? Cả quán ăn chật nêm người Việt Sài Gòn, người Tàu Chợ Lớn, dĩ nhiên là cả người Tàu Trung Hoa sang. Người Việt Hà Nội lạng lẽ vào,

lặng lẽ nhìn nghiêng. Im lặng nghe người Tàu nói. Im lặng nhìn người Tàu ăn. Nói chuyện to ngộ nhờ họ phát hiện ra mình là người Việt Hà Nội e có chuyện đôi co Nam Bắc Việt ở xứ người. Khi biết tin tôi có tên trong danh sách gương mặt tài năng trẻ của các trường đại học sang Mỹ tham dự Hội thảo về vấn đề môi trường, Hưng mừng ra mặt. Anh bảo rất tự hào về Thiệu Tâm. Con gái Hà Nội anh quen nhiều nhưng ba bảy hai một ngày là anh chán vì họ chưng diện hoa mỹ chỉ cốt che đậy cái lười biếng thực dụng. Con gái quê lên anh cũng chán vì cô nào ban đầu cũng nhu mì thực nữ, chỉ được một thời gian là lại nhuộm tóc, ép tóc, xăm lông mi lông mày. Anh hoang mang không biết chọn vợ thì chọn cô nào. Chỉ cần em đồng ý là anh sẵn sàng chờ. Hôm qua tôi đã mua cho anh một Nữ thần Tự do bằng đồng trên đảo, bức tượng cao hai gang tay, giá bằng một chiếc xe đạp mi ni Tàu bên nhà. Khi lên Hà Nội học, Hưng không đàn hát cho tôi nghe nữa mà lôi tôi đi hát karaoke. Người làng Đồi không có ai ở Hà Nội, chỉ có anh Hưng coi như là người thân của làng Đồi. Tôi hát theo anh bài *Mùa thu lá bay*. Hình như bài này người ta hát trong một bộ phim của Quỳnh Giao bên Đài Loan. Nhưng người Việt hát bằng tiếng Việt đã lâu. Về làng tôi kể cho Min nghe chuyện hát karaoke. Min ngó lơ lên trời hồi

lâu rồi bảo, bài *Mùa thu lá bay* Min thuộc từ ngày còn nhỏ, mẹ Min ru Min ngủ bằng bài ấy. *Mùa thu lá bay em đã đi rồi. Võ tan ôi bao ước mộng lúa đôi. Giờ dành lia xa thế nhân sầu đau. Hẹn em kiếp sau ta nhìn thấy nhau.* Giọng Min hát không ngọng không líu lưỡi như khi nói. Cần đàn rung lên tha thiết. *Một ngày sống bên em sẽ muôn đời. Dẫu cho mưa rơi đá mòn tháng năm...*Tôi cười bảo Min hát nhầm rồi. Phải là *một ngày sống bên anh sẽ muôn đời* cơ. Min viện tai nghễnh ngãng không chịu nghe tôi sửa. Hưng bao giờ cũng chiều theo tôi, còn Min thì không. Hưng gọi tôi là Vẹm, dù lớn lên tôi trở thành cô gái đẹp nhất làng Đồi, học giỏi nhất làng Đồi, đi cũng xa nhất làng Đồi. Hưng thì còn biết giá trị của Nữ thần Tự do cao hai gang tay, đúc bằng đồng của nước Mỹ. Còn Min, cái mặt hẹp như cái rãnh cày nông ấy giá có bỏ số tiền bằng tiền mua Nữ thần Tự do ra để mua tặng cả cái xe mì ni Tàu thì cũng cứ ngó lơ lên trời. Min hai ba tuổi, mãi chỉ biết nắm cây đàn cong cần, rằm năm nào cũng đi gom cò buộc đuôi chó của lũ trẻ con để dành cho Vẹm khi nào về thăm nhà. Min đi làm thuê cho các nhà, ai cũng thương mà trả công chứ không phải vì Min khoẻ. Người làng bảo Min bị ảnh hưởng chất độc màu gì gì đó, mẹ

Min yếu là thế nhưng lá xanh rụng trước lá vàng lúc nào không biết được. Min ơi cô gái nào dám làm vợ Min?

Món rau muống ăn trên xứ người ngon như ở nhà ăn sơn hào hải vị. Tôi bỗng nhìn thấy đôi mắt màu nâu hôm trên sân bay nhìn tôi từ góc bàn phía trong. Tôi mở to mắt nhìn lại. Đúng anh rồi, người đàn ông mở giúp tôi cái va li hôm nọ. Tôi đứng lên đi đến chào. *Hi! I'm Thiếu Tâm. Thank you very much...* Ô, chúng ta có thể nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt Nam. Giọng người đàn ông Mỹ nói tiếng Việt rành rẽ, đúng ngữ âm Bắc kỳ. Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta. Anh chìa tay bắt làm quen Tôi tên là Patrick McCormack. Tôi thường hay đến đây để thưởng thức những món ăn á Đông. Mời cô ngồi! *Hôm trước tôi chưa kịp cảm ơn thì anh đã vội đi. Không ngờ lại được gặp anh ở đây.* Tôi đợi cô ở đây đã ba ngày nay. Hôm đó tôi phải bay đi WashingtonDC, đang vào cửa kiểm soát thì thấy cái va li học khoá. Mấy ngày nay tôi hy vọng được gặp lại cô. Phố Tàu là nơi mà người Việt Nam nào khi đến New York đều ghé qua một lần. Vậy là tôi đã gặp may. Tôi cười. Không biết bằng cơ nào mà người đàn ông này lại muốn làm quen với tôi, muốn gặp tôi? Thực ra anh không biết anh chính

là người làm cho tôi có ấn tượng tốt đầu tiên khi đặt chân lên nước Mỹ, nếu như không gặp lại anh với lời thú thực về sự cố ý dù chân tình. *Tôi không hiểu? Cô đừng ngại, có những khi rất tình cờ đi trên đường ta gặp một người xa lạ nhưng ngỡ như vô cùng thân thuộc. Điều này thì tôi quá rõ, nhất là khi tôi lại là một con mọt sách. Nhưng cái câu ấy được nói vào đúng ngữ cảnh này từ một người đàn ông mắt nâu sẫm với cử chỉ toát lên vẻ một người Mỹ trầm lặng nên có sức thuyết phục ghê gớm. Tôi biết cô ngạc nhiên vì sao tôi lại tỏ ra thân thiện với cô. Chính tôi cũng không biết vì sao. Cô là cô gái Việt Nam đầu tiên tôi cố ý tìm. Chiếc vali chỉ là sự tình cờ. Một ngày trên đời này có biết bao nhiêu biến cố, bao nhiêu mưu toan, bao nhiêu gió hương tàn lụi. Một ngày là muôn đời. Anh Hưng trong lúc chờ Thiếu Tâm đồng ý làm vợ vẫn lao vào các quán bar, lên các sàn nhảy. Cuộc sống mà em. Anh đọc được một lời khuyên khá chí lý của người Trung Hoa để được trẻ lâu: Quên hận thù. Có sức khoẻ. Có nhà cửa, lương tháng, số tiết kiệm. Có vợ và bạn tri kỷ. Biết nhảy nhót vui chơi. Chút xiu thoải mái hồ đồ... Em về làm vợ anh, anh đặt em vào một toà lầu anh đã mua bên quận Tây Hồ. Anh sẽ không ngoại tình, không dẫn dắt em,*

nhưng đừng cảm anh đi với chúng bạn. Bạn của anh Hưng nhiều đếm không xuể. Thiều Tâm không biết ai với ai, với cả cũng không để ý. Khi thì một cô gái nhỏ xíu như đứa trẻ. Khi sau xe chở một chị lông mi cong vút. Khi là ba bốn anh râu ria tóc tai dựng đứng. Min hay đứng ở bụi tre ngà đầu làng nhìn theo tôi phóng xe máy rời khỏi làng Đồi lên Hà Nội. Min không nói gì cả. Quà tiễn Vem nhiều khi chỉ là vài ba trái ổi hay một túi nhỏ khoai lang. Nhiều lúc ngoái đầu nhìn lại, xa xa thấy cái mặt hẹp được ánh hoàng hôn hắt lên bao phủ trông như ánh sáng thiên thần bao quanh một gương mặt thiên sứ. **Tôi có một điều bí mật muốn được cô giúp.** Trước mặt tôi là một người đàn ông Mỹ khá hoàn hảo. Tôi chỉ muốn hỏi anh bên này người ta có đi hát karaoke? Có đi sàn nhảy tối ngày? Có uống bia thổi trời thổi đất như đàn ông con trai Việt Nam đầu thế kỷ hai mươi mốt không? **Cha tôi là một người Việt Nam.** Mẹ tôi ngày sang Việt Nam là một phóng viên tập sự. Một cô gái Mỹ trẻ trung khá xinh đẹp. **Hoá ra là vậy?** Tôi có mặc cảm của người không có cha. Tôi rất dè dặt với phụ nữ. Nhiều năm qua tôi sống với mẹ. Tôi có rất nhiều bạn người Việt Nam. Khi tôi mở khoá va li cho cô, ngẩng lên mới biết cô là một cô gái Việt. Nhưng tôi đang rất vội,

thành thử... ô, tôi cứ mãi thanh minh chuyện làm quen với cô. Mẹ tôi là thầy dạy tiếng Việt cho tôi. Bà nói cha tôi rất đẹp trai, như một cậu bé, rất vụng về trong chuyện quan hệ với bà, nhưng rất thông minh, dầm thắm. Thời sinh viên mẹ tôi tham gia đấu tranh phản đối chiến tranh ở Việt Nam nên được Chính quyền mới giải phóng ở Việt Nam đồng ý cho điều tra về những vụ thảm sát do lính Mỹ gây ra ở miền Nam Việt Nam. Cha tôi biết chút ít tiếng Anh nên đi theo phiên dịch. Hai người chỉ sống gần nhau được bảy ngày. *Anh có biết ông ấy quê ở đâu không?* Một làng miền trung du Bắc bộ, tên là làng Đồi. Cha tôi dạy mẹ tôi hát bài Mùa thu lá bay. Người đàn ông run run hát. *Một ngày sống bên anh sẽ muôn đời...* Trời ơi giọng hát sao giống Min. Chỉ khác là Min luôn bướng bỉnh hát *một ngày sống bên em sẽ muôn đời*. Thiếu nước con Vẹm làng Đồi nước mắt lưng tròng hát theo Patrick McCormack. *Thế gian ơi sao nhiều cay đắng. Tình vẫn đắm say người cũng xa ta rồi...*

*

Con bé Vẹm làng Đồi đã không nhận được hòn gạch ở toà tháp đổ cho Min nên khi về nước cũng

không nói đã gặp người anh hình như cùng cha khác mẹ với Min ở tận bên Mỹ. Nói làm gì khi chẳng ai biết câu chuyện tình lãng mạn đã sinh ra một trái tim, một cuộc đời; khi hai mẹ con Min vẫn hàng ngày mong ngóng người cha thương tật trở về.

Thieu Tâm cũng không tặng Nữ thần Tự do cho anh Hưng. Không phải cố ý. Nhưng hôm thì trời mưa to không đi đến nhà anh được, hôm thì bận họp hành, hôm bỗng dưng lẫn ra sốt li bì cả tuần. Đến khi khoẻ mạnh tươi cười thì đã cách ngày về cả tháng. Tặng quà cho anh Hưng phải long trọng, phải là người đầu tiên Thieu Tâm chạy ào đến với bao nhớ nhung, bao nhiêu câu chuyện xứ người mong được kể cho anh Hưng nghe.

Tôi nhớ gương mặt người đàn ông ấy khi anh bay từ New York đến tiễn tôi ở sân bay San Francisco. **Cô nhớ tìm đến cái làng nhỏ ở miền trung du ấy hộ tôi, nếu được tin gì về cha tôi, mong cô viết thư cho tôi biết. Mẹ tôi bây giờ rất yếu. Bà đã trở thành một nhà thơ, một thi bá của nước Mỹ. Bà không lấy ai, vẫn mong được gặp ông.** Khi tôi đứng lên để qua cửa kiểm soát của Hãng Hàng không Hàn Quốc, anh luống cuống rồi ôm chầm lấy tôi, mắt rơm rớm. Tim tôi run rẩy. Đôi mắt màu nâu dường như thân thuộc với tôi từ đời kiếp nào. Hay

vì đôi mắt ấy có dáng nét của làng Đồi, của Min?
**Em về nhé. Thục ra... anh rất mong tin em.
Kể cả không tìm được cha...**

Anh Hưng khi gặp tôi cười khẩy bảo: Cô trước sau vẫn chỉ là cái con bé Vẹm ở làng Đồi.

Min bảo: Em đi lấy chồng anh sẽ không gọi em là Vẹm nữa. Anh sẽ gọi em là Thiều Tâm. Trên đời này có một cô bé tên là Thiều Tâm. Da cô ấy trắng, mắt cô ấy đen, trái tim cô ấy được tự do sinh ra lớn lên ở làng Đồi.

Min không biết tôi giờ đây khó lấy chồng. Tôi nhìn Min, nhớ đến đôi mắt màu nâu mang dáng nét Min. Min ơi, gió mùa nào bụi tre ngà ở làng Đồi lá rụng?

- 10.9.2002-

ĐI QUA MÙA ĐÔNG GIÁ LẠNH

Đi qua mùa đông giá lạnh là sẽ đến mùa xuân.

Mưa đầu xuân sập sùi. Chỉ một vài ngày, những con sâu róm đã bò ra lổm ngổm từ các nách lá. Trên trời có những vệt sáng màu hồng xác pháo không chịu nhuốm bụi mưa, vươn ra khẽ cười cợt chế nhạo vạn vật. Chế nhạo điều gì nhỉ? Dưới kia có hai con kiến đang loay hoay tìm chỗ trú chân. Chúng đã bị lạc đàn. Nhưng cái lông sâu róm quệt qua quệt lại chỉ một nhóang lại hất cả hai con rơi xuống bùn. Nom lữ kiến mới bé nhỏ tội nghiệp làm sao. Những vệt sáng màu hồng xác pháo là ánh phản quang của những vầng nắng rực rỡ toả từ bầu trời phía Đông, chen lẫn gió từ lục địa Châu Phi thổi tới, được tạc bằng bầu khí quyền trong trẻo của ban mai. Nên chúng kiêu hãnh và vô tư.

Tiếng kèn *trompét* vang lên từ căn nhà lợp tôn phía sau dãy biệt thự cổ.

Bên cửa sổ, trong căn phòng làm việc âm cúng, anh nhìn thấy vệt sáng màu hồng xác pháo, nhìn thấy con sâu và lũ kiến. Anh cũng nghe thấy tiếng kèn đang thổi thức vào buổi đầu mai. Chưa bao giờ anh nhìn thấy người thổi kèn. Chỉ thường hay nghe thấy tiếng kèn vào lúc những quyết định trong ngày chưa có trong đầu anh, lúc mọi người còn ngái ngủ. Có lẽ chỉ có người nghệ sĩ già mới nhớ nhưng những tháng ngày da diết đến thế. Có thể cả đêm qua ông già không ngủ được. Chỉ mong sao trời mau sáng để được vào một buổi tập không bắt buộc như trước kia nữa. Hoặc có thể đó là một cô bé bị cha mẹ khoan ý thức trong một vòng tròn bắt buộc. Sáng kèn. Chiều đến lớp. Tối làm bài tập. Giữa các cuộc chạy đua là những khoan bánh mì, những lát hoa quả đầy đủ dưỡng chất... Và tiếng kèn cứ thế bùng lên khắc khoải, như một cách vô thức tìm kiếm trò nào đó để phá phách và nhện nhạo cuộc chơi ú tim. Nhưng có một lần anh nghe rõ nhịp điệu trong vắt của giai điệu **Giá lạnh**. Nó khiến người ta có cảm giác như đang trôi trong một khu vườn của chốn thiên thai, có băng giá, nhưng tuyết đã dần tan, hoa đã hé nụ, nỗi khổ đau thật là vô nghĩa khi nhìn những cánh chim nhỏ cất cánh. Có lẽ khúc nhạc chạm đúng nỗi lòng anh. ***Nếu đóng chặt trái tim mình anh sẽ giá lạnh... Hãy để sự khổ***

dau tàn lụi. Vì nếu đóng cửa trái tim mình anh sẽ cô đơn...

Buổi chiều hay buổi trưa, không có tiếng kèn ấy trong lòng anh, bởi những lúc đó anh đang bận rộn với những bản hợp đồng, những tính toán vật vã, những cuộc nghênh tiếp xã giao. Những lúc như vậy, cửa sổ phòng làm việc được khép lại, máy điều hoà được bật lên. Và thanh âm của vạn vật chỉ còn là những ký ức mơ hồ không thành hình trong lồng ngực, làm dịu những cuộc tranh luận, những trận cuồng phong thua thắng, cạnh tranh. Sau mỗi cuộc chạy đua, anh rút tấm khăn giấy khê thấm mồ hôi, mặc dù có những khi gương mặt anh không còn cái cảm giác toát mồ hôi sinh học nữa. Máy điều hoà đã hút hết sạch ngay cả thứ hương riêng biệt tạo nên tố chất của mỗi người. Cô bé thư ký mới tuyển đẩy đến cho anh một ly nước mát và một bao vina. Anh khê mỉm cười, nhẹ tay búng lên đầu cô ta, cái búng nhẹ như thói quen nhấn bàn phím, ẩn trong tiềm thức rằng cô ta khá ngốc để kéo một người đàn ông ra khỏi tình thế cùng quẫn hoặc kiêu ngạo. Cũng có nghĩa rằng cô còn quá trẻ để có thể chia xẻ. Giữa cô và tôi cần có một khoảng cách nhất định. Trí tuệ của cô và trí tuệ của tôi là hai phạm

trù. Tình cảm của cô và tình cảm của tôi là hai thế giới. Tôi trả lương cho cô và cô thực hiện cho tôi những sự vụ mang tính chất hành chính. Đôi lúc được phép can ngăn, được phép tham gia ý kiến. Nhưng chỉ thế thôi nhé, cô bé.

Chị quan sát anh theo cách của riêng mình. Hàng ngày chị thường gặp anh ở lối rẽ. Nơi đó có hai lối đi. Một rải sỏi trắng, hai bên nở lấm tấm những nụ tóc tiên cạn, dẫn đến một sân rộng có lối lên toà biệt thự cổ, và những khu nhà hai bên hợp với toà biệt thự, trở thành một khu trung tâm thương mại, với những cửa hàng, siêu thị ở tầng trệt, những văn phòng đại diện ở các tầng trên cao. Một lối đi dẫn đến khu xóm bãi phía sau. Khu xóm bãi là nơi ở của những người dân nghèo. Những kẻ nghiện hút thường xúm nhau lại chia mồi. Những cô gái làm nghề ăn sương qua đêm nom phờ phạc, ngồi sụp bên gánh bún ốc hay hàng trứng vịt lộn, hít hà sì soạt. Mái tóc qua công nghệ uốn ép, bay lơ phơ trong ánh nắng mai. Căn nhà của chị nằm sâu trong ngõ nhỏ của khu xóm bãi. Buổi sáng, cả xóm tự hào nghe tiếng kèn cất lên giữa tiếng líu ríu của những con chim sâu bé nhỏ, tiếng gầm gừ sắc sít của những chú chó chạy loăng quăng, tiếng rao da diết và tiếng thở

của những con người bí bách, bàng quang, trôi nổi. Hết giờ tập, chị mở cửa ra đường để đến cái quán cà phê nhỏ trong khu trung tâm thương mại. Giữa bao người vội vã, chị nhìn thấy một chàng trai gương mặt thanh tú, đôi môi còn vương chút trẻ thơ thật bướng bỉnh, nhưng cặp mắt luôn nhíu lại già dặn và phong trần. Anh không nhìn chị cũng như những người đi qua lại bên cạnh. Phía sau anh, một cô bé khá xinh, bước chân nhún nhảy, ngược nhìn anh ngưỡng mộ. Có vẻ đó là một cô thư ký mới tuyển. Phong thái anh toát lên một điều: anh đang giữ trọng trách ở một công ty chưa thành đạt.

Trong quán cà phê giữa trung tâm thương mại, hai người ngồi ở hai góc chéo nhau. Chị ngồi ngắm từng ngụm trà đào, tưởng nhớ những mùa xuân đã qua nhờ hương vị đào thắm qua đầu lưỡi. Ngay cả vào mùa hè nắng chang chang chị cũng chỉ chọn trà đào. Vị thơm của trái đào làm chị tỉnh táo. Chị không còn là thiếu nữ, nhưng thoát nhìn mọi người thường nhăm chị với một cô gái nào đó, hình như họ đã gặp ở đâu rồi, một cô gái khá đẹp, nhưng u sầu. Mà họ có thể đã từng gặp chị thật. Chị là người thổi kèn *trompét* khá nổi tiếng của dàn nhạc nổi tiếng cả đất nước, nhà hát của chị vừa khánh thành ở khu mới ngay bên bờ một hồ nước khá xinh xắn giữa lòng thủ đô.

Anh ngồi lặng lẽ bên bàn của mình. Từng ngụm cà phê đen đắng chát ngấm qua họng, thấm vào từng mao mạch. Anh nghe tiếng rơi tí tách của từng giọt cà phê mà lòng ngổn ngang bao điều. Giọt thứ nhất rơi xuống chiếc tách nhỏ vào lúc tâm trí anh đang nghĩ đến bản hợp đồng vừa ký sáng hôm qua có một điều bất cập trong vấn đề nhân công. Giọt thứ hai, nhất định khi làm việc với tập đoàn Sinir mình phải cẩn trọng hơn lần trước, bọn này không thích không khí dùng ngữ Anh quốc giữa hai tộc Á Châu. Ô, ngày mai là một cuộc thử thách quan trọng. Mình sẽ phải chứng minh cho bên A tất cả khả năng, và điều quan trọng là làm thế nào để giành được quyền của bên B. Giọt thứ ba, thứ tư... trí nhớ anh lại trôi nổi đến một phương trời khác. Nhớ đến con sâu ổi bò dưới cỏ sáng nay, ừ, đã lâu lắm mình chưa nom thấy một gã sâu ổi nào đẹp đến thế. Râu tóc của gã dài và mượt, màu sắc sặc sỡ, uốn lượn giữa những nhánh cỏ. Đã đi lạc lối mà còn uốn lượn, để làm đẹp lòng ai cơ chứ? Không biết bây giờ Tâm đang làm gì, có còn sợ những con sâu ổi nữa không? Mình sẽ không tìm Tâm, cho đến khi mình có thể mua được một căn nhà nhỏ tặng mẹ con nàng. Để trả ơn nàng? Khi ấy, liệu nàng có tha thứ? Có thôi căm hận? Có lẽ mình chưa hiểu nàng, suốt đời không thể hiểu.

Tâm không bao giờ căm hận mình. Nàng ở trên cao, nơi có thứ ánh sáng mà mắt người trần khó nhận ra.

Có một lúc anh bỗng ngẩng lên nhìn ra xa phía trước mặt. Mình đã sai lầm điều gì nhỉ? Có, nhiều nữa là khác. Nhưng mọi điều đều có thể sửa chữa. Còn với Tâm thì không. Tại sao lại như vậy? Hay là có số kiếp thật? Nếu vậy, chỉ có kiếp sau mình mới có thể trả nợ được cho Tâm. Người con gái ngồi phía xa kia có gương mặt u sầu khiến người ta nao lòng. Chỉ có một cách để xua đi gương mặt ám ảnh của Tâm trong lòng là tìm một gương mặt mới u sầu hơn Tâm. Anh đưa mắt nhìn quanh. Chỉ có gương mặt người con gái kia. Ví thử là vợ mình sau này, mình sẽ làm cho cô ấy rạng rỡ tươi vui lên. Nếu mình yêu cô thư ký, đại loại một người có gương mặt tươi roi rói, vui tươi sáng bừng như hoa, rủi mình làm ăn thất bại thì sẽ phải nhìn thấy gương mặt vui tươi hàng ngày phải ủ dột. Lúc đó liệu mình có còn đủ nghị lực để chống chọi với biến cố? Còn ngược lại, khi mình thành công, gương mặt u sầu sẽ bừng sáng. Hạnh phúc là thế chứ còn là gì nữa? Dù sao thì mình cũng vẫn phải sống một cuộc đời như bao người đàn ông khác. Vậy thì, tóm lại, một-gương-mặt-u-sầu, thử xem?

Nhưng còn Tâm?

Chiếc mobie rung lên. Và anh quên mất trò chơi trong trái tim mình. Trả tiền ly đen, anh quày quả bước ra khỏi quán.

Ly trà đào của chị đã vội hơn nửa. Chị không có việc gì phải vội. Bài tập hàng ngày sáng nay chị đã hoàn tất. Đêm qua, đưa con trai gọi về từ bên Mỹ kể mọi chuyện học hành sinh hoạt của nó. Nó bảo bố gửi lời hỏi thăm mẹ. Bố vẫn có cô Hạnh bên cạnh chăm sóc. Cô ấy ăn lương của đại sứ quán để chăm sóc bố, cô ấy không ăn lương cũng muốn được chăm bố suốt đời mà. Nó khoe đã tiết kiệm được một số tiền bố cho để tháng sau gửi về cho mẹ lập lại mái nhà. Mẹ cần phải thay mái tôn bằng mái chống nóng. Khi nào con học xong, thi được vào đại học, con sẽ đi làm thêm như các anh chị sinh viên Việt Nam bên này. Con sẽ gửi tiền về cho mẹ xây nhà. Chị bảo con phải giữ sức khỏe, mẹ vẫn có đủ mọi thứ trong cuộc sống hàng ngày, sống rất tốt, chỉ lo cho con thôi, mẹ không muốn con phải đi làm thuê. Nó cười vui vẻ chê chị cổ hủ, làm thuê không có nghĩa là khổ, kể cả những sinh viên có điều kiện họ cũng muốn đi làm thuê như vậy để rèn luyện ý chí. Mẹ ơi hàng đêm mẹ vẫn đi diễn chứ? Có ai đưa mẹ về không? Mẹ đã có ai chưa? Chị ậm ừ qua điện thoại. Con trai xót xa bảo mẹ nên có ai đó cho đỡ cô quạnh, nếu mẹ đồng

ý, con sẽ làm mối cho mẹ một người bên này. Mẹ biết không con cho ông thầy dạy toán người Mỹ gốc Anh của con xem ảnh mẹ, ông ấy bảo mẹ là thiên thần, là vẻ đẹp mà loài người sắp đánh mất. Nhưng ông ấy không phải là mô tuýp người của mẹ. Người của mẹ phải khác cơ, không thẳng đuột như ông ấy. Nó cười rất sáng khoái qua điện thoại. Chị muốn nhắc con đủ thứ. Nhưng nó lại liên thoảng khoe. Con cũng có bạn gái rồi đấy, nó là người Nam Phi, đen trùi, nhưng nhảy rất đẹp, cái eo lưng thon mảnh của nó hút mắt khá nhiều thằng con trai da chủng tộc ở cái xứ sở kỳ quặc này. Đứa con trai mười lăm tuổi của một thế hệ mới đặt máy xuống rồi mà chị vẫn mỉm cười một mình, như là nó vẫn đang ở trước mặt, khoa chân múa tay và trình bày những tư tưởng trẻ con mới lạ.

Cô gái đến ngồi ngay trước mặt chị. Cô đặt cái túi xách lên mặt bàn, lay lay cái bàn xem thử có cặp kính không. Cô lấy gương lược và một lô son phấn ra, bắt đầu công cuộc trang điểm lại. Nhân viên phục vụ bưng một ly nước cam đến. Cô cầm ly cam, làm một hơi gần hết, rồi cầm son môi tô một lượt thật mạnh mẽ. Cô ngẩng lên nhìn chằm chằm người đàn bà ngồi ngay trước mặt. Cô reo lên:

“Em nhận ra chị rồi. Chị thổi kèn *trompét*, đúng không nào? Chị là nghệ sĩ Thuý Yên!”.

Chị cười xác nhận. Cô bật dậy, chồm tay qua bàn chị để bắt tay. Lúc đó chị nhận ra cô thư ký nhỏ bé của người thanh niên trẻ vừa bước ra khỏi quán mấy phút trước đây.

“Nhà chị ở gần đây à?”

“Ở sau khu biệt thự, trong xóm bãi ấy”.

“Bố mẹ em hay cho chúng em đi xem ca nhạc ở nhà hát chị. Bố em ngày xưa là...”.

Cô bé ngưng bật câu nói. Khẽ mím môi. Chị thấy lòng mình xáo trộn vì vẻ sinh động của một cô gái và khoảnh khắc lặng câm mà trái tim cô phơi bày trước một người xa lạ.

“Chị không biết thì thôi. Em nói chị đừng giận nhé. Em chẳng biết thổi cái kèn đấy có gì là hay. Nhưng bố em thì thích lắm. Em nghe cũng có lúc thấy được, nhưng nói chung không biết thế nào là hay. Em chỉ thích ngắm chị. Nếu chị mà không đẹp thì em chẳng thấy hứng thú đâu. Cũng như xem phim truyền hình của nước mình ấy mà. Trong phim cứ nói cô ấy cô nọ đẹp lắm, nhìn lên màn hình thấy diễn viên chán chết. Cứ bắt người ta phải thừa nhận sai sự thật. Thế mà cũng nhiều khi mọi người cứ cố, cố mãi đâm ra thành thói quen nói sai sự thật. Đầu tiên phải đẹp đã. Sau đó hẵng nói đến chuyện nội dung bên trong, đến chất lượng, đến bề sâu...”.

Chị mỉm cười. Cô bé nói hăng quá. Lại lẫn lộn lung tung nữa. Nhưng mà thâu tóm lại thì triết lý của cô thật thuyết phục.

“Em làm ở văn phòng trên kia phải không?”.

Cô bé nhướn đôi lông mày thanh tú:

“O, sao chị biết?”.

“Chị biết mà. Vì hay nhìn thấy em đi lại quanh đây”.

“Em bực cái ông ấy lắm. Cứ làm như mình là thánh là tướng ấy. Cái đất nước mình cũng thật kỳ lạ. Cứ thấy nữ thư ký trẻ đẹp là lại nghĩ có chuyện bậy bạ với sếp. Mà sếp cũng trẻ quá cơ. Chẳng qua em muốn giúp anh ấy thành đạt, cũng tức là công ty của em thành đạt. Mà em có phải ngu ngốc đâu cơ chứ. Em học Ngoại thương ra, bằng giỏi đấy chị ạ. Nhưng chỉ vì trẻ trung xinh xắn nên anh ấy cứ tránh né. Làm việc là phải ra làm. Ừ, anh ấy cũng vậy thôi. Nhưng lúc nghỉ ngơi giải lao cũng cứ khó đăm đăm như kẻ thất tình hay là người theo đạo Hindu ấy, gắt ga gắt gông, bí hiểm, khó gần. Chị biết một trong những bí quyết thành công trong kinh doanh không? Không phải là những bài học em học được ở trường hay đọc được ở sách báo đâu nhé. Đó là những giây phút cởi mở ngoài văn phòng. Anh ấy chưa thành công vì chưa biết vui vẻ hoà đồng để

thu phục nhân tâm. Mà người đầu tiên cần vui vẻ cõi mở phải là thư ký của mình. Sợ em yêu à? Em không yêu cái ông già ba hai tuổi ấy đâu. Eo ôi, đó là một cơn ác mộng...”.

Cô bé cười rạng rỡ, soi mình trong gương, lắc qua lắc lại. Rồi cô dang tay như một cánh chim nhỏ, xoay một vòng ngay trên nền quán. Hai ống chân thẳng tắp khẽ nhún một cái rồi bắt đầu một điệu nhảy. Cả thân hình cùng nhún nhảy theo. Đôi môi xinh xắn mấp máy khe khẽ những lời của bài hát *Giá lạnh. You only see what your eyes want to see How can I feel what you want it to be.... Anh hao mòn tiêu tụy vì những gì đang mang trong lòng. Lãng phí thời gian với những thù hận và tiếc nuối. Nếu chẳng mở rộng tâm hồn, trái tim anh sẽ tan vỡ...*

Chị vẫn ngồi yên một chỗ, khẽ mỉm cười. Gương mặt u sầu như cơn gió mùa đông được ánh nắng mùa xuân lướt qua chỉ một thoáng mà gió đã mang hơi ấm nồng nàn.

Cô bé chợt ngừng bật, ngồi xuống lặng lẽ.

“Đấy là bài hát mà chị đã thổi *trompét*. Những lúc đó, anh ấy mở cửa sổ văn phòng, đứng nghe trọn cả điệu nhạc”.

“Một bài hát nước ngoài mà. Chị phải tập theo đơn đặt hàng. Cảm ơn em đã lắng nghe nó”.

“Khúc nhạc chị thổi thật hay. Dù đó là một bài hát nước ngoài”.

Rồi cô gái vô tư bỏ đi. Đi cũng nhanh như khi cô bước vào quán. Cô đi rồi, tiếng hát trong trẻo còn vương trong lòng chị. ***Tình yêu cũng giống như những con chim nhỏ cần được cất cánh. Hãy để sự khổ đau tàn lụi...***

Chị cũng đứng lên ra khỏi quán. Vô tình ánh mắt chị ngược lên phía biệt thự cổ, nơi có một văn phòng nhỏ của một cái công ty nào đó chưa thành đạt.

Cô ào vào văn phòng. Không khẽ khàng như mọi khi. Đôi lông mày thanh tú dướn lên.

“Sếp biết em vừa gặp ai không?”.

Nhưng anh không ngẩng lên để trả lời câu hỏi của cô. Cô sượng lại giây lát rồi lặng lẽ rút vào vị trí của mình. Cô phụng phịu mở cặp giấy tờ. Chỉ có tiếng giấy sột soạt và thanh âm khẽ khàng của các loại máy móc văn phòng. Bỗng cô đứng vụt dậy mở tung cánh cửa sổ. Cô dướn người qua khung cửa rồi quay ngoắt lại.

“Anh bỏ cái thói lạnh lùng cứng nhắc ấy đi. Anh tưởng như thế anh sẽ thành công hay sao? Đây,

anh có nghe thấy không? Chị ấy đang thổi bản **Giá lạnh**. Chị ấy thổi vào giờ gần trưa khác với mọi ngày, để tặng cho người khó tính là anh đấy”.

Anh đứng dậy, bước ra cửa sổ, nhìn về phía căn nhà lợp tôn phía dưới. Tiếng kèn *trompét* vang lên lạnh lốt. **Hãy để sự khổ đau tàn lụi. Vì nếu đóng cửa trái tim mình anh sẽ cô đơn...**

“Cô ấy là ai?”

“Một gương mặt đẹp u sầu. Bản nhạc thổi theo đơn đặt hàng đấy. Anh có muốn học cách sống với nền kinh tế thị trường của chị ấy không?”

Anh nhìn cô thư ký. Chợt nhận ra ý nghĩa trong lời nói của cô. Anh khẽ mỉm cười thú nhận.

“Có lẽ ngày mai, khi ký xong bản hợp đồng với bên A, anh em mình nên có cuộc nói chuyện nghiêm túc nhỉ?”

“Anh nói thật đi, anh có muốn em đưa anh đến nhà chị Thuý Yên nghe thổi *trompét* không?”

“Có lẽ là có”.

“Anh có muốn biết em là con gái của ai không?”

Anh dướn mày, ngạc nhiên. Cô khẽ cười.

“Em là con gái của một nghệ sĩ thổi kèn *trompét*. Bố em bỏ nghề ra mở một công ty. Ngày mai anh sẽ đối mặt với người giám đốc phụ trách kinh doanh của bố em. Đây là bí mật mà em xin tiết lộ giúp anh! Người giám đốc này có đầu óc khá thực

tế, được ăn học ở Anh một năm, sau đó sang Mỹ học bốn năm, tiếp hai năm làm thuê cho một công ty nước ngoài, và bây giờ được bố em trọng dụng”.

Anh hoảng hồn nhìn cô thư ký của mình.

“Sao trong lý lịch em ghi là...”.

“Thời buổi kinh tế thị trường mà anh. Chỉ cần một chút nhờ vả là em có một bản lý lịch ghi bố là cán bộ nhà nước về hưu, có sai đâu nào”.

Anh ngồi phịch xuống ghế, bưng đầu. Rồi nhìn cô thư ký mỉm cười:

“Không ngờ có một con quỷ nhỏ trong cái công ty này. Thảo nào mình toàn thất bại. Nay, tháng này tôi cắt lương của cô đấy. Cô sắp bị đuổi việc!”.

“Hãy để xong bản hợp đồng ngày mai đã sắp ả”.

Cô dang hai tay, xoay một vòng rồi nhún theo điệu nhạc đang bùng lên khắc khoải.

Anh không muốn, khúc nhạc lạ kỳ cũng cứ len vào trái tim anh.

NƠI DÒNG SÔNG CHẢY QUA

Tặng nhà văn T T M

Bầu trời nặng như chì vào buổi sáng. Một cô bé đeo một ôm những chùm lắc treo chìa khoá, những chú lính chì, những con búp bê bên bằng len và vải vụn len lỏi trên phố.

Hai bên con đường nơi nó đang đi qua là những căn nhà lúp xúp của dãy phố xép. Một cây đa cổ thụ loà xoà che kín phía trên mái những căn nhà cấp bốn chạy theo mặt phố. Tháp thoảng phía sau một dãy nhà lúp xúp là mái chùa cổ. Từ phía đó vọng đến tiếng chuông thỉnh trong không gian buổi sớm.

Phía sau chùa là dòng sông. Bến cát vọng lên tiếng cười của lũ trẻ con nhà thuyền chài. Những cái lá vàng bị gió đẩy trượt theo bờ cát. Mưa xuống lầy rầy từng hạt.

Tiếng rao của cô bé vang xa: *Búp bê đây...*
Tiếng rao trong vắt, như chuỗi hạt cườm lóng

lánh dắt trên những vòm lá, len lỏi giữa những tiếng ù ù của dòng sông đang chảy và tiếng thành phố mới thức dậy.

Hân dựng xe vào chỗ gửi xe ngay cổng chùa. Chị hơi nhúu mày khi nhìn thấy con bé bán búp bê:

- Đi bán sớm thế hở Linh?

- Em chào cô ạ!

Hân vẫy tay:

- Có ai lại đi chơi búp bê sớm thế cơ chứ. Lại đây cô mua cho một con nào.

- Thế là cô có 17 con rồi.

Linh lẩm bẩm. Hân nhìn cô bé:

- Sao nhớ thế?

Linh không trả lời câu hỏi của Hân mà líu tíu khoe:

- Đêm nào mẹ em cũng tết được 2 con. Sư Phúc ở chùa thỉnh thoảng cũng mua cho em một con.

- Đã làm hết bài tập chưa?

- Em còn một bài toán khó quá chưa giải được. Em làm xong bài văn cô giao rồi.

Nó cười nhìn Hân. Nhưng trong ánh mắt nhìn luôn luôn có gì đó tò mò, vừa thán phục, vừa xăm xoi..

Chùa Phúc Ân tuy bề ngoài nhỏ nhắn nhưng phía trong rộng thênh. Hân đi lẫn trong dòng người tâm nguyện thành kính vào chùa. Không biết lần này là lần thứ bao nhiêu chị vừa đặt chân vào gian chùa chính vừa tưởng tượng ra gương mặt của một tiểu thiên thần đang mỉm cười với chị từ trên cao. Chị đặt những đồng lễ lên ban thờ như mọi người rồi cùng chấp tay theo tiếng chuông thỉnh của sư Phúc:

- Nam mô a di đà Phật...!

Cả gian nhà chùa vang lên tiếng cầu. “Nam mô a di đà Phật!”.

Xong buổi lễ, Hân đi sang phía nhà ngang. Mọi người hồ hởi đón Hân. Sư Phúc vừa xếp mớ, vui vẻ:

- A di đà Phật, lâu lắm mới thấy cô giáo vào chùa.

Hân chấp tay vái lại:

- Tôi bận quá, thấp hương ở nhà khẩn vọng thôi.

- Cốt lòng thành là được. Chúng tôi cũng đang muốn nhờ thầy cô một việc. Nhà chùa định mở lớp dạy thêm cho đám trẻ lang thang.

- Vâng, sư bác và các bác các thầy cứ cho ý kiến, chúng tôi sẽ cố gắng thu xếp.

Có tiếng trẻ con khóc vọng ra từ trong buồng nhà ngang. Mấy sư nữ vụt chạy vào. Hân hỏi bà giúp việc:

- Nhà chùa có trẻ sơ sinh con nhà ai hay sao?

- Không biết đâu, sáng sớm hôm nọ sư Phúc nhặt được ngoài cổng. Những hai chị em, rõ tội nghiệp. Chẳng biết mẹ chúng thất cơ lỡ vận ra sao mà đành phó thác cho nhà chùa.

- Nhà chùa định nuôi hay đưa chúng đi?

Hân dè dặt hỏi.

- Thì biết đưa chúng đi đâu. Có ai hảo tâm hay không có con nhận nuôi thì cũng đỡ khổ cho chúng.

Nói xong, bà giúp việc cho nhà chùa chợt ngưng bật vì biết Hân cũng là người không có con. Nhưng mắt Hân sáng bừng. Chị vụt đứng dậy, đi vào buồng đỡ lấy đứa bé đang mút bình sữa chùn chụt trên tay một ni cô. Chị nhìn nó ăn như hút hồn.

- Nó dễ thương quá cô nhỉ.

Ni cô lắc bình sữa:

- Gần hết cả chai mà còn thòm thèm. Chắc mẹ nó không có tiền nuôi con. Hoặc là người ta dậm trường thân gái bà giáo nhỉ. Lại còn con chị đang ngủ ngon lành kia nữa.

Lúc ấy Hân mới nhìn thấy con bé con đang lẫn trong góc giường dưới tấm chăn nâu sồng. Ni cô rút con búp bê bằng len ra dứ dứ trước mặt thằng bé:

- Ngoan nào, ngoan nào.

Hân nhìn con búp bê, nhận ra đó là búp bê của mẹ con bà đồng Nam làm. Chị xuýt xoa:

- Chúng nó dễ thương quá. Dứt ruột bỏ hai đứa con lại cho nhà chùa, chắc mẹ chúng đường cùng rồi. Nom chúng cũng sạch sẽ, sáng sủa.

- Để con bé hồi tỉnh lại rồi hỏi tên hỏi tuổi xem nó có nhớ được không? Chả chắc đã nhớ được bà giáo nhỉ, bé quá thế kia. Nom bà giáo, tôi đồ chừng như muốn đón chúng về. Làm phúc được phúc bà ạ.

Hân không nói gì nữa. Lẳng lẳng xếp lại tấm chăn cho con bé rồi nhẹ nhàng đặt thẳng em xuống giường. Chị vuốt vuốt con búp bê rồi tần ngần đặt một ít tiền vào tay ni cô:

- Tôi gửi các cháu ít tiền.

*

Phải khéo léo lắm, Hân mới thuyết phục được chồng vào bệnh viện xét nghiệm. Lấy nhau đã lâu mà chưa có được mụn con, Thành vốn là một người đàn ông lạnh lẽ, nghiêm nghị, nay lại càng lạnh lẽo nghiêm nghị hơn. Hai vợ chồng ngồi chờ trên chiếc ghế băng dài. Không ai nói với ai lời nào. Không khí nặng nề vì Thành không thể nào chấp nhận mình lại phải ngồi ở một nơi kém khí thế như thế này. Còn Hân, chị cứ cảm thấy dường

như mình có lỗi trong chuyện phải để chồng đi đến chỗ này. Chị ngồi ngoẹo đầu trông như một đứa trẻ biết lỗi.

Ngoài hành lang, những thiếu phụ mệt mỏi đang đi lại hoặc ngồi chờ đợi đến lượt khám. Họ vác những cái bụng các cỡ qua lại trước mắt Thành. Anh khẽ nhíu mày, sượng sùng. Những cái bụng cứ vươn ra như trêu ngươi, lần lượt cái này đến cái khác, thản nhiên, tung tẩy, yếu ớt, kiêu hãnh... Dường như những cái bụng đó đã nói lên hết tất cả những tính cách của những con người đang thành hình và sắp hiện hữu trên cuộc đời.

Những cái bụng cứ phình ra trước mắt Thành. Anh cảm thấy như mình đang loạng choạng lên xe trên một đoạn đường đất đỏ. Những cái bụng biến thành những đứa trẻ ngộ nghĩnh. Chúng nhìn anh mà cười sảng sặc. Chúng xúm quanh anh, gào rú động cơ. Thành ngạc nhiên chững xe lại:

- Này, các anh làm cái trò gì thế?

- Trò gì à? Để dạy cho ông một bài học. Ông có biết ông phạm phải cái tội gì không?

Thành hơi tái mặt. Anh sảng giọng:

- Các cậu là ai mà dám can thiệp vào những chuyện của người khác.

Lũ thanh niên vẫn quay vòng quanh người thầy đáng kính. Chúng cười sảng sặc:

- Ông vẫn chưa hiểu ra à? Ông có biết ông đã phạm vào tội gì không? Tội giả vờ sạch sẽ quá. Như thế rất đạo đức giả, thầy giáo ạ. Sống với ông chắc chẳng thú vị gì.

- Nhưng.. các anh là ai?

Những gương mặt méo mó chạy vòng quanh Thành. Những tiếng cười sằng sặc, náo loạn, khinh miệt. Anh không né tránh, cũng chẳng sợ hãi. Nhưng ngây ra, đờ đẫn, vô hồn. Tiếng cười và những lời nói văng vẳng bên tai anh:

“Ông có biết ông phạm phải cái tội gì không? Tội giả vờ sạch sẽ quá. Như thế rất đạo đức giả, thầy hiệu trưởng ạ. Sống với ông chắc chẳng thú vị gì.”

“Sự tẻ nhạt và đạo đức giả...! Sự tẻ nhạt và đạo đức giả...!”

Thành giật mình hồi tỉnh lại. Một chị có cái bụng rất to ngồi phịch xuống bên cạnh. Anh ngồi xích ra như vẫn còn sợ cái lũ trẻ ở đâu đó quấy rối. Thành lén nhìn sang vợ. Chị đang nghĩ đến những điều gì đó mà gương mặt sáng bừng.

Hân nhìn những thiếu phụ có thai một cách thèm khát. Chị thò tay vào cái túi, trong đó có con búp bê đang lộ đầu ra nheo nheo cặp mắt đen láy nhìn chị. Hân khẽ mỉm cười để vẫy chào nó.

Đến khi có ông bác sĩ lộ đầu ra, Thành mới quay đầu sang giục vợ:

- Vào trước đi.

Bác sĩ vẫy tay:

- Cả hai anh chị vào trong này. Anh sang phòng tay phải kia kia. Còn chị ngồi đây.

Cuối buổi, cả hai đi ra cổng bệnh viện. Họ im lặng lên xe đi về. Hân bần thần, tay chị bóp chặt con búp bê trong túi.

*

Buổi tối, Linh rón rén đi vào phía cửa sau nhà chùa:

- Bà ơi, hôm nay cháu bán ế quá. Cháu gửi cho các em con búp bê cháu mới bện tối qua.

Ni cô già cười móm mém:

- Cô giáo Hân vừa mới tới cho hai đứa ít tiền. Nom mặt mày méo xệch. Chắc cô giáo muốn đón lũ trẻ mà ông giáo không cho.

Linh dẫu môi:

- Cháu mà là thầy ấy cháu cũng không muốn.

- Sao cháu nói vậy?

- Lúc nào thầy ấy cũng nghiêm nghị. Nhỡ đâu chúng nó hỗn thầy lại không dám đánh mắng. Ngộ nhỡ người ta đánh giá...

- Con nhà mẹ đồng có khác. Nói năng như một bà chiêm tinh. Cháu phải ăn nhiều vào. Còn nhỏ người lắm.

- Cháu sắp thành người lớn rồi đấy.
- Bao giờ thì thi vào đại học?
- Vâng, cháu sẽ thi vào trường... mà thôi, bí mật! Hôm nay cháu không vào chơi với chúng nó đâu. Chúng nó theo cháu quá cơ. Hôm nay cháu bận rồi.

Linh rảo bước thật nhanh trên con phố vắng. Hôm nay nó đã nhìn thấy thầy Thành đến nhà chị Thương ở xóm Chùa gần bến sông. Nó nhìn thấy thầy kéo chị ấy vào lòng ngay bên hiên nhà. Không biết có nên mách cho cô Hân? Linh thấy trời đất như chao đảo. Giá như có Giang ở nhà, Linh sẽ không ngại ngần gì để đến tìm anh. Có thể anh sẽ có cách nào giúp cô?

Nhưng liệu Giang có để ý đến một cô bé với những con búp bê nghèo nàn?

*

Trên chiếc giường đôi, Hân nằm rũ rượi. Chị lắng nghe tiếng cô bạn hỏi mà như đang trôi trong một giấc mơ khủng khiếp.

- Này, cậu có biết người ta đang nói gì về ông Thành không?

Hân thoáng tái mặt. Hằng nhìn sâu vào mắt Hân:

- Hay cậu giả không biết gì? Cậu thử hỏi mấy chị xóm Chùa xem.

Hân thần thờ:

- Chẳng hỏi thì anh ấy cũng đi rồi. Cô ta cũng tự nguyện. Thì tớ cũng chỉ cốt sao có người sinh cho anh ấy một mụn con. Anh ấy hứa hàng tuần chỉ sang với cô ấy một đôi lần, còn thì lại về nhà với tớ.

Tiếng Hằng văng vẳng:

- Trời ơi, tớ không thể cao cả như cậu được. Tớ mà thấy ông Hùng nhà tớ đi với cô nào hay đèo cô nào là tớ điên lên ngay. Đàn ông vốn bạc từ trong trứng bạc ra...

- Tớ cũng... đau lắm. Nhưng cậu bảo làm thế nào được? Thương nhau thì phải biết hy sinh thôi. Tớ không thể sinh con cho anh ấy.

- Tớ không như cậu. Tớ không thích cái thế giới cao thượng của cậu. Tớ phải sống khoẻ. Mà muốn sống khoẻ thì phải yêu chính bản thân mình đã.

- Cậu dạy lũ nhỏ thế à?

- Đấy rồi cậu xem, theo quan điểm của tớ, lũ trẻ sẽ thành đạt. Còn đám nào chủ trương theo lối sống của cậu, đám ấy sẽ sống rất chật vật.

Hằng ngừng bật. Hai người im lặng. Rồi Hằng nói tiếp, nhưng sắc giọng nhỏ hẩn:

- Nhưng cũng phải thừa nhận nếu không có những người như cậu, thế giới này sẽ suy tàn...

Linh lặng lẽ lụi ra khỏi ngõ. Nó ngồi xếp xuống

bờ cỏ. Hương đêm trùm chiếc khăn voan mỏng mảnh hơi sương lên tấm thân nhỏ bé. Nó xoè những con búp bê lên bầu trời trắng đang lên, để có thể nhìn sâu bên trong những vụn len, vụn vải. Nó nhớ đến gương mặt một người. Gương mặt đó nhỏe trong ánh trăng non.

Người bạn về rồi, Hân nằm rũ trên giường. Rồi chị bật dậy nhìn cái bóng đơn độc của mình hắt lên tường. Ngoài trời trăng sáng vàng vạc. Chị đứng rất lâu bên cửa sổ, dõi theo bóng trăng.

Hân mở cửa đi ra ngoài. Chị cứ đi. Đi mãi. Như không biết mình đang làm gì. Con đường dài hun hút. Bỗng chị như nghe tiếng cậu học trò năm nào. Không, đó là tiếng một người con trai đã trưởng thành, đã qua nhiều khó khăn trong cuộc đời:

“Mỗi lần em gặp chuyện gì đó khó khăn tưởng như không thể vượt qua, em lại như nhìn thấy cô đứng trước mặt em. Em tưởng tượng cô sắp giang tay ra tát em... (Nụ cười của anh lan xa trên cánh đồng, thật ấm áp). Em cứ nghĩ đến cô, lo sợ cô sẽ gặp phải chuyện gì đó trong cuộc sống mà em thì không biết. Hãy hứa với em là cô sẽ gọi em khi cần...”

Chị quay người nhìn lên bầu trời đêm. Nơi đó có những vì sao nhấp nháy như đôi theo chị, soi sáng bước đi của chị.

Hân đã đứng giữa cánh đồng. Chị ngửa mặt nhìn lên bầu trời đêm. Rồi gió ùa tới. Thấm sâu vào cơ thể chị. Mùi lúa non thơm man mác thoảng qua võ vè. Chị như nhìn thấy trong gió bóng một người con trai khoác ba lô đang bước trên đường. Bóng người đó khuất dạng trong biển lúa, trong gió. Nhấp nhô phía trước.

Hân không biết phía xa sau chị, Linh cũng đang thất thểu đi. Nó đi theo chị mà như không biết đi để làm gì.

*

Linh chìa những con búp bê ra trước mặt khách đi đường, tiếng rao của nó như chùng xuống. Không ai dừng lại mua cho nó một con. Có tiếng ai đó gọi:

- Linh ơi!

Dường như đó là tiếng gọi mà Linh vẫn chờ trong giấc mơ của mình. Rồi tiếng người con trai thật gần:

- Linh, bán cho anh hết chỗ này nhé.

Linh bối rối:

- Anh Giang, anh về thật đấy à?

- O hay, thì anh về thăm nhà, có sao không?

- Không, là em... Anh thích thì em tặng hết cho anh.

- Không, anh thích mua cơ. Để anh mua hết chỗ này.

- Anh mua làm gì mà nhiều thế?

- Anh thích!

- Có thật không?

- Thật! Với cả để làm quà tặng.

Linh chợt dẫu môi như một bà cụ non:

- Anh đừng tặng cô Hân nhé. Tặng là cô ấy sẽ... buồn lắm. Tự cô ấy mua thì được.

- Em là một cô bé thật tốt. Nhưng búp bê là món quà mang niềm vui đây.

- Không đúng!

- Sao thế?

- Mẹ em bảo, nếu muốn người ta yêu mình thì đặt con búp bê lên ngực suốt đêm, rồi mang đến tặng người mình yêu, hoặc đặt búp bê xuống dưới gối của người đó. Người đó sẽ yêu mình suốt đời. Nếu muốn trả thù thì cắm một cây kim vào ngực búp bê, đặt xuống dưới gối của người đó... Ôi, em quên mất. tại sao em lại tiết lộ điều đó với anh nhỉ? Anh đừng nói cho ai biết bí mật đây nhé.

- Anh không tin. Đó chắc là một câu chuyện cổ tích mà thôi.
- Em không biết. Nhưng em tin mẹ. Anh về thế này thật tốt. Em có chuyện muốn nói với anh...

*

Giang ngồi trước mặt Thành. Anh lặng lẽ hút thuốc. Thành đi đi lại lại suy nghĩ điều gì. Rồi anh ngồi xuống, nhếch mép:

- Kể ra anh cũng có lý của anh. Nhưng đây là chuyện riêng của chúng tôi.
- Em biết thầy sẽ nói với em câu này. Thầy cho rằng em không có quyền can thiệp vào cuộc sống của thầy và cô. Nhưng em và thầy đều là đàn ông, và có một điều thầy không thể hiểu: cả hai chúng ta đều có hình ảnh một người trong đầu, dù thầy không trân trọng hình ảnh đó, còn em thì ngược lại.

Thành nhíu mày nhìn Giang:

- Tôi không có khái niệm trân trọng hình ảnh người đàn bà là vợ mình.
- Thầy ơi, em nghĩ mọi ngôn từ đều là hoa mỹ cả. Thầy hãy giúp cô sống bình thường, hạnh phúc như bao người đàn bà khác.
- Bằng cách nào? Lẽ ra tôi không phải tranh luận hay trả lời anh bất cứ điều gì. Nhưng quá

thật, tôi cũng đang băn khoăn lắm. Có người để chia xẻ, cũng nhẹ người. Tôi không tin ai xung quanh tôi cả. Lúc nào cũng có người sẵn sàng rình rập, hạ bệ tôi. Chỉ có Hân là người lúc nào cũng coi tôi như một vị thánh. Mà tôi thì đâu phải là một vị thánh. Là đàn ông chắc cậu hiểu. Tôi cũng thích những cô gái đẹp. Tôi cũng thích bia bọt vui vẻ. Nhưng ngay cả ở nhà, tôi cũng không được sống cho thoải mái. Cô ấy đã làm tôi phải tự bó mình trong hình ảnh một con người mực thước. Tôi mệt mỏi và bết tắc. Bết tắc. Cậu hiểu không? Ngay cả trên giường ngủ, cô ấy cũng làm cho tôi phải giữ gìn mực thước. Có lẽ chính tôi mới là người luôn phải sống vì cô ấy. Và thế là tôi phải phá tan. Phá tan mọi sự. Ở với Thương, tôi được làm cái thẳng người.

Giang lắc đầu, đứng lên:

- Ai cũng có lý của mình. Cuối cùng để khổ cho chính cô. Thầy không cần phải nói thêm điều gì. Chỉ mong thầy đừng xuất hiện nữa, hãy để cho cô Hân được tự do với nỗi cô đơn của mình. Chào thầy!

Thành hét lên:

- Anh không thể cấm tôi. Đó là vợ tôi. Dù gì cũng là vợ tôi...

Nhưng Giang đã không còn đó để Thành giải bày hay lý sự.

*

Hân đi giữa dòng người đi dự hội rằm tháng giêng trên điện Hòn, leo ngược lên núi đá giữa dòng sông. Gương mặt chị ửng hồng.

Dưới sông, một con thuyền vượt con nước băng lên. Linh đang vung tay chèo hốt hải đuối theo một ai đó. Nhưng một con thuyền khác lại đang rẽ sóng đuối theo. Trên thuyền là Giang. Thỉnh thoảng anh dừng tay chèo, bắc loa tay gọi:

- Linh ơi!

Hai con thuyền cùng vượt sóng. Những ngọn sóng thượng nguồn đổ về từng đợt. Gió thổi như muốn hát tung mái chèo. Giang gạt mồ hôi khi con thuyền đã áp sát thuyền Linh:

- Linh, mẹ em nói em tự ý lấy đi của mẹ cái lễ cất tiền duyên định để mai làm cho người ta.

- Mẹ em để đâu đấy không nhớ. Em lấy làm gì?

Giang giữ cho hai con thuyền dừng lại. Hai con thuyền chòng chành giữa dòng nước xoáy. Giang níu tay Linh:

- Linh, anh không tin vào chuyện bói toán. Nhưng anh đuối theo em để bảo em đừng làm gì phiền cô Hân trên điện.

- Em làm gì mặc em.

- Hãy để cho cô Hân được sống theo ý mình. Cô

ấy sống vì người khác nhiều quá rồi. Em định làm cái lễ cắt tiền duyên cho cô Hân phải không?

- Cắt đi để cho cô không còn ai yêu thương quấy phá. Để cho thầy Thành quay về với cô. Để cho anh khỏi mang cái gánh nặng trở thành người yêu thương quấy phá... Em hiểu anh và cô Hân. Nhưng em không thể chờ đợi. Em không muốn anh vì cô ấy mà quên đi người khác.

Giang giật mình:

- Linh, em nói gì vậy?

- Em ngồi cạnh Mai. Lúc nào có thư anh gửi về nó cũng cho em đọc. Lúc nào anh cũng nhắc đến cô Hân như cái cách một người con trai nhớ đến một người con gái. Cô ấy là cô giáo của anh, lại hơn anh 5 tuổi... Ngày còn nhỏ, em đã tưởng tượng lớn lên sẽ là vợ anh...

- Linh, em nói gì lạ vậy?

- Anh không để ý đến cô gái nào, cũng không để ý đến em. Anh lúc nào cũng lo cho cô Hân. Anh có thể dối lòng mình. Nhưng anh không thể dối em được.

- Linh, em nói gì vậy? em còn là một cô bé mà.

Linh không nói gì, chỉ nhìn Giang chăm chăm. Con thuyền chòng chành. Nhưng Linh bỗng thản nhiên mở nút áo ngực. Bộ ngực non tơ lộ ra giữa vùng trời nước mênh mông. Nó thì thầm, giọng run rẩy:

- Em đâu còn là một cô bé...

Giang choáng ngợp trước cử chỉ của cô bé bấy lâu anh coi như đứa em. Anh nhắm mắt lại. Con thuyền nhỏ của Linh bỗng vọt lên phía trước một cách quả quyết.

Giang vẫn đứng giữa sông, trên con thuyền chòng chành. Anh vượt mặt rồi ngửa mặt nhìn lên bầu trời. Rồi nằm xuống thuyền, mặc cho thuyền đưa anh xuôi theo dòng nước, trở lại thành phố.

*

Rồi Hội, Hân đi như người đã thoát trần. Chỉ bước xuống bến nước, nhận ra cô bé Linh đang ngồi ngủ gục trên con thuyền nhỏ. Hân gọi:

- Linh, sao em lại ngồi ở đây?

- Em chờ đón cô về.

- Trời ơi, sao em cứ phải vất vả như vậy? Cô đi theo thuyền ai về chẳng được. Sao em không lên dự Hội? Vui lắm. Cô có việc nên cũng chẳng ra xem người ta làm lễ cúng Bà được. Chỉ thắp hương cho Bà rồi khẩn vọng thôi.

- Lẽ ra em cũng lên, nhưng... sợ lạc cô. Anh Giang dặn em ngồi đợi cô, sợ cô về thuyền khác đông người.

- Giang đâu rồi?

- Anh ấy không đến đây. Cô ơi, có bao giờ cô nghĩ em là người ích kỷ, là người xấu không?

Hân cười:

- Cái cô bé này, đến là nhiều chuyện. Bao nhiêu chuyện hay chẳng nói, cứ thích làm bà già. Chốc nữa lên chùa với cô luôn thế nhé.

- Lên thăm các em hả cô?

- Không, lần này cô đến chùa là xin đón các em về.

- Thật hả cô? Thế thì thích quá. Em sẽ sang nhà cô trông chúng nó cho cô đi dạy. Em sẽ làm tặng hai đứa con búp bê mới với con người máy mới thật đẹp

- Cái con bé này. Em cũng còn phải đi học với đi bán hàng giúp mẹ chứ.

- Nhưng em sẽ sang thường xuyên với cô. Cả Mai. Với cả... anh Giang nữa cô nhỉ.

Hân bước xuống thuyền. Nước ào ạt chảy dưới đáy sâu lòng sông. Những tia nắng vượt lên trước con thuyền như những búp tay nhỏ xíu vẫy gọi. Gương mặt cô bé Linh sáng rực như cánh lá non. Gió nhẹ nhàng lùa những bông sương còn sót lại trong nắng rập rờn bên mạn thuyền.

Phía xa, bóng một con thuyền thấp thoáng. Trên thuyền là một người con trai đang khua chèo ngược sông. Người đó có dáng dấp như là Giang, nhưng không còn vẻ thư sinh, không còn ngập ngừng. Con thuyền chở anh đang băng băng về phía Hân, lặn trong lớp sương mù màu sữa nếp.

- 18.6.2002-

SANG SÔNG BẠT GIÓ

Trong bóng đêm, hai cô gái vắt vẻo trên bờ tường chuyện trò râm rì. Ngôi làng ven đô đã chìm trong ánh trăng sau rằm. Nhưng vẫn nhìn rõ những gì mà làng có. Những cây quất đang kỳ xanh quả, dưới ánh trăng màu xanh thẫm như muốn nhuộm cả bầu trời đêm. Xen kẽ những bóng quất lù đù là những cành đào. Chúng giơ những cánh tay gầy guộc lên màn trời đêm, vắn vít những áng mây còn sót lại sau hoàng hôn và sau cả ánh trăng muộn. Cô gái mặc bộ thể thao màu trắng pha đen có gương mặt bầu bĩnh bám chặt tay vào một cành ổi sà sát cạnh tường, rung cành như cách một làn gió đi qua, cười khúc khích với bạn:

- Tớ thà không có chồng còn hơn là yêu hấn.

Cô bạn có gương mặt trắng xanh như mới ốm dậy. Nhưng đôi môi cô mọng như cánh hoa hồng. Cô mặc chiếc áo màu hoa thiên lý, quần âu trắng. Cô ngòai thẳng, không có gì để bám hay để tựa vào.

Nhìn xa, người ta ngỡ cô như một dải lụa trải trên nền trời có bóng trăng đang nhạt dần, nhường chỗ cho những ngôi sao đang hiện dần mỗi lúc một rõ. Cô không nói gì, im lặng nhìn lên nền trời đang đổi đó. Cô gái có gương mặt bầu bĩnh tên là Mai Trang kéo tay bạn:

- Xuân, cậu có đồng ý đến nhà hấn với tớ không? Không phải là nhà mà là túp lều ở giữa sông kia kìa.

Xuân như bừng tỉnh khỏi một giấc mộng nào đó trong đầu, khẽ cười:

- Đến đấy làm gì? Chẳng phải là cậu vừa nói không thèm yêu hấn hay sao?

- Dù sao tớ cũng thấy tội nghiệp cho hấn. Nếu mình yêu một người, có nghĩa là chỉ yêu những gì tốt đẹp của người ta hay yêu cả những cái không tốt đẹp của người ta?

- Chúng mình hãy cùng nghĩ xem nhé. Nào, nếu người ta tốt nhiều hơn xấu thì có thể bỏ qua những cái xấu ít, giúp họ sửa những cái xấu đó đi. Còn nếu cái xấu lấn át cái tốt, nếu... nếu anh ta là một tướng cướp thì sao nhỉ?

Mai Trang bứt một cái lá ổi thả rơi xuống đất làng. Cái lá khẽ đặt mình xuống đất, rung rinh một lúc rồi chịu yên với cái phận lá đã được hoá kiếp để chuẩn bị chuyển sang kiếp mùn. Mai

Trang định bút thêm một cái lá nữa, nhưng cánh tay cô vẫn nằm yên trên cuống lá.

- Lát nữa tớ sẽ cho cậu mượn quyển truyện tớ mới đọc. Hay lắm. Nói về người vợ của một tên tướng cướp. Ban đầu chị ấy đâu biết rằng chồng mình sẽ làm tướng cướp. Khi đã yêu nhau, thắm thiết tình vợ chồng rồi thì anh ta do hoàn cảnh xô đẩy mới trở thành tướng cướp. Chị vợ đành phải che giấu chồng trước pháp luật. Không gì có thể làm chị nghĩ xấu về chồng. Mọi thứ quyền uy đều trở nên vô nghĩa. Nên cũng không thể không thông cảm với chị khi người đọc thấy chị che giấu chồng. Nhưng có một thứ đã biến chị trở thành một kẻ bán đứng chồng (dù với chính quyền chị là người được tuyên dương). Đó là mẹo của cảnh sát, dựng lên một màn kịch là anh chồng kia đã làm nhục một cô gái. Có ảnh chụp hẳn hoi. Họ đem đến cho người vợ đáng thương những tấm ảnh đó. Không còn tình yêu, chỉ còn lòng thù hận, căm hờn, đau đớn, tức tưởi. Tên tướng cướp đã bị chính người vợ mà anh ta hết mực yêu thương báo cho cảnh sát đến bắt. Tới khi người vợ ấy biết mình bị những tay cảnh sát kia lừa thì lòng tin của chị vào cuộc sống cũng không còn chút nào nữa... Chuyện ở một nơi xa lắm.

Cô gái tên Xuân nhận xét câu chuyện bằng một câu:

- Quyên uy!

Mai Trang nghiêng người nhìn bạn rồi hoá kiếp thêm một cái lá nữa. Nhưng lần này chiếc lá đáng thương không được nằm trên đất khô mà rơi ngay vào cái rãnh dưới chân tường. Từ dưới đó bốc lên mùi phân lợn, mùi chuồng bò và thân cây mùi bị đun trong nồi nước tắm rồi bị xối xuống rãnh.

- Cái gì là quyên uy? Chính quyền, hay tình yêu, hay lòng ghen tuông, thù hận?

Xuân bỗng nhẩy xuống đất, đồng ý với bạn:

- Tớ thấy nên đến thăm anh ta thì hơn.

Lúc đó có tiếng đàn bầu cất lên ở giữa sông, nơi có thảm cỏ trôi lên giữa dòng. Con sông Hồng chảy đến đoạn này thì dừng lại, ngỡ ngác. Đành để lại cả dòng phù sa đỏ, rồi cỏ đua nhau vươn lên tìm nắng. Bỏ mặc phù sa, bỏ mặc cỏ, dòng sông mãi miết chảy trôi xuôi, không biết chính nó đã làm nên biết bao thương nhớ cho những kiếp người nhỏ nhoi có mặt ở hai bên bờ. Người làng đi thuyền sang mảnh đất chồi lên giữa sông đó để trồng ngô, khoai, rau thơm.

Gió thổi. Gió đẩy sát tấm lưng hai cô gái. Hai tấm thân nhỏ nhoi bị ép bởi gió và không khí ẩm ướt, bởi hương quất non và nụ đào đang lấm tấm,

bởi thời đại và tuổi trẻ, bởi tình yêu và sự đe dọa trên toàn cầu về một nạn dịch...

Mai Trang nắm tay bạn đứng trước một vườn quất đang độ thanh xuân, khê thở dài:

- Vườn quất của nhà anh ấy đấy. Thật đẹp quá.

Xuân trầm trồ:

- Có lẽ khá nhất làng ta vụ năm nay nhỉ.

- Nhưng có còn là của nhà anh ấy nữa đâu.

- Bán non à?

- Ừ, để trừ nợ. Anh ta đã làm cho cả nhà rơi vào cảnh bần hàn. Nếu đồng ý lấy anh ta tức là tớ đã tự ký vào bản án tử hình cho mình.

Tiếng gió cọ vào cành lá không át nổi tiếng thở dài từ trong sâu thẳm hai lồng ngực còn non trẻ. Mùa xuân đã sắp về trên mảnh đất này. Người làng đón xuân bằng cách chặt sạch những vườn cây mà họ chăm chút cả năm. Bởi thứ cây mà họ trồng là loài cây cho hoa xuân. Năm tháng đời người chông chất bởi những mùa hoa xuân. Đắng cay nghèo khó cũng bởi hoa xuân. Nay hai cô gái đứng trước vườn hoa mà lòng méo mó. Thứ quyền uy mà họ vừa nói tới, những nụ xanh đã quén rũ và xoá sạch không thương tiếc. Lời họ nói đến một người. Còn lòng họ lại nghĩ đến những điều ngổn ngang.

Mai Trang thăm thì:

- Anh ta thường xuyên bị trói. Sợi dây xích to bằng này này.

Cô vươn cánh tay xinh xắn ra. Làm sao mà sợi dây xích thô bạo kia lại có thể ví với cánh tay duyên dáng và đầy sức sống như vậy? Nhưng khắp nơi trên mảnh đất quê hương của cô đã không còn xa lạ với cảnh những sợi dây xích thân nhiên xích chặt cuộc đời những chàng trai đương độ thanh xuân vào những giấc mơ của quý dữ. Lũ quý đã nhảy nhót khắp nơi trên vương quốc đại khờ này để lấy đi mọi ước mơ sống của những con người đã từng biết mơ ước.

Gương mặt Xuân đã xanh lại xanh hơn khi trăng không còn toả sáng trên bầu trời đêm. Cô khẽ khàng như sợ đánh thức những nụ hoa chưa hé:

- Thế anh ấy ăn uống thế nào?
- Người nhà mang đến thì cởi xích ra. Lúc nóng họ chỉ mặc quần đùi cho anh ấy.
- Sao lại như vậy?
- Quần dài hay quần soóc đều có túi.. Cậu biết không, họ thường giấu thuốc vào cặp quần hoặc gấu quần dài đấy.
- Sao không quyết tâm cai nhỉ?
- Không quyết tâm được. Chỉ cần người thấy hơi thuốc là lại thèm ngay. Mà đám bạn xấu thì

thường không chịu buông tha. Anh ấy phải ở một mình bên ấy. Cuộc sống thật tồi tệ quá.

Mai Trang không biết cô đã thường xuyên dùng những cụm từ không được vui vẻ đối với cuộc đời một con người.

- Vậy mà anh ấy vẫn tin là tớ sẽ đồng ý.

- Cậu có tin là anh ấy có thể thuyết phục được cậu?

- Tớ không biết. Tớ quen một chị. Một nhà trí thức hẳn hoi nhé. Chị ấy nói với tớ, giá như chị ấy có được một người yêu thương mình thì dù người đó có phải vào tù thì chị ấy vẫn còn được đi thăm nuôi.

- Bi đát quá!

- Chị ấy không thua bất cứ một cô gái nào trên đời. Xinh đẹp thì hẳn rồi. Lại rất thông minh và đức hạnh. Nhưng tớ đã phát hiện ở chị ấy một điểm khiến chị ấy không sao có được tình yêu dù là với một tên tù tội. Đó là niềm kiêu hãnh. Người đời dường như quá thấp với tư tưởng của chị ấy.

- Có phải vì thế mà cậu dạo này đâm ra nói năng như triết gia?

- Tớ lấy cậu thì đúng hơn đấy.

Hai cô gái cười khúc khích. Vì họ còn trẻ và còn nhiều quyền uy với cây cỏ và sinh mệnh của chính mình. Mai Trang lại nói về những điều gì đó vương vấn trong cô.

- Những cái xấu xa phải bị loại bỏ. Nếu không thế giới sẽ phải chia làm hai phe. Một phe chuyên đi lừa hoặc cho phép mình hưởng thụ những thứ không phải của mình và một phe cứ chủ trương tha thứ. Kẻ được tha thứ thì sống thản nhiên trên nỗi đau khổ của kẻ đã tha thứ. Quyền uy sẽ thuộc về những kẻ chỉ muốn hưởng thụ. Họ không biết hy sinh, nên cũng không biết thế nào là tình yêu. Này, nếu thế thì thế giới sẽ ra sao nhỉ?

Họ đứng lại, ngược nhìn lên những vì sao đang đổi ngôi. Làng của họ đang chìm dần vào bóng đêm. Không còn cả ánh sao vì mây đen đang kéo đến. Những chú chó nhỏ nhớ mẹ đang rên rĩ trong bếp, bên cạnh đồng tro tàn. Đây đó có tiếng tưới cây. Mầm cây đang bật lách lên giữa những nách lá. Tiếng chị phát thanh viên trên chương trình truyền hình phấn khởi thông báo mấy ngày nay hoa Hà Nội đang lên giá vì xuất được sang Trung Quốc khá nhiều. Người làng hoa sẽ khá lên trước độ xuân về.

Nhưng cả hai cô gái không biết rằng đất làng họ cũng đang lên giá. Đất trồng hoa sẽ bị co lại. Những chủ đất mới đang kéo về. Họ sẽ xây những biệt thự có mái chóp màu đỏ hoặc xanh tím. Mới đây có một ông chủ đất mua cả nghìn mét vuông

đất, rồi chia ô xây 10 biệt thự. Mỗi biệt thự ông ta bán lời gấp đôi. Chủ những lô biệt thự đó có cả ta lẫn tây. Mọi sinh hoạt của họ khép kín. Thỉnh thoảng thấy thấp thoáng bóng người công an phụ trách hộ khẩu đứng nép bên bờ cổng bấm chuông. Rồi tiếng chó sủa rộ lên một lúc. Sau đó mọi sự lại trở nên yên ắng. Ngày càng nhiều người ở đâu kéo về định cư trên đất làng, cả đất phần trăm của xã. Quát dào lui dần vào ngõ ngách. Không còn nhiều không khí và ánh nắng để hít thở nên vẻ đẹp của cây quả sa sút, quả chín không vàng ươm và đầy sức sống như trước. Chỉ cần nuôi trong nhà độ một tuần là quả rụng xuống hàng loạt. Cũng như số phận của những chàng trai trong làng. Một cuộc chiến tranh tàn khốc cũng không thể vùi dập cuộc đời của họ nhanh như những tàn thuốc trắng. Những tàn thuốc đó từ đâu tới? Họ không biết rõ, nhưng ban đầu chúng làm cho họ quên đi những nhọc nhằn thực tại. Cũng có người theo bạn theo bè rủ rê, có người ham chơi và cả chơi ngông. Mới bán được tí đất, họ ngỡ mình là tay triệu phú, bắt đầu học cách chơi sang.

Phía dưới sông có ai đó đang so dây đàn. Sông mùa này đang cạn. Người làng thường hay lội sông qua bên cồn để hái rau hay rửa ngô. Nước

sông cạn, nhưng những hạt nước chảy nhẹ nhàng dưới sông thì lấp lánh như những hạt châu. Dù gì thì mùa xuân cũng sắp về. Mùa xuân sẽ đánh thức tất cả những thứ cây cỏ và sinh linh muốn chết. Xuân nắm chặt tay bạn:

- Cửa nhà anh ấy vẫn mở.

Phía trước mặt họ, trên thảm cỏ giữa sông là một căn nhà nhỏ mờ ảo ánh đèn. Mai Trang cảm thấy lạnh trước gió. Cô ngỡ như mình đang sắp bước vào chốn mù sương. Nơi ấy cô sẽ phải dùng hơi ấm của mình để đẩy lui sự lạnh lẽo.

- Có nên đồng ý đến với anh ấy không? Tớ cũng không biết nữa. Tớ không phải là một thiên thần. Tớ chỉ là một người bình thường.

Xuân nói những câu thật mơ hồ:

- Những cây quất nhà tớ năm nay cũng đẹp lắm. May mà vườn nhà tớ đón được rất nhiều nắng. Gần Tết, có khách mua, tớ sẽ đặt cho cậu một cái dây chuyền làm kỷ niệm, tiễn cậu đi.

Khi nói câu ấy, gương mặt Xuân không còn nhợt nhạt mà bỗng sáng rực như một luồng sáng ấm áp tiếp thêm sinh khí cho Mai Trang.

Gió vẫn rì rào thổi giữa hai người. Luồn lách giữa những ống chân và những sợi tóc. Dòng sông

thì thảo phía dưới thảm phù sa. Tiếng đàn bầu lại tung lên giữa thính không một điệu hát buồn:

“Con sáo sang sông bạt gió. Con xít thương ai lội sông lội sông... tìm ai...”

Hai cô gái lặng phất. Tơi lắng nghe điệu nhạc mà dường như người gảy đang vừa đàn vừa lội sông. Mà dường như người gảy lại đang bị xích bởi một thứ xích kỳ lạ lắm. Tiếng đàn ướn át và bập bênh...

- Thành Công, đêm 5.1.2002 -

BAY LÊN MIỀN XA THẳM

Thủy bị băng huyết vào ngày cuối của kỳ kinh. Được tin, Khang - chồng cô - vội vã đạp xe tới bệnh viện. Thủy nằm thiêm thiếp trên giường bệnh, khuôn mặt xanh lét như từ cõi xa xăm nào hiện hình. Thỉnh thoảng một người y tá bước vào hết sờ trán lại tiêm một mũi vào cánh tay trắng bệch, thông suốt của cô. Ông bác sĩ quen quay ra hỏi Khang:

- Hôm qua cô ấy có làm gì nặng không?
- Không ạ! - Khang chờ đần trả lời.

“Cháu nhà anh học lớp mấy rồi”. “Vỡ kế hoạch mấy lần”. “Có bệnh phụ khoa không”. Khang trả lời rành rọt từng câu hỏi của bác sĩ. Anh cảm thấy ngưỡng ngùng trước cặp mắt hấp háy ánh vẻ giễu cợt của ông. “Không làm gì nặng mà bị băng huyết. Các bố trẻ bây giờ là quá lắm, chả kiêng cử gì, cứ húc bừa”. Khang đỏ bừng mặt. “Hay trong nhà có chuyện gì làm cô ấy phần chí”. Không,

không có gì cả. Khang cả quyết: “Thôi cứ yên tâm, máu đã cầm, để cô ấy nằm yên, khép chân lại, đừng gối đầu. Thỉnh thoảng tôi tới”.

Khang ngồi xuống cuối giường bệnh. Bàn tay luống cuống hết rờ rẫm mấy ngón chân tái ngắt của vợ lại phẩy phẩy những vảy bụi vô hình trên tấm ga trải giường trắng, loang lổ mấy vết máu thâm xít. Cả căn phòng trắng toát như bốc lên mùi tanh của máu. “Hay trong nhà có chuyện gì...”. Ừ, chuyện gì vậy Thủy? Nhưng Khang xua ngay ý nghĩ ấy ra khỏi đầu. Đạo này cô ấy yếu quá, đau ốm liên miên. Thật tội nghiệp!

- Anh đấy ư? - Thủy khẽ cựa.

Khang cúi xuống:

- Anh đã bảo làm gì cũng phải giữ sức cơ mà.

- Không...

- Anh bóc cam cho em ăn nhé. Cố mà ăn cho chóng hồi.

Thủy gượng dậy, cố nhấm nháp vài múi cam cho chồng vui rồi cô xua tay:

- Về với con đi anh. Đừng lo cho em...

Thủy nhìn chồng mà như hướng về một cõi xa xăm nào đó.

Người đời bảo: trai năm thê bảy thiếp. Người đời còn bảo: gái năm con chưa hết lòng chồng. Người đời bảo nhiều điều lắm. Rằm mừng một,

nhà nào cũng nhang khói. Người ta mua hương hoa chen kín chùa chiền để lễ lạt, cầu khấn. Khang không bao giờ tin vào những chuyện huyền bí rắc rối đó mặc dù nhà anh cũng có một ban thờ như bất cứ gia đình nào. Khang tin vào những gì trước mắt. Sáng đạp xe đến cơ quan. Chiều đạp xe về nhà với vợ con. Không rượu. Không thuốc. Yêu vợ như lẽ tất nhiên. Thậm chí hơn lẽ tất nhiên. Với những người phụ nữ khác, Khang có thể đưa ra những nhận xét xác đáng của một người đàn ông. Gù. Rộng miệng. Xinh xắn... Nhưng với vợ mình anh không có khái niệm xấu hay đẹp. Bởi đó là khuôn mặt của riêng anh, tồn tại cho anh. Hay cũng chính là gương mặt hình hài thứ hai của anh. Từ lúc lấy nhau đến giờ, bao giờ Khang cũng rất yên tâm với thiên đường của mình. Không giàu có như người ta nhưng đầm ấm. Lắm khi Thủy đi làm nhờ xe về muộn, Khang dẫn con tha thẩn ra góc phố chờ cô kỳ được. Anh và cô riu rít dặt nhau về, vừa ăn vừa kể cho nhau nghe những chuyện trong ngày. Sau đó Khang chúi đầu xuống đồng tài liệu dịch thêm. Thủy lôi len ra vừa đan vừa xem tivi. Đan lại tháo. Tháo lại đan. Thỉnh thoảng Khang quay qua cù vợ một cái. Thủy cười rồi lại cúi xuống làm nhảm mấy mũi chiết nách áo. 4-3-2-1-1-1. Ấy là những ngày bình thường của họ và thời tiết trên

dài báo: ngày mai trời nắng nhẹ, nhiệt độ cao nhất từ ba mươi đến ba hai độ, thấp nhất từ hai mươi đến hai mươi độ.

Ở phố tôi chẳng có đôi vợ chồng nào là không có chuyện. Duy chỉ có vợ chồng họ là ai cũng bảo thực sự hạnh phúc. Tôi hay ngắm trộm chị mỗi khi chị đi qua cửa nhà tôi. Đôi khi một nỗi lo sợ mơ hồ bám riết lấy tôi khi thoáng gặp ánh mắt chị. Hình như chị sinh ra là để được cất cánh.

Khang không hề biết vào một ngày bình thường của họ, một ngày đẹp trời, “nhiệt độ cao nhất từ ba mươi đến ba hai độ, thấp nhất từ hai mươi đến hai mươi độ”, bỗng đứng giữa trưa trời tối sầm, mây đen giăng kín bầu trời. Trên nóc nhà đôi vợ chồng trẻ xuất hiện một con chim khổng lồ kỳ lạ. Đôi cánh của nó đập mạnh xuống mái nhà mỏng manh làm vẩn lên từng đám bụi đen quần đảo quanh khoảnh sân con. Cái mỏ nhọn hoắt ánh lên màu thép lạnh. Nhưng đôi mắt của nó thì như hai hạt ngọc đen, ẩm ướt và vẫy gọi. Lúc đó Thủy đang tắm. Vừa lúc cô nhìn thấy con chim thì con gái cô cũng reo lên:

- Mẹ ơi, chim tàng hình! Chim tàng hình!

Thủy đứng trần truồng giữa sân. Cô lấy tay che ánh nắng chói chang chiếu rọi vào mắt mà ngáy người nhìn như hút mắt vào con vật dị kỳ. Hình như nó bị ốm. Nó cất tiếng kêu khàn khàn. Quec... quec... khoac...

- Mẹ vẫn bảo là chim tàng hình xuất hiện là niềm vui sẽ đến phải không mẹ?- Con cái cô thỏ thẻ.

Thủy vẫy vẫy tay. Con chim nghiêng cánh sà xuống sân. Nó ghuếch chiếc mỏ nhọn dụi dụi vào tay Thủy. Ánh mắt nó nhìn cô thật lạ lùng, ánh mắt yếu đuối nhưng kiêu hãnh. Cô đọc thấy những lời lẽ trong trái tim cuồng vĩ của nó.

“Cô đấy ư. Đẹp lắm. Không, không chỉ là đẹp. Biết dùng từ gì với cô đây. Thiên thần. Khoả thân giữa lớp bụi trần tục. Không chút dối trá. Kia là bầu vú để làm mẹ. Kia là chốn thiên đường đen, địa ngục đỏ. Cô nhốt mình trong lâu đài xám. Cả đời không dám bơi ra đại dương. Cả đời không dám cất cánh. Cứ cất cánh đi, như tôi đây này. Một là rơi xuống địa ngục, hai là được lên thiên đàng. Sao lại cứ đếm mãi thế. 4-3-2-1. Ngu ngốc! Không có công thức nào cả. Cô đếm được mấy năm rồi? Năm năm, mười năm hay hai mươi năm? Con gái đấy ư? Thiên thần nhỏ! Rồi sẽ mòn mỏi hệt như cô. Nói rặt những điều cô nói, cười theo nụ cười cô cười. Đi với tôi đi. Trên

cao đẹp lắm. Mỗi ngày tôi đưa cô bay đi một khác, rồi cô lại về với chồng mà sinh con đẻ cái, mà dạy chúng những gì cô nhìn thấy. Bay đi, thiên đường đẹp lắm. Nhưng chắc chắn cô không hề biết rằng địa ngục cũng có vẻ đẹp riêng của nó. Có nhiều loại thiên đường nhưng địa ngục thì chỉ có một. Chưa biết chúng thì cuộc sống của cô ở mặt đất này là vô nghĩa. Này nhé, tầng thứ nhất là thiên đường đỏ, tầng thứ hai xanh lam... cho tới tầng thứ bảy thì là thiên đường đen. Trên tất cả là đấng Vĩ đại - Im lặng - Tận cùng. Chưa tới thiên đường đen thì chưa biết thế nào là một tế bào cấu thành con người. Đi chứ, tôi chọn cô đấy, cô gái gốc gác khác ạ”.

Thủy rùng mình ôm chặt con gái vào lòng.

Buổi tối cô nhìn chồng với vẻ mặt hồ hững. “Dạo này em làm sao thế?”. Một nỗi buồn vô hình lửng lơ giữa họ như một dấu hỏi. Nhưng rồi cuộc sống thực hàng ngày lại ào qua khoảnh khắc những gì là không thực với nó. Thủy không nói gì với chồng về con chim lạ. Khang không biết gì về con chim tàng hình đã chọn đúng nóc nhà của anh mà đỗ. Anh càng không biết Thủy ngày càng ao ước được đặt chân tới thiên đường đen - tầng thứ bảy của kiếp người. Khang là con người của mặt đất, mặt đất bao la rộng lớn nhưng có thực. Đã có lần Thủy ngồi lên mình chim tàng hình và được nó đưa đi

rất xa. Thủy trút bỏ áo quần trèo lên mình chim một cách quả quyết. Con chim cất cánh bay vù vù, cô cúi rạp người túm chặt đám lông đen của nó để khỏi rơi xuống mặt đất.

- Kẹp chặt đùi vào. Thế! - Con chim thì thầm.

Ngày mười chín tháng sáu năm ấy, họ đã đặt chân vào chốn thiên đường đỏ. Ở đó, họ tan chảy. Cuộc sống ở mặt đất trở nên ảo ảnh. Không có khái niệm chim hay người ở đây nữa. Mọi linh hồn đã được thoát xác. Mọi linh hồn đều lấp lánh ánh sáng thiên sứ.

Nhưng rồi cũng phải quay về mặt đất. Thủy vẫn thèm khát được bay. Cô sống hết ngày này qua ngày khác chỉ để chờ đợi thời khắc chim tàng hình xuất hiện. Thỉnh thoảng con chim lại tới đưa cô bay vút qua chín tầng mây.

Một lần chim tàng hình buồn rầu bảo:

- Có lẽ chúng ta phải chia tay thôi. Cô biết không, tôi bỗng muốn được làm một con người bình thường như cô. Hình bóng của cô, hơi thở của cô khiến tôi khao khát một cuộc sống trên mặt đất. Chỉ có điều đó...Tôi đã chán vẫy vùng trên trời cao. Nhưng muốn trở lại kiếp người thì tôi phải phơi mình dưới địa ngục. Giã biệt cô nhé. Tôi sẽ trở lại với một hình hài khác. Chúng ta sẽ gặp nhau. Giã biệt nhé! Giã biệt!

Thủy rữ xuống như một tàu lá héo. Bao nhiêu thuốc cũng không vực được cô dậy. Khang ngày càng còng người trước đồng tài liệu làm thêm ban đêm để kiếm tiền mua thuốc cho vợ. Dần dà Thủy có khá hơn, nhưng đôi mắt cô trở nên lạnh lẽo, âm trầm. Cô sống như người mộng du. Cô chờ đợi một cái gì đó vô hình. Biết bao ngày “trời nắng nhẹ, nhiệt độ cao nhất từ ba mươi đến ba hai độ, thấp nhất từ hai mươi đến hai mươi độ” trôi qua.

Châu đến thăm Thủy vào một trong những ngày như vậy. Anh là bạn học cũ của cô, đồng thời là người yêu cô đơn phương đến cuồng si từ ngày còn cấp sách.

- Hai mươi năm rồi Thủy ạ. Tôi vẫn không thể nào quên được...

- Anh sống ra sao?

- Nói chung là hạnh phúc. Nhưng... tôi muốn có một kỷ niệm với Thủy... Nó sẽ là hành trang tôi mang theo xuống mồ...

Châu dẫn Thủy xuống giường. Thủy vùng vẫy. Đôi tay tàn bạo của người đàn ông - sức mạnh dồn nén hai mươi năm - bóp nghẹt đầu vú đã bắt đầu nhẽo của Thủy.

- Thủy! Bao giờ em hiểu hết chữ yêu...

- Không! Không! Không!

Châu vẫn tàn bạo rà riết xuống phía dưới. Khi bàn tay Châu chạm tới nhúm lông đen mượt rậm rạp của Thủy thì anh bỗng rùng mình: ánh mắt Thủy nhìn Châu thật đáng sợ. Châu rụt phất tay lại và đứng rũ giữa nhà. Anh không biết lúc đó Thủy như đang nhìn thấy ánh sáng của thiên đường đỏ chiếu rọi và quên hết thực tại.

Vào thời gian này, con gái họ hay đi qua trước cửa nhà tôi. Cô bé luôn lấy tay che mắt nhìn lên bầu trời. Không hiểu sao dạo này mây đen cứ kéo đến ùn ùn. Tôi chỉ muốn vớ lấy cán chổi mà khua lên trời. Tôi không thể chịu đựng nổi.

Thủy chuyển sang sốt mê man. Hai bố con Khang vào viện thăm cô hàng ngày.

- Mẹ ơi, bao giờ chim tâng hình lại đến?
- Ồ, có thể lâu lắm, có thể không bao giờ - Thủy yếu ớt mỉm cười với con.
- Con mong nó đến để mẹ khỏi bệnh.
- Con nói huyền thuyên cái gì thế. Để mẹ nghĩ
- Khang gắt.

Thủy ngồi dậy.

- Sao em muốn được đi chơi một chuyến thật xa thế không biết.

Khang vỗ về an ủi vợ.

Bố con anh về rồi thì trong phòng có thêm bệnh nhân mới. Cô gái còn trẻ, to vạm nhưng nằm thiu thiu với khuôn mặt trắng bệch. Bác sĩ vừa ra khỏi thì một gã gầy nhẳng ào vào phòng bệnh.

- Tổ sư con đi rài đi rạc. Ông mày tháng nào cũng phải rút máu lấy tiền cho chúng mày nốc mà mày mới thử một lần đã ngắt. Cứ tỉnh hẳn đi rồi ông cho biết tay. Chỉ được cái ngựa ra cho chúng nó đá ỉa vào là tài. Rồi đến lại phải cho mày ngựa ra thôi. Giời ơi, sao tôi khổ thế này hở con đi. U... hu.

Gã gục mặt vào hai lòng tay khô khăng, găm gào chán một hồi rồi bỏ đi. Cô gái tựa mình hé mắt sang Thủy.

- Chị sao vậy? - Thủy làm quen.

- Bán máu... ngắt.

Họ nằm im lặng nhìn lên trần nhà trắng toát. Y tá vào đặt cặp nhiệt độ vào nách bệnh nhân mới, tiêm cho cô ta một mũi rồi lại nhẹ nhàng đi ra. Căn phòng lại rơi vào sự im lặng trắng toát. Gió ào ào ngoài sân viện, tiếng gió lạo xạo cuốn khắp mặt đất. Ở ngoài kia là cuộc sống sôi động, khốn khó đến mê hoặc.

Giá như mình đừng mơ ước. Giá như mình đừng nhìn thấy ảo ảnh thiên đường. Thật tội nghiệp cho tôi. Mẹ ơi, con đã làm tất cả để là một người bình thường. Nhưng bầu trời bao la là nơi con thèm khát. Có cách nào để đạt được cả hai điều...

- Chị gì ơi, chị gì ơi!

Có tiếng người gọi. Thủy mở mắt.

- Chị nói sáng ghê quá. Em sợ lắm - Cô gái thì thào - Chị bị bệnh gì vậy?

- Bằng huyết, cầm rồi thì sốt.

Cô gái bỗng phì một tiếng.

- Cái lão Chúa Trời đích là một lão già quỷ nh. Lão tạo nên loài người rồi lại rút máu của họ bằng mọi cách.

Rồi cô phá lên cười.

- Ô, cái cách của lão với chị cũng khá lắm. Có trời mới biết vì sao mỗi người lại bị rút máu theo mỗi kiểu. Ô...khá quá...

Đến cuối tuần bệnh của Thủy không những không giảm lại có chiều tăng lên. Cô sốt cao, mê sảng liên tục. Đôi lúc cô thấy mình lơ lửng trên không trung. Cô cảm thấy thích thú vì sự thay đổi. Và cô quyết định ở trên cao mãi mãi. Ở đó có thể nhìn thấy mặt đất với những lo toan manh

mún mà cô đã chán ngấy. Đôi cánh của cô vươn ra khắp bầu trời. Cô cúi xuống hôn lên đôi môi đỏ xinh của con gái. Nụ hôn của cô kéo thành một vệt đỏ thắm trên mặt đất.

Cô nhìn thấy chồng mình đang vật vã kiếm tìm cái gì tựa hồ như tìm chiếc bóng của chính anh. Cô vẫy anh nhưng anh không nhìn thấy cô, mặc dù giữa hai người là một màn trong suốt. Cô không biết rằng bản thể cô giờ đây cũng đã trở nên trong suốt.

Cô lại nhìn thấy Châu. Người đàn ông *suốt - đời - mất - cô* ấy đang đi giạt lùi quay trở về quá khứ. Thủy phá lên cười:

- Trông đáng yêu chưa, những người đàn ông vĩ đại, không chút giả dối. Tất cả các người là thánh sống. Nhưng mà... nhạt nhẽo như sừng... phải, nhạt nhẽo như sừng...

Tiếng cười của cô reo lạnh canh trên khắp mặt đất. Bỗng nhiên một nỗi nuối tiếc mơ hồ khiến cô rùng mình. Nhưng cô không thể chọn lựa lại lần nữa. Cô vỗ cánh bay lên miền xa thẳm. Cô bay đi, đơn côi, trở thành một dấu chấm lạnh lẽo. Cuối cùng thì dấu chấm cũng tan biến...

*

Khang thất thểu gào khắp mọi nẻo phố.

- Cô ấy đẹp lắm phải không anh kia? Phải

không ông? Trả lời đi. Sao các người im lặng và thản nhiên đến vậy! Cô ấy là thiên thần. Không ai trong các người sánh bằng. Không có ai... Mặt đất này quá chật hẹp đối với cô ấy...

Tất cả mọi người nhìn người đàn ông rách rưới bản thủ bằng con mắt vô cảm. Chỉ duy nhất một người - Gã đàn ông đang chờ tới lượt dứt lốt bán máu tháng - là dừng chân lại trả lời Khang:

- Phải, cô ấy là thiên thần!

Khang sung sướng quá, òa khóc.

Tôi đóng chặt cửa. Tôi không muốn nhìn thấy người đàn ông khi anh đi qua trước cửa nhà. Trong giấc mơ tôi đã ôm anh trong vòng tay mình.

Tôi là một cô gái xấu xí sống một mình trong căn phòng ở đầu phố. Họ sắp mở con đường cao tốc qua khu phố nhỏ này.

9/9 - 3/10/1991

CĂN BỆNH

1 ● Trong ký ức của Giang luôn đông cứng hình ảnh của một người đàn ông. Ông ta hiện diện trong cô như một người bạn lớn, một người cha và một hình ảnh nào đó mơ hồ về thế giới đa chiều, tốt xấu đan xen, vừa thánh thiện vừa giả dối, vừa cay đắng vừa ngọt ngào. Một thế giới mà người hiền thêm nạn hồng thủy, người dữ thêm xây đài cao. Người hiền lặng lẽ oằn người xây dựng. Người dữ hô hào mọi thứ triết lý và kiêu hãnh vì những hành vi mạnh bạo của mình.

Trái tim Giang không chứa những điều cao siêu như những nhà triết học luôn định hình và phân loại. Cô mới hai mươi ba tuổi. Sinh viên năm cuối Đại học Y khoa. Trong đám bạn, Giang nổi bật bởi làn da trắng, đôi môi chạy nét ngang bướng bỉnh khá quyến rũ. Nhưng khi Giang khoác chiếc blue trắng và đeo khẩu trang kín

mặt, đôi mắt cô đằm sâu già dặn khiến người bệnh níu lấy cô như một cứu tinh.

Giang vẫn nhớ như in từng lời của một bản nhạc mà ngày còn nhỏ cô đã được nghe người đàn ông đó hát. Đúng hơn, ông không mấy khi hát mà thường leo lên trên núi cao để thổi tiêu. Tiếng tiêu bay qua những khe đá, được gió đưa đẩy tạo thành khúc nhạc đá kỳ ảo. Vào những lúc sắp có cơn dông, người trong vùng thường nghe thấy có một khúc nhạc vang lên trên triền núi cao. Trái núi Tượng sừng sững như một con voi nằm nghỉ giữa một cánh đồng rộng mênh mông, dường như linh thiêng hơn mỗi khi có cơn dông tới vào ban đêm hay lúc hoàng hôn. Bởi chỉ thi thoảng vào những lúc đó, người ta mới được nghe khúc nhạc kỳ lạ như được cất lên từ những vách đá. Chẳng ai muốn tìm hiểu xem khúc nhạc đó là do đâu. Những người nông dân vùng bán sơn địa lạnh hiền chăm chỉ cắm mặt xuống mảnh ruộng của mình, khá thực tế với từng đấu gạo, và cũng khá lãng mạn (trong vẻ dấn độn?) để cho những huyền thoại tồn tại. Hay họ chính là cái nền để tạo nên huyền thoại cho những điều kỳ lạ?

Chỉ có Giang là biết được điều bí mật linh thiêng đó. Cô thường ngồi im trong một hốc đá, nhìn chú Phan thổi tiêu. Chú Phan đứng trên một sườn núi cao, trước mặt là một dãy đá tai mèo

chấn ngang. Chiếc tiêu đưa lên. Từng lời ca ngấm sâu trong trái tim non nớt của đứa bé con, dọn sẵn những bữa tiệc linh đình và bày sẵn những cái bẫy đau thương mà cuộc đời dành cho nó:

“Đi đi non cao. Băn khoăn làm gì. Ai sống mãi được. Em thì nông nổi. Anh thì mãi mê. Anh đi tìm gì...”

Lòng người đen bạc. Mỹ nhân già đi. Lời ai than thở. Cuốn trong gió chiều...”

Vào một trong những khoảnh khắc như thế, giữa những khúc nhạc đứt đoạn là tiếng mìn nổ phá núi. Tiếng nổ rùng rùng như động đất. Nghe tiếng mìn, Giang co rúm người lại. Tiếng tiêu lặng phất. Chú Phan ngửa mặt lên trời than:

- Mất rồi! Sắp mất hết rồi!

Giang hồn nhiên khoe:

- Chúng cháu gom được đá để bán đây chú ạ. Họ mua nhiều lắm. Chú có đi một đá cùng chúng cháu không? Đá dăm giá một khối là...

- Chú biết rồi. Các cháu cứ đi làm ở đó đi. Nếu có ai bắt nạt thì gọi chú. Chú biết các cháu vô tội. Đằng nào thì họ cũng phá núi rồi. Bây giờ còn phá ít vì nhu cầu xây dựng chưa cao. Sau này ai cũng thích làm nhà to. Họ sẽ nổ mìn phá đá nhiều gấp bội lần.

- Nhưng đây là họ làm đường chú ạ.

- Làm đường cũng vậy thôi. Sau này sẽ có nhiều tuyến đường mới, sẽ có cả đường cao tốc. Nhưng những quả núi sẽ sập xuống, mất tích trên bản đồ nước Việt Nam, mất tích trong lòng những đứa trẻ như các cháu. Thế hệ sau rồi phải gánh nợ cho mà xem. Đó là căn bệnh của loài người, cháu biết không?

Giang không biết rõ lắm những điều mà chú Phan nói. Nhưng Giang biết rõ câu chuyện buồn của đời ông. Khi cô bé vô tình chứng kiến những cơn say, những lời nói lảm nhảm của một người đàn ông bị mất hết những gì quý giá nhất trên đời. Đó là người vợ và đứa con trai. Họ bỏ ông đi không nhấc lại một lời.

2. Đám sinh viên y khoa đang đứng quanh giường một người bệnh ung thư. Bà ta chừng năm mươi tuổi. Bà bị ung thư não. Bà lăn lộn trong cơn đau. Đôi mắt tuyệt vọng nhìn mọi người:

- Tôi sắp chết. Các người hãy nói cho tôi biết, tại sao tử vi của tôi lại nói là từ năm mươi tuổi trở đi tôi sẽ sung sướng? Hay là lên trên ấy tôi mới được sung sướng? Cả cuộc đời của tôi, tôi đã cố gắng sửa chữa sai lầm, tôi đã sám hối, vậy mà tôi không gặp được điều lành.

Đôi mắt vẫn còn rất đẹp thẳng thốt nhìn mọi

người. Giang nhìn người bệnh chăm chăm. Trông bà rất giống ai đó mà cô không nghĩ ra. Gương mặt thời trẻ chắc là rất quyến rũ.

- Cô ơi, cháu xoa cho cô nhé.

- Không... Không cần đâu. Hãy để cho tôi đau đớn như thế còn hơn. Bác sĩ, hãy cho tôi chịu đau như thế này. Tôi sẽ không kêu than nữa. Tôi xứng đáng bị trừng phạt, dù tôi đã làm rất nhiều điều để sám hối.

Bác sĩ trực cúi xuống bên người bệnh:

- Chúng tôi sẽ tiêm một liều giảm đau cho chị.

- Phí thuốc của bệnh viện. Đằng nào thì tôi cũng phải đi. Vậy mà tôi vẫn chưa tìm được cháu.

- Con chị hay người thân nào để chúng tôi nhắn giúp?

- Nó bỏ tôi đi từ khi mới lên năm tuổi. Nó không tha thứ cho tôi. Tôi đã làm cho nó trở thành một đứa trẻ yếu ớt, nói cũng không ra được tiếng người thường. Những ngày đó tôi bỏ mặc nó ở nhà để đi... để đi...

- Cô ơi, cô ngủ đi một lát cô ạ.

- Ừ, cháu có biết không, con cô nó bỏ cô nó đi. Nó còn nhỏ lắm, không biết có ai cho nó ngủ nhờ, ai cho nó ăn, quần áo nó kiếm ở đâu ra...

Đám sinh viên tản ra thăm các bệnh nhân khác. Nhưng Giang vẫn đứng bên giường người

bệnh ung thư để nghe bà kể lể. Cô vuốt tóc cho bà. Đường như cơn đau đã dịu hơn. Bà ta thiếp đi trong thốn thức. Giang vẫn nhìn chăm chăm bà ta. Cô kéo tay cô bạn cùng lớp:

- Lạ quá, tớ cứ thấy quen quen. Hình như gặp ở đâu rồi thì phải cậu ạ.

Hai người cùng dạo trên hành lang bệnh viện. Cô bạn thân cười trêu Giang:

- Thiếu gì người trông quen. Sau này, bọn mình ra đường khéo nhìn ai cũng giống bệnh nhân mới ra viện mất.

- Trông quen thật mà. Hình như tận đâu đó trong ký ức mình. Mà bà ấy cũng thật dũng cảm. Đau như thế mà vẫn cắn răng không kêu. Nom bà ấy thật cô đơn, nhưng không thảm hại. Hình như bị sao ấy nên thất lạc chồng con nhỉ. Chắc hồi trẻ xinh lắm.

Những chiếc lá vàng rơi xào xạc trên sân viện. Cô bạn hỏi Giang:

- Chuyện cậu với Long sao rồi?

- Cũng thường thường bậc trung như mọi người thôi. Cậu cứ yêu đi rồi khác biết. Nhưng mà...

- Sao cơ?

- Tớ cứ có cảm giác hình như tớ không yêu Long thì phải. Đi chơi thì vui đấy. Nhưng rủ đi nhiều quá cũng thấy chán. Nói chuyện thì chẳng đâu vào

dâu. Hấn ta cứ thao thao triết lý dạy dỗ về lối sống mới. Trong khi đó lòng tớ lại nghĩ đến chuyện khác, nên chẳng thèm để ý, chẳng thèm chấp.

Mưa ập xuống bên ngoài. Bầu trời như bị bật xối tung vì mưa đang xoá đi những bụi bặm tích tụ bên trên bầu trời thành phố.

Giang bỗng nhớ đến câu ca hôm nào bên sườn núi Tượng:

Lòng người đen bạc. Mỹ nhân già đi. Lời ai than thở. Cuốn trong gió chiều...

Giang trở vào, đứng bên cạnh giường người đàn bà bị ung thư.

- Bác... à cô... có thấy đỡ đi chút nào không?

- Đỡ là đỡ như thế nào hả cháu? Bác sĩ bảo cô chỉ còn rất ít thời gian. Mà có thể cháu nói đúng. Cô sẽ đỡ hơn khi lên trên ấy.

- Cô đừng bi quan. Có nhiều người bệnh viện trả về vẫn sống khoẻ mạnh thêm nhiều năm nữa đấy thôi.

- Họ thật may mắn quá cháu nhỉ.

- Ý chí cũng giúp họ vượt qua bệnh tật. Cứ tin tưởng là mình sẽ vượt qua cô ạ.

- Cháu thật tốt quá. Sao cháu lại quan tâm đến cô như vậy? Cháu cho cô ngồi dậy được không?

Giang đỡ bà ta ngồi dậy. Ngoài cửa sổ có tiếng chim chuyền cành. Những ngọn gió lao xao xua những chiếc lá khô trên sân bệnh viện.

- Cháu biết không, có những lúc con người ta không tự biết mình đâu cháu ạ. Chỉ đến khi gần kề cái chết... Cái chết giống như một tấm gương soi. Chiếc gương đó tiến dần tiến dần đến mình. Hình hài mình cứ rõ dần rõ dần. Cái hình đó không có tương lai, chỉ có quá khứ và hiện tại. Nhưng cháu biết không. Quá khứ lại chiếm phần lớn trong tấm gương đó. Những con đường ngoằn ngoèo. Ta tự hỏi vì sao ngày ấy ta không đi trên con đường này mà lại đi trên con đường kia. Bên này có nhiều hoa đẹp. Nhưng bên kia, những cồn cát nóng bỏng có khi lại ban cho chúng ta một viên hồng ngọc.

Người đàn bà thở dốc. Giang rót nước đặt vào tay bà:

- Cô uống nước đi. Cô đừng suy nghĩ nhiều quá cô ạ.

- Không, chỉ ít ngày nữa thôi là cô sẽ vĩnh viễn không được suy nghĩ, không được nhìn thấy mặt trời. Bây giờ ông ấy ở đâu? Con trai tôi đâu? Sao lại cướp nó đi? Tôi đã làm nên tội gì mà cuộc đời khốn đốn như vậy?

Bà ta cầm tay Giang:

- Cô nhờ cháu một việc được không? Ồ, mà sao cháu lại tốt với cô như vậy? Hôm nay là phiên trực của cháu phải không?

- Vâng, cháu đang là sinh viên thực tập.

- Năm nay cháu bao nhiêu tuổi?

- Cháu sắp sang tuổi 23 rồi ạ.

- Thế thì cháu hơn con trai cô 5 tuổi.

- Thế sao không thấy... à, mà cháu định hỏi là...?

- Cô hiểu là cháu đang định hỏi nó đâu mà không thấy đến chăm cô.

- Vâng!

- Nó đã đi xa. Nó không biết là cô sắp từ giã cõi đời. Nếu biết, nó đã về.

- Để cháu nhắn giúp cho cô.

Người đàn bà lắc đầu.

- Giá mà trời cho cô thêm một thời gian nữa. Phải rồi, cháu là bác sĩ, cháu cố giúp cô được không? Hãy giúp cô với. Hãy cho cô thêm một chút thời gian nữa thôi.

Người đàn bà gơ tay ra phía Giang:

- Cháu cho cô dậy với. Cho cô ra ngoài sân một lát, được không?

Giang đỡ bà ta dậy:

- Cô cũng nên ra ngoài cho thoáng khí. Để cháu đỡ cô đi.

- Cô tự đi cũng được. Nhưng cháu đi với cô nhé. Đừng bỏ cô một mình.

Hai người ra sân bệnh viện. Xung quanh cũng toàn là bệnh nhân với những gương mặt sắc thái lẫn lộn. Mắt người đàn bà bỗng sáng rực khi nhìn thấy một hòn non bộ được xếp bằng đá. Bà chỉ tay về phía đống đá:

- Cháu ơi, có mượn mấy hòn đá kia một lúc được không?

- Mượn mấy hòn đá? Để làm gì hả cô?

- Cho cô đến đó nhé.

- Vâng, có gì đâu ạ.

Giang nắm tay người bệnh dẫn bà đến chỗ có hòn non bộ giữa sân viện. Người đàn bà ngồi thụp xuống bên chân hòn non bộ. Rồi bà khẽ nạy một viên đá cuội hơi óng xanh lên. Phút chốc, cánh tay mềm nhũn, mệt mỏi của bà sinh động hẳn. Bà vung cánh tay như một nhạc trưởng rồi thả xuống nhẹ nhàng lướt hòn đá qua một dãy những hòn đá khác. Một khúc nhạc lạ kỳ vang lên réo rất giữa sân bệnh viện. Một đôi người ngoảnh sang nhìn. Giang đứng ngây ra. Người đàn bà đang gảy đúng khúc nhạc mà thửa nhỏ Giang thường nghe chú Phan thổi tiêu.

“Đi đi non cao. Bẩn khoãn làm gì. Ai sống mãi được. Em thì nông nổi. Anh thì mãi mê. Anh đi tìm gì...”

Cánh tay người đàn bà như có ma lực tung qua tung lại, như khê chạm vào đá lại như bay lướt qua. Những viên đá lạng cảm đã cất tiếng.

Rồi tiếng nhạc bỗng lặng phất. Khi đó xung quanh hai cô cháu có rất nhiều người tò mò đứng xem. Nhưng tiếng nhạc đã ngừng. Đám đông thở hắt ra một tiếng rồi bừng tỉnh.

- Hay quá! Tài quá.

- Chị là nhạc công ở đoàn nào thế?

- Tôi chưa bao giờ được nghe một khúc nhạc gảy từ những hòn đá. Chị có thể biểu diễn lại được không?

Người đàn bà lắc đầu:

- Cám ơn! Cám ơn các ông bà. Tôi...

Gương mặt người đàn bà dường như thất sắc đi vì một lý do nào đó. Dưới bóng chiều nhập nhoạng Giang bỗng như nhìn thấy gương mặt người đàn bà ẩn hiện ở trong ký ức xa xôi thời trẻ con. Gương mặt ấy hiện dần hiện dần qua một tấm ảnh cũ. Giang thốt nhiên nhìn lên gương mặt người đàn bà. Cô nhìn xói vào gương mặt đó:

- Cô ơi, cô hãy bình tĩnh. Thực ra cháu cũng không hiểu sao lại thấy cô rất quen. Chính là... đúng rồi... đàn đá... Bản nhạc ấy... Đúng là cô rồi, cháu đã nhìn thấy cô. Đúng, cháu đã nhìn thấy cô ở trong một tấm ảnh.

Người đàn bà giật thột, túm tay Giang:

- Tấm ảnh đó, cháu đã nhìn thấy ở đâu? Cháu nhìn thấy lúc nào?

- Cháu nhìn thấy trong nhà chú Phan, từ ngày cháu còn nhỏ ở Mai Xuân.

- Ông Phan? Mai Xuân? Có thật thế không? Cháu đã từng ở đó sao? Vậy bây giờ ông ấy ở đâu?

- Cháu cũng không biết. Mẹ con cháu đi khỏi đây cũng đã 10 năm rồi cô ạ.

- Cháu có biết gì về ông ấy không? Cháu còn nhớ gì không?

- Chú ấy rất tốt với cháu cô ạ. Chú ấy đi làm thuê.

- Làm thuê? Không đi làm công nhân ở nông trường cam nữa à?

- Chú ấy bảo chú làm nghề tự do. Nhưng, có phải cô... cô là cô Thủy vợ của chú ấy không?

- Cô chính là cô Thủy ấy đây.

Giang đứng ngậy người, nhìn người đàn bà một cách xoi mói. Cô nhìn rất lâu. Người đàn bà cũng thấy sợ khi gặp ánh mắt nhìn của Giang. Bà ta cúi dần đầu xuống. Giang cảm thấy thương hại:

- Cô có biết chú ấy rất đau khổ không? Ngày ấy cháu đâu có biết gì mấy. Nhưng lúc nào chú ấy cũng uống rượu, lúc nào cũng nhắc đến người đàn

bà trong ảnh, người đã phản bội chú ấy. Cô có biết chú ấy đã trở nên như thế nào không?

- Cháu hãy nói cho cô biết đi. Cô xin cháu.

Giang định hắt tay người đàn bà ra, định nói hết sự thật về cuộc đời chú Phan, rằng ông ta chỉ nói mà không hề làm được điều gì, ngoài cái chuyện để cho người đời còng tay giải rong như một gã ăn trộm chuyên nghiệp. Nhưng nhìn người bệnh ung thư đang trong giai đoạn cuối, cô bỗng ngưng lại.

- Thực ra, chú ấy chỉ phải cái tội uống rượu thôi. Nhưng cháu thấy chú ấy hay nhắc đến cô và người con trai.

- Phải rồi, thằng bé đã bỏ chúng tôi mà đi. Nó bị ốm nặng rồi trở nên một người yếu ớt lắm. Nó giận tôi nên đã bỏ đi.

- Cuộc sống của cô trước khi vào đây ra sao...?

- Không ra gì cháu ạ. Không ra gì. Khi người ta sống trung thực thì dù có làm lại cũng sẽ được trời bù đắp. Còn khi lỡ mắc sai lầm, quay lại đâu có dễ dàng. Tôi... đã bị họ lừa dối, mất hết tất cả. Ngày xưa tôi là một người con gái có nhan sắc. Đàn ông nhìn thấy tôi như bị bỏ bùa mê. Tôi kiêu hãnh lắm. Nhưng trên đời này không chỉ có đàn ông và đàn bà. Còn có quỷ dữ cháu ạ. Cháu hãy nhớ lấy. Trên đời này còn có quỷ dữ đội lốt người. Bây giờ cô thêm

được sống thêm vài năm nữa. Cô sẽ đi tìm con trai cô và ông ấy. Chúng tôi sẽ sống êm đềm bên nhau. Ông ấy sẽ tha lỗi cho cô. Con trai cô sẽ lấy vợ. Vợ nó là một cô gái xinh xắn và tốt như cháu. Cháu hơn nó 5 tuổi cũng được. Nếu cháu đồng ý, cháu hãy làm dâu nhà cô. Cô sẽ yêu cháu. Sẽ không bắt nạt cháu như những bà mẹ chồng khác. Chiều chiều cả nhà quây quần quanh mâm cơm. Cháu sẽ sinh cho chúng ta những đứa trẻ kháu khỉnh...

Giang không chú ý đến những lời lảm nhảm của người đàn bà mà lại như nhìn thấy cảnh chú Phan bị còng tay giải đi. Cô nhìn sững ra ngoài phía xa sân bệnh viện, phía ngoài bầu trời đang dần tím sẫm. Có cảm giác như Giang đang bị thôi miên vì quá khứ. Không, cô không thể nói với người đàn bà về hình ảnh thảm hại của chú Phan ngày nào.

- Có một điều, cháu muốn hỏi cô.

- Cháu cứ nói đi.

- Khi cô bỏ chú Phan đi theo cái ông... cái ông giám đốc ấy. Rồi sau tại sao ông ấy vẫn sống yên ổn ở nông trường, còn cô thì đi luôn? Sao cô không quay về?

- Cô không thể. Đàn ông không dễ tha thứ. Mà khi ấy, thực ra... chính cô cũng bỏ ông ta. Có một người khác hứa sẽ giúp cô tìm ra con trai...

Im lặng bao trùm.

- Bác sĩ, cháu tên là gì nhỉ?

- Cháu tên là Giang.

- Giang! Một cái tên như là dòng sông đầy ánh nắng.

- Cô hãy can đảm lên cô ạ.

Trên giảng đường, Yên viết giấy vút sang hỏi Giang:

“Đã nhớ ra người bệnh ấy là ai chưa?”

“Rồi “.

“Ai đấy?”

“Có tưởng tượng nổi không? Đó là vợ chú Phan!”

“Trời đất?”

“Có cách nào kéo dài cuộc sống của bà ấy được thì cậu hiến cho tớ đi “

“Chúng mình bất lực như nhau. Chỉ có chính người bệnh với một phần nghìn tia hy vọng.”

Một sinh viên nam vút giấy sang:

“Hai em đừng đánh ghen nữa cho anh nhờ “

Đám sinh viên nguyền nhau. Từ ngoài cửa sổ, Long nhìn xéo vào chỗ Giang ngồi. Rồi Long búng một thư giấy lên bàn Giang:

“Tối nay anh sẽ mời em đến một chỗ ăn chơi

nhất đại đế vương. Em nên hư hỏng một chút, đừng phẳng như tờ giấy.”

Yên liếc trộm thư, nhưng Giang che đi. Hai cô dẩu môi trêu nhau. Giang thì thâm vào tai Yên:

“Tớ nghĩ ra rồi. Tớ sẽ đến gặp bác sĩ Viện trưởng để nhờ chú ấy một việc. Chắc là chú ấy sẽ giúp thôi, tớ biết ngày xưa chú ấy đã từng rất quý mẹ tớ...”

Bài học vẫn đang được tiếp tục với những bộ xương và đầu lâu người treo lủng lẳng phía trên bục giảng. Vị giáo sư trán bóng loáng đang say sưa thuyết trình học phần của mình.

3. Trong ánh sao khi tỏ khi mờ lọt vào qua ô cửa sổ, dưới ánh đèn vàng trong phòng bệnh, một người đàn ông bước vào, khẽ quỳ bên giường người bệnh nhân ung thư. Bàn tay ông khẽ nắm lấy bàn tay đang trong cơn đau của bà.

- Chị yên tâm. Có tôi bên cạnh đây.

Người đàn bà quay nhìn, ngạc nhiên:

- Anh là ai?

- Tôi là một người rất yêu quý chị ngày xưa.

Người đàn bà khẽ mở mắt nhìn:

- Tôi... có lẽ tôi bị đau quá, nên không nhận ra anh là ai. Tôi đã gặp rất nhiều đàn ông. Xin lỗi

anh, tôi không nhớ được ai cả. Bây giờ tôi chỉ nhớ chồng tôi và con tôi thôi.

- Nhưng tôi nhớ em là được rồi. Không cần em phải nhớ tôi đâu. Tôi luôn luôn nhớ đến em. Một người đàn bà thật lung linh, bí hiểm và sống thật mạnh mẽ.

- Ôi, anh là ai mà có thể hiểu được tôi như vậy?

- Tôi từng là người rất ngưỡng mộ em. Tôi được như ngày nay là nhờ hình ảnh em. Dám sống và dám làm những gì mình muốn.

- Thất bại nhiều và cay đắng nhiều lắm. Anh... cảm ơn anh! Nhưng bây giờ tôi lại muốn sống yên ổn như mọi người, không phá vỡ, không thay đổi. Nhưng tất cả đã muộn quá rồi.

- Không, em đã sống đúng là một con người.

- Tại sao anh lại biết là tôi đang nằm ở đây?

- Khi nhớ đến em là tôi có thể tìm được.

- Gia đình anh ở đâu? Chị ấy và các cháu thế nào? Anh là ai?

- Tôi cũng có một gia đình yên ổn. Vợ tôi rất hiền và thương chồng con. Nhưng em thấy đấy, tôi không sao quên được một người như em. Đây là một tình cảm thực sự. Tôi chưa bao giờ hối hận vì đã có em trong lòng.

Người đàn bà để rơi những giọt nước mắt xuống gối, thở dài:

- Nhưng bây giờ... em... đã già rồi. Lại sắp đi khỏi nơi này... Cảm ơn anh! Cảm ơn anh nhiều lắm. Như thế cũng đủ an ủi em rồi. Anh về với chị ấy đi. Em sẽ cố không ân hận, không nuối tiếc điều gì. Em sẽ cố uống thuốc. Nếu khỏi và ra được nơi này, em sẽ nhớ đến tấm lòng cao thượng của anh. Nhớ ngàn đời ngàn kiếp...

Rồi bà thiếp đi trong giấc ngủ say dưới ánh trăng.

Giang đứng lặng nhìn người đàn bà. Lần đầu tiên cô cảm thấy bất lực trước căn bệnh không phương cứu chữa, bất lực trước những kiến thức được trang bị ở trường. Con đau quặn lên khiến người đàn bà không đủ sức nói được gì, chỉ nhìn Giang cam chịu. Yên và Giang cuống quýt gọi bác sĩ trực:

- Bác sĩ Thảo! Bác sĩ sang ngay phòng số 10. Bác ấy nguy rồi.

Bỗng nhiên người đàn bà kéo tay Giang nói rất tỉnh táo:

- Còn điều này nữa, cháu hãy cảm ơn ông ấy giúp cô. Ông ấy... là bác sĩ viện trưởng. Cô đã nhận ra ông ấy trong cái đêm mà ông ấy đến để an ủi cô. Nhưng cô rất hạnh phúc. Cảm ơn cháu rất nhiều. Suốt đời cô chưa có người đàn ông nào nói với cô những lời như vậy. Họ chỉ lợi dụng cô.

Cho dù anh ấy có thật lòng hay không, hay chỉ là an ủi một người bệnh sắp chết thì tôi cũng mang theo những lời ngọt ngào ấy để ra đi thanh thản. Cô xuống đó, nếu thật sự có một thế giới khác, cô sẽ phù hộ cho những người như các cháu, như ông ấy, phù hộ cho chồng con cô... Giang ơi, cho cô ngồi dậy với.

Giang đỡ bà ta ngồi dậy.

- Giang ơi, cô muốn gặp chú ấy. à không, Giang ơi, hãy cho cô ra chỗ... đàn đá...

Giang cuống quýt:

- Vâng, cháu hiểu ạ.

Khi tất cả đã đứng vòng quanh hòn non bộ, người đàn bà vẫn ngơ ngác nhìn về phía phòng Viện trưởng. Ông đi ra, dáng đường bệ. Chờ ông đến gần, người đàn bà khẽ mỉm cười:

- Tôi... em muốn tặng anh và mọi người khúc nhạc cuối cùng...

Mọi người xúm quanh im lặng trân trọng. Bà cầm hòn đá xanh, vung tay. Phút chốc cả trời đất như có hàng trăm ngàn mảnh châu ngọc tung rớt rất. Như chú Phan nói ngày nào, quả thật, khi vợ chú đánh đàn đá, nom như một thiên thần. Về bệnh tật biến mất. Thay vào đó là một thân hình, một khuôn mặt trong suốt và nhẹ như tơ hồng.

Bỗng nhiên khúc nhạc lặng phất. Người đàn

bà khuyu xuống. Đôi mắt thất thần nhìn lên bầu trời xanh.

Giang cầm bức thư trên tay đi như chạy trên hành lang bệnh viện. Những bóng áo trắng thấp thoáng hai bên. Cô không nhìn thấy gì ngoài bầu trời đáng thương, gương mặt người đàn bà đáng thương và hình ảnh chú Phan ngày nào. Cô đứng sững trên hành lang cao tầng, nhìn xuống đường phố đông đúc phía dưới. Và bầu trời cao với những cuống mây như dấu hỏi suốt cuộc đời của những con người nhỏ bé.

Yên đến đứng bên cạnh Giang. Yên thì thầm an ủi bạn:

- Thế cũng qua một kiếp người! Đừng buồn nữa. Nghề của chúng mình là phải chứng kiến cả sự sinh lẫn sự tử mà.

- Nhưng cái chết đầu tiên khi chúng mình vào bệnh viện lại là một người thân. Lại tội quá. Tại sao con người hay thất lạc nhau thế.

- Tố cũng không biết nữa. Có lẽ đành phải chấp nhận làm quen với mọi sự thôi.

- Tố đôi khi cứ nghĩ, nếu không có cậu bên cạnh không biết tố sẽ nói lên những ý nghĩ thắc mắc của mình với ai? Long hình như không phải là người thuộc về tố. Tố quyết định rồi. Ngày mai

chủ nhật, tớ sẽ về Mai Xuân thăm một số người. Nhưng chủ yếu là để gặp cô Hạnh giám đốc bệnh viện Mai Xuân.

- Sao lo chuẩn bị sớm thế. Còn mấy tháng nữa chúng mình mới ra trường cơ mà.

- Nhưng có cái gì đấy cứ hồi thúc tớ. Với cả, tớ cũng muốn chuyển bức thư cho cô Thuý như đã hứa. Có lẽ sẽ chưa tìm được ngay chú Phan với con chú ấy. Nhưng để dò tìm dần... Tớ quyết định rồi, Yên ạ. Ra trường, tớ sẽ về lại vùng đất năm xưa.

Khi nói những câu này, gương mặt Giang như già đi mấy tuổi.

Mà trên cao kia, dường như mùa hè đã bắt đầu phả hơi thở của nó xuống thành phố. Màu đỏ của những bông phượng đang sắp bung ra rục rỡ khắp bầu trời.

- 22.5.2003 -

NGÀY HỘI LÚA

Hồng ngồi bệt trên bãi cỏ còn ẩm nước. CƠn mưa đầu đêm xuống đủng đỉnh như bà già ngồi nhai trầu, nhai vừa dập vò thì nước đã ứ đầy đồng. Mạ ngập lụt. Bao nhiêu phân gio hoà với nước lênh bênh vòng vo quanh chân mạ. Phía bên thửa ruộng nhà bà Lụa, hình như có tiếng sụt sịt. Trong làng, thi thoảng có tiếng chó sủa đóp đêm. Hồng ngồi ngây nhìn ruộng lúa mới cấy, chẳng muốn rút chân đứng dậy. Tiếng hời con của bà Ba Khùng lang thang đâu đó ngoài bãi tha ma nghe rờn rợn.

*Sương khô ở nhân gian....ơ con... Định mệnh
ư... ư... tựa cơn mưa... Đồng xanh là chốn đây...
Vũ trụ vẫn xoay đến khóc...*

Cô chép miệng, đứng lên.

“Thôi, trời không cho đành chịu vậy”.

Cô xòe ngón tay ra nhẩm. Mừng bốn. Mừng

năm. Mừng sáu... Bao giờ thì nước rút? Mẹ thối gốc thì vụ năm nay coi như bỏ. Hồng bước thì thụt qua những vũng bùn. Mười ngón chân nứt nẻ choãi ra bám chặt vào đất. Không thấy gió. Cũng không có lấy một ngôi sao nào hiện ra trên bầu trời đen kịt. Bụi tre còi cọc đầu làng khẽ vắn mình rảnh rác. Ngay cả trong bóng tối, cô cũng nhìn thấy rõ mồn một màu vàng héo úa của những thân tre không xanh nổi vì đất bạc màu.

Ngày xưa mẹ vẫn buồn rầu bảo với cô về đồng đất quê như vậy. Cô chợt thấy nhớ mẹ đến xót xa.

Năm ấy, Hồng theo mẹ đi dự hội lúa bên làng Chăn. Mỗi năm một lần, cả vùng kéo về Chăn mang theo những bông lúa trấu hạt để tranh giải hạt trưởng. Mẹ cô mặc tấm áo màu tím sậm, chân xỏ guốc gỗ, tóc thắt búi. Cô mặc áo dài đã cũ của mẹ, cắt ngắn vạt đi, sửa lại một chút đường eo, rồi cũng được xỏ guốc loẹt quẹt bước sau mẹ. Cô đội trên đầu cái thúng mây, trong lòng thúng đặt mấy bó lúa hương, hạt mẩy tròn, vàng ươm. Hai mẹ con gõ guốc trên mặt đê cỏ xanh mướt, hai bên đê những cánh chuồn chuồn đỏ lạp loè.

Hội lúa đông nghịt và rục rờ khăn yếm. Những bông lúa vàng thơm sực nằm phơi dưới nắng...

Hội lúa sau, mẹ bỏ đi theo người trai giặt giải hạt trưởng. Cha gả cô cho một nhà cần người làm trong làng. Đêm đêm, người cha ngồi bó đầu gối ở đầu hè đợi trăng. Thỉnh thoảng, ông cười khà một tiếng. Sau đó ông lấy một người đàn bà lang thang không rõ từ đâu dắt đến, có đôi mắt hiêng hiêng mơ mơ. Được hai năm bà phát bệnh mộng du, nửa đêm mở cửa đi lang thang khắp đồng. Bà không để được con cho cha cô, cũng không thấy có đứa con nào tìm đến. Nhưng cho đến giờ người làng vẫn nghe bà hỏi con. *Sướng khổ ở nhân gian... ơ con...* Mẹ ơi, bây giờ mẹ ở đâu?

Tiếng lọc cọc của một chiếc xe bò vang trên đường vào làng. Hồng chợt thấy ánh sáng lửa ủa đến soi rõ từng viên gạch lát. Gã trai đánh xe bò đứng thẳng trên xe với bó đuốc đỏ rực. Gã ghìim cương, dừng bò lại.

“Hồng, tiếc gì đám mạ mới cấy ấy. Tôi có thể cho em gấp trăm lần...”

Hồng nhìn gã, lạnh lẽo:

“Sao anh không để cho tôi yên? Anh có thể lấy cả chục cô gái trẻ đẹp”.

Gã vẫn đứng trên xe, tay gơ cao bó đuốc. Đôi mắt giận dữ nhìn ra cánh đồng trắng nước.

“Hồng sẽ sống tiếp như thế nào? Hồng có biết mình là ai không?”.

Cánh tay chắc nịch khê giật sợi dây thừng. Con bò lai lông vàng óng điểm mấy đốm đen, cũng to đẹp và mạnh mẽ như chủ của nó, nhún chân bước tiếp. Vàng lửa xa dần.

Cô vẫn bước trên con đường lầy lội. Những ngón chân toë ra bám chặt xuống mặt đất. Gà bắt đầu gáy. Việc đầu tiên trong ngày mới của cô sẽ là nôi cám lợn, sau đó là bữa cơm sáng cho cả nhà. Không biết đêm qua mưa có dột xuống chái bếp chỗ quây rơm không nhỉ? Không biết con Nấm đã hết lạnh chưa?

Con Nấm là con bò cái của vợ chồng cô. Vào mùa xuân, cỏ bật lên khỏi mặt đất bạc màu, xanh non. Cô dắt con Nấm ra đồng từ sớm. Con bò cái, vú căng lên ngóng tiếng gọi của một chàng bò nào đó. Rồi mồm nó sục xuống cỏ, liếm sạch cái màu xanh mà trời hào phóng ban xuống mặt đất. Cô không còn tiếc vẻ đẹp của những hạt sương đọng trên cỏ dưới ánh bình minh, như ngày còn cấp sách chạy đến lớp học trường làng. Con Nấm phải óng mượt, phải khoẻ mạnh để có thể kéo cày. Đôi vai của chồng cô đã u lên mấy lớp. Cả vẻ ngờ nghệch của anh ngày cô mới về làm dâu cũng đã nhường chỗ cho những nếp nhăn, nếp gò vạch dọc ngang trên mặt.

“Cô đừng chấp mẹ tôi nhé. Bà ấy khó tính nhưng thảo”.

Đó là câu đầu tiên của người chồng khi cô bước vào cửa buồng nhà người. Cô chỉ thấy vừa nhớ, vừa oán hận người mẹ đã bỏ cha con cô. Đêm ấy, hai vợ chồng chong đèn đến sáng. Đến khi gà gáy canh năm. Hồng trở dậy xuống bếp, bắt đầu phận sự làm dâu. Cô cúi đầu cần mẫn hết ngày này sang tháng khác.

Hạnh phúc của cô thật chẳng có gì đáng nói nếu như thỉnh thoảng cô không mơ thấy ngày hội lúa bên mẹ, nếu như không có tiếng xe bò lộc cộc và gã trai đứng kiêu hãnh với vàng lửa rực rỡ...

Hồng về đến nhà đã thấy Liên, đứa con gái lớn đang lúi húi nhóm bếp. Cô chợt nhận ra con gái mình đã lớn. Mái tóc cứng queo của nó vàng hoe dưới ánh lửa. Cô ngồi phịch xuống cạnh con gái.

“Ngập trắng hỏ mẹ?”

“Kiểu này khéo không phải cấy lại. May còn ít mạ giống ngoài vườn:.

Con Liên ngồi đùn lửa mà mắt thì mơ hồ tợn dâu.

“Mẹ ơi, tại sao cứ phải nhổ mạ lên rồi lại cấy xuống?”

“Tao biết đâu được. Ngày xưa bà ngoại bảo đời con gái giống như cây lúa ấy, cứ phải nhổ bật lên, chịu đau đớn, rồi cấy sang mảnh đất khác mới sinh sôi nảy nở được, con ạ”.

“Sao bà lại bỏ mẹ?”

Cô ngồi thừ nhìn ánh lửa nhảy nhót. Mẹ dịu dàng và gót chân cũng lấm bùn nứt nẻ như cô.

“Bà chưa bao giờ nặng lời với mẹ...”

Cô không biết nói tiếp với con gái thế nào nữa. Nó đã học hơn cô ngày trước tới ba bậc. Tiếng con Nấm thở phì phò phía bên kia bức tường đất nghe đã nặng nhọc lắm”.

“Để con đất liềm sẵn vào cặp”.

“Về ăn cơm đã con ạ. Con gái đói bụng lớn sao nổi”.

“Lúc này cô Minh gọi mẹ ở ngoài cổng, cô ấy bảo hình như năm nay mở lại hội Chăn mẹ ạ”.

Hội lúa? Tai Hồng ù đi. Cô nhìn ra phía cánh đồng. Mặt trời đã lên đỏ rực và tiếng những chú chim liểu điểu đang riu ran chào ngày mới. Trên đường làng, rậm rịch bước chân người và lũ trâu, bò ra đồng. Những nhà có mảnh ruộng trồng màu trên cao, hôm nay tranh thủ ra xới đất. Hồng giục con dọn cơm rồi chạy ra chuồng bò.

Bà Ba Khùng đã đứng lù lù cạnh chuồng bò từ lúc nào. Bà đang ném rơm vào cho con Nấm. Thấy Hồng, bà nhướn cặp mắt hiêng hiếng mơ mơ rồi buông một câu.

- Mả cha có tổ mối dùn to lắm.

Cô giật mình:

- Thật không?

- Đêm, ông ấy dậy đi lại cứ lập loè. Chắc cô sắp có lộc.

Nói rồi, bà ngoắt người bỏ đi. Bà đi xa rồi. Hồng vẫn còn nghe tiếng hát bay liêu xiêu trên đường làng. *Em là cô dâu nhỏ bé. Chạm lửa nấu cơm trong bếp nhà anh....* Giọng hát bà Ba như có rượu đổ cháy lòng người.

Đến chiều xẩm thì nước rút. Mạ trơ ra trắng gốc. Nhưng thế còn là may. Mọi người đổ ra đồng rải phân sục bùn cố cứu lại màu xanh cho mạ. Ai cũng bàn tán về hội lúa sẽ chính thức mở lại sau bao nhiêu năm lãng quên vì chiến tranh, vì đổi thay và vì cái gì đó nữa. Mùi phân và bùn mơ hồ phảng phất quanh không khí mừng vui và hồi hộp.

“Hồng, tôi đến để chào cô”

Gã trai đứng trên bờ ruộng nhà Hồng, trông bảnh bao như sắp đi hội. Hồng thấy cay mắt. Gã như chưa bao giờ lội chân xuống bùn. Toà nhà ba tầng của cha con gã ngất ngưỡng giữa làng Đông lúc nào cũng đông khách tới mua gạch hoa. Cô đã nom thấy gã đếm tiền, bàn tay trái xoè tiền ra, ngón cái lật thoăn thoắt những tờ giấy thấm mồ hôi và đầy uy lực. Vậy mà lúc nào gã cũng luẩn quẩn cạnh cô.

Nhưng bây giờ giọng gã nghe tha thiết quá.
Hồng rẽ bùn, bước lên bờ.

“Ngày mai tôi đi rồi”

“Anh đi đâu?”.

“Đi học. Tôi sẽ làm kỹ sư nông nghiệp Hồng ạ.
Có giấy gọi rồi”.

“Anh đi khoẻ nhé”.

“Hồng có cần tìm mẹ không? Tôi sẽ giúp”.

Hồng sững người. Tìm mẹ? Cô chưa bao giờ nghĩ đến điều này. Tại sao lại có người nhắc đến nỗi đau đó ở trong cô?

“Bà ấy đã bỏ chồng con, bỏ quê mà đi...”

“Mẹ cô là người đàn bà chẳng biết sống giả bao giờ. Cha tôi kể với tôi như vậy. Sao cô không thể nghĩ có thể bà đã rất khó, hoặc muốn về mà chưa thể trở về?”.

Cô ngồi bệt xuống cỏ. Gió mơn man thổi qua giữa hai người. Đồng lúa nghiêng theo chiều gió, tím sẫm cả khoảng trời.

“Nhưng... tìm bằng cách nào?”.

“Lên phố học, tôi sẽ nhờ người đăng tin tìm người nhà trên báo, đài, biết đâu...”

Rồi gã trai quay người bước đi. Chỉ còn lại trong gió giọng nói rần rỏi:

“Ngày hội lúa tôi sẽ về. Hồng đừng nghĩ xấu về

tôi nhé. Tôi mong Hồng hãy nghĩ đến bản thân mình một chút. Tôi rất lo...”

Lạ một điều là bao nhiêu năm cô cấy lúa xuống đất, rồi chờ lúa xanh, chờ đến khi bông lúa chín vàng để gặt về, không có ai lại bảo với cô rằng cô đã không sống cho mình. Kể ra thì suốt ngày cúi mặt xuống bùn cũng tẻ lắm. Nhưng cô thấy yêu lúa và yêu khoảnh ruộng xinh xinh được be đắp gọn ghẽ. Rồi khi lúa chín vàng, cả ruộng lúa thơm ngào ngạt khiến cô quên mất đã lâu không soi gương, quên mất mình bao nhiêu tuổi. Nhưng có hề gì, miễn thóc đổ đầy bồ và con cô được no bụng đến trường.

Nhưng, chính người con trai ấy đã bảo cô phải tìm mẹ!

Đến tối, Hồng nhờ con gái viết nắn nót một bức thư nội dung như sau:

“Con là Nguyễn Thị Hồng, nhà ở xóm Trại làng Hương xã Cầu Đôi tỉnh... nhắn tìm mẹ là bà Hai Huệ, bỏ nhà ra đi từ năm...”

Mẹ ơi, năm nay vùng quê ta lại mở hội lúa bên làng Chấn. Mẹ ở đâu thì về đưa cháu Liên đi dự hội. Bởi vì ngày đó mà lúa nhà con không mấy thì con quyết không dám có mặt. Con cần rơm cần cỏ lạy mẹ hãy báo tin về cho vợ chồng con và cháu được mừng”.

Hồng bảo con Liên ghi ngoài bì thư hàng chữ:

“Nhờ anh chuyển giúp đến mẹ tôi. Tôi xin trân trọng cảm ơn”.

Hồng vùi phong bì thư vào đồng trấu trong góc bếp. Đêm, cô nằm thao thức mãi không ngủ được. Sáng sớm mai cô sẽ dậy đón tiếng xe bò lọc cọc từ làng Đông đi qua.

Rồi cô sẽ chờ đến ngày hội lúa.

- 12/95 -

KỂ ĐỐI ĐẦU

Khi Rô tuyên bố bỏ chân chào hàng cho hãng mũ Phượng Vàng để về quê, Uyên đã bối rối. Uyên với hắn đã từng là cặp chào hàng ăn ý, cho đến khi cô được cất nhắc lên chân trợ lý thư ký hãng. Nhưng không chỉ là cặp chào hàng ăn ý. Uyên khá đẹp để bất cứ người đàn ông nào cũng có thể động lòng. Chỉ riêng Rô là chiếm cô theo cách riêng của mình. Gã không bao giờ nhìn cô. Gương mặt đen nhẻm của gã không có bóng cô lướt trên đó. Khi được lên văn phòng hãng làm, mỗi lần gặp Rô, Uyên cố ý cười tươi. Nhưng mắt gã lườm lườm như rắn, đầu khế gặt hồ hững hờ bỏ đi. Cứ như thể Uyên có lỗi với hình thể cũng như cuộc đời đen đũi của gã vậy.

Thế là cô cứ thấy ám ức thế nào. Cảm giác ám ức thỉnh thoảng lại sôi lên khiến cô ghét lữ đàn ông láng vẳng xung quanh. Xếp bên cạnh Rô, Uyên thấy họ nhạt nhẽo, vô vị và giả dối. Hoặc là

cô tự xếp mình lên cao họ quá, còn cô thì dưới Rô một bậc. Tình cảm tự nhiên nó thế, chẳng ai bắt ép và cô cũng chẳng cố lý giải làm gì.

Cuộc sống thường nhật của Uyên buồn nhiều hơn vui. Buổi tối cô hồ xong đóng mủ thì ngồi ngủ gật luôn bên cạnh. Căn phòng mười mét vuông thuê năm trăm ngàn đồng một tháng sức nức mùi hồ và nước xịt phòng mùi hoa lan. Thỉnh thoảng gió thốc vào thấy nóng nóng. Muối được thể lảng vảng quanh người. Có khi Uyên rủ Bé Hạnh sang phòng mình cùng hồ mủ. Bé Hạnh người cao có mét rưỡi, nhỏ xíu như ngón tay út, sống côi cút ở gian bên cạnh. Được cái nói nhiều, những câu chuyện lung tung chẳng ra đầu chẳng ra cuối có thể làm Uyên cười hoặc chảy nước mắt vào lúc không ngờ nhất.

-... Một hôm em lên vào ga, đứng cạnh một thằng Tây lông lá dài phát khiếp. Em giơ mủ lên hươ hươ trước mặt hắn rồi nhón chân đội lên đầu nó. Nó soi gương rồi móc ví. Móc mãi, lục tung cả đóng đồ đạc trong ba lô ra để đầy một góc sân ga mà vẫn không thấy tiền. Em không làm sao với tới được cái mủ để lấy lại, nó thì không dám nói không có tiền, còn chuyến tàu hôm đó không dám chạy vì cái vụ đó...”

Uyên phì cười:

- Mà đang thất tình hở?

- Đâu. Em chỉ thêm nhảy chị ạ. Thêm lắm. Ngày nhỏ mẹ em đến vũ trường, thường đem em theo. Lúc nhạc nổi lên, bà đặt em ngồi trước cốc kem rồi ca bài “tội nghiệp con gái bé bỏng...”. Lão nào dính phải bài ca đó rồi thì cũng phải cho mẹ thêm xuất tiền “tội nghiệp”. Lúc ấy em chỉ ước giá như em kiếm được thật nhiều tiền để mẹ nhảy vì vui vẻ.

Uyên nhìn cơ thể con gái đương thì của Bé Hạnh, thấy thương. Nó thêm nhảy là vì nhớ mẹ.

Có đêm Uyên nằm thượt không thêm mắc màn. Thấy ghét trò hồ mĩ đến tận xương tận tuỷ. Cô ao ước nếu Rô tới, cô sẽ cho hắn sờ tay vào má. Đạo trước đã từng có mấy lần hắn tặng cô những món quà bất ngờ. Khi thì một con rối bé xíu, khi thì một thỏi son thơm mùi dứa. Sáng sáng, sau khi nhận những lô mĩ đi chào hàng, hắn chở cô đi y như cặp vợ chồng. Người rao kẻ mời. Ban đầu thấy sượng, sau thì quen đến trở lì. Đôi khi cảm giác trở lì trượt qua nhường chỗ cho nổi tử. Lúc ấy không hiểu sao người Uyên nóng ran lên, đôi mắt lung linh khác thường. Khách hàng là đàn ông trai giới hình như sợ vẻ đẹp lung linh ấy phát tiết không đúng lúc, liền mua liều một cái mĩ rồi bỏ đi như chạy trốn. Họ khiếp vẻ cười cợt mời mọc mà như muốn chém muốn giết của Rô.

Đó là những ngày êm ái của Uyên.

Từ khi Uyên được bà chủ Phường Vàng cất nhắc, cô ít gặp Rô. Hấn lại cặp với một con bé mới vào làm. Đúng hơn là do sự sắp xếp của trưởng nhóm. Nhìn họ sáng sủa chỡ nhau đi, Uyên cố trấn áp tình cảm ghen tuông cứ trào lên ngang cổ. Nhưng chức trợ lí thư kí khiến cô tự nhủ, không lẽ mình lại đi ghen với một con bé nhà quê khô mòi. Mà lệ của hãng đã ngầm đặt ra là phải từng cặp nam nữ gá nhau đi chào hàng. Mọi người tự nguyện chấp hành vì tin rằng có thế thì vốn liếng mới sinh sôi nảy nở được. Chỉ có Bé Hạnh là bướng bỉnh chống lại. Bé Hạnh thấy ghét vẻ lì lợm của Rô, ghét hết thấy lũ đàn ông con trai trong hãng. Nó đe Uyên:

- Đừng tin vào hạng đàn ông mặt tối như sà n nháy mắt điện. Em chẳng lạ gì lũ ấy. Ngày xưa mẹ em bị khối thằng như thế lừa.

Nhưng vì vậy mà Bé Hạnh kiếm được ít tiền nhất bọn, vì bị phân vào chân khuân vác. Uyên thấy thương, thỉnh thoảng chiêu đãi Bé Hạnh một châu kem rồi nhân thể than thở chuyện mình.

Thế mà Rô lại tính chuyện bỏ về quê.

Nhưng Uyên cũng được nghe trọn cuộc đối thoại của hấn với bà Thu, chủ hãng. Hôm đó bà chủ cho mời Rô lên văn phòng. Thường thì ai xin thôi thì bà cũng duyệt cho thôi ngay. Nhưng

không hiểu sao ở trường hợp này bà chủ lại tiếc. Có lẽ vì hẳn không có tiền sử ăn gian.

Lúc Rô bước vào, Uyên không dám ngẩng lên, cô sợ tình cảm bị lộ tẩy. Bà chủ xoay cây viết Queen trong tay, phủ đầu:

“Có phải vì tôi trả lương thấp cho cậu?”.

“Không, thưa bà chủ. Thế cũng tạm đủ”.

“Hay gia đình cậu có chuyện?”.

“Ồ quê tôi đang mùa cạn. Nhưng vẫn yên ổn cả”.

“Vậy sao cậu lại muốn về quê?”.

“Không phải là tôi muốn, mà chính là do bà chủ sẽ có lúc...”

“Sao? Là tôi?”.

Ngay cả Uyên cũng thấy kì quặc. Rô đang căng căng nhìn bà chủ. Từ phía bàn mình nhìn xéo sang, Uyên chỉ thấy vẻ ngang ngạnh của gã trai. Nếu cô đứng đối diện ánh mắt hẳn, ở đúng vị trí của bà chủ, sẽ thấy điều khác. Tuy là bà chủ nhưng bà Thu đã goá chồng và còn trẻ đẹp. Uyên không hiểu vì sao bà chủ lại bỗng chùng người xuống, mắt dụi dàng nhìn sang phía khác.

“Nói tiếp đi”.

“Thế này, bà chủ dựa trên số hàng bán được để trả lương và thưởng. Tôi không phản đối. Nhưng lẽ ra phải tăng lương cho những người đã làm

tăng uy tín của hãng, bằng cách tăng giá mũ lên gấp đôi gấp ba...”.

“Sao?”

“Một chiếc mũ hiệu Phượng Vàng giá trung bình hai mươi ngàn đồng một chiếc giao buôn, hai mươi năm ngàn đồng một chiếc bán lẻ. Nhưng tôi đã bán năm mươi ngàn đồng một chiếc”.

“Vậy là anh đã ăn cắp tiền của hãng? Thế mà tôi đã rất tin tưởng ở anh”.

“Có một nhóm khách hàng chỉ tự tin khi mang trên mình những vật đắt giá. Tôi đã chọn trong số mẫu hàng lấy những chiếc chuẩn nhất. Rồi chọn khách hàng có gương mặt, tính cách phù hợp để nói rằng chiếc mũ này sinh ra là để thuộc về họ, khi đội vào họ sẽ trở nên một con người khác. Ai mà chẳng thích được trở thành một người khác hẳn với mình hiện tại. Ai cũng bất mãn với mình mà không dám thừa nhận”.

“...”

“Nhưng như vậy một ngày tôi chỉ có thể bán được hai chiếc mũ. Tôi phải báo với hãng là tôi bán được bốn chiếc. Hai chiếc kia tôi mang đến tận nhà loại khách hàng ham của rẻ tiền để xin được biếu không...”.

“...”

“Xin bà chủ thứ lỗi cho vì tôi đã dám mạo muội. Nhưng khách hàng của tôi đã đến cửa hàng mũ

của chúng ta để mua tặng người thân vô khối mũ. Cả hai loại khách hàng đều đã đến. Thế là xảy ra vấn đề có một loại khách hàng cứ đòi mua loại mũ cao cấp giá năm mươi ngàn đồng”.

“Và anh sợ đổ bể?”.

“Vâng, đó là lí do để tôi xin thôi việc. Nhưng bây giờ thì bà chủ có thể đưa tôi ra toà”.

“VẬY... nếu không xét tội anh, sau đây anh sẽ đi đâu?”

“Có thể tôi sẽ đi đào vàng. Có vốn, tôi sẽ mở một cửa hàng nhỏ để may mũ”.

“Anh không phải là một cậu Rô quê mùa như tôi tưởng”.

“Vâng”.

“VẬY, anh là ai?”.

Rô không trả lời, quay người bước ra cửa. Uyên không dám cự, sợ bà chủ vô cớ nổi khùng sẽ cho người giữ Rô lại để xét tội. Nhưng phía bên kia, bà chủ vẫn ngồi lặng lẽ.

Lúc sau, bằng giọng lạnh tanh, bà lệnh cho Uyên thuyết phục Rô ở lại.

*

Tháng sáu, mưa vấy lên bức tường sơn trắng của hãng mũ Phụng Vàng những giọt đen xỉn.

Không có cách nào tẩy được những vết bẩn vì bụi bặm và rác rưởi. Uyên và Bé Hạnh vén ống quần lộn qua những con rãnh lênh láng nước vì vỡ cống để đi chào hàng. Bây giờ Rô đã là trợ lý của bà chủ, Rô xếp riêng Uyên với Bé Hạnh làm cặp chào hàng đặc biệt của hãng, theo Rô làm trước đây. Hấn bàn riêng với Uyên:

- Em chịu khó làm tiếp thị một thời gian, nếu có sáng kiến gì anh em mình sẽ chuẩn bị phương án cho tương lai.

Tương lai ra sao? Cô giả bộ ngây ngô hỏi ý hấn. Rô thì thào:

- Tương lai của chúng ta. Em cố đừng để bà chủ biết.

Thế là thỉnh thoảng Uyên nhận được những món quà khá đắt tiền của Rô. Nhưng cách đưa quà thì thật kì quặc, khi cô mở ngăn kéo bàn riêng thấy một hộp phấn hoặc một cái ví đầm, không một câu đề tặng hay nhắn nhủ gì...

Có đêm khó ngủ, Uyên ước giá như Rô tới. Và cô chờ hấn tới thật. Thời khắc trôi qua đến nghẹt thở. Uyên mặc váy dài kín gót, ngồi khép nép hồ mĩ bên ánh điện hồng. Bây giờ cô đã sắm được những bộ váy áo nhiều tiền, sửa sang căn phòng thuê bằng ánh đèn màu và giấy dán tường Hồng Kông. Nhưng chưa bao giờ Rô tới chơi với Uyên như trước. Cô nhẩm tính năm nay mình hai

mười, Rô hai năm. Đợi hai, ba năm nữa khi cả hai đã đủ vốn gây dựng tương lai. Rô là người đã nói thì không làm sai bao giờ, cô biết vậy. Nhưng chờ đợi thế này, quả là một thử thách quá sức. Cô sực nhớ ra là chưa bao giờ Rô thốt lên lời cái câu “anh yêu em” như trong phim ảnh, tiểu thuyết. Như thế có phải là Rô khờ khan không nhỉ?

Bé Hạnh hằng đêm vẫn kêu thèm nháy. Có tiền hơn trước, tối đến Bé Hạnh bỏ cô một mình đi kiếm vũ trường loại bình dân. Nháy rồi, về đến nhà vẫn gào lên thèm. Có đêm còn bật nhạc nháy tiếp trong bóng tối. Uyên lần sang đập cửa đòi vào. Nhưng chẳng bao giờ cô bé mở cửa. Uyên đứng một mình ngoài hiên nhà. Sương phủ vào mặt lạnh lạnh, cho tới khi biết là chẳng có ai tới đưa mình vào nhà, cô mới lặng lẽ trở vào.

Khách hàng đặc biệt của Uyên là một người đàn ông quăng ba năm tuổi. Anh ta ngón mũ hơn cả khách lấy buôn. Cái nào cũng tính sòng phẳng năm mươi ngàn đồng. Chỉ có điều mỗi khi Uyên tới một mình, anh ta mới đặt mua thêm hàng cho tuần sau. Những lúc ấy người đàn ông kéo Uyên vào nhà, pha nước quả mời cô uống, rồi bật băng video. Uyên sợ chuyện mây gió nên có ý ngồi ngay cửa. Nhưng về mặt buồn buồn của

người đàn ông dần dần chiếm được lòng tin của Uyên, tới mức anh ta trở thành người cho cô trút bầu tâm sự. Anh ta chăm chú nghe chuyện riêng của Uyên như một người anh trai, và cho cô những câu ấm lòng.

“Anh có cho rằng anh ta thực sự yêu em không?”.

“Anh ấy rất yêu em đấy, cô bé ạ. Đó là một người đàn ông có bản lĩnh. Một ngày nào đó em sẽ được hạnh phúc “.

“Thực ra... em có phải là một cô gái vô duyên không?”.

“Sao lại thế? Em rất xinh đẹp. Có điều em nên để sắc đẹp của mình nảy nở tự nhiên”.

“Em không hiểu?”

“Nếu em thích hát thì cứ hát thật to. Thấy yêu thì cứ chủ động tìm đến...”.

“Giống như Bé Hạnh à?”.

“Cô ấy sống không đến nỗi tồi”.

“Nó chỉ ham nhảy. Nhảy suốt”.

“Đó là cách cô ấy thể hiện mình”.

Sau những lần nói chuyện với người đàn ông, Uyên thấy vui hẳn. Cô lại hơn hờ chờ đợi tương lai. Thỉnh thoảng Uyên gặp bà chủ trong tư thế rất kỳ lạ. Bà đứng ở góc cầu thang, nâng hai tà váy như con công, ngó trộm xuống sân qua ô cửa

hoa. Gương mặt bà trẻ hẳn ra, đôi má phớt hồng ánh lên niềm thoả mãn thâm kín. Uyên thềm có được cái sắc hồng kỳ lạ ấy quá.

Thỉnh thoảng Rô cùng bà chủ bước ra từ chiếc xe màu trắng sữa, rồi bước rầm rầm lên phòng. Uyên đỏ mặt khi nhìn thấy ánh mắt đang liếc xéo lên người cô như cùm giữ. Lúc ấy cô rùng mình vì hạnh phúc. Đạo này nom Rô đàn ông hẳn, ăn mặc bảnh bao hơn, chẳng còn dáng của một kẻ làm công. Nhưng Rô chỉ nhìn Uyên thế thôi, rồi lại lảnh lảnh như không. Bà chủ gọi Rô vào phòng mình và đóng cửa lại, dặn Uyên có ai hỏi thì bảo đi vắng. Họ trong phòng bàn việc lâu tới nỗi Uyên thấy nóng ran cả người, cô chẳng làm nổi việc gì cho tới lúc hết giờ.

Những đêm sau đó cô ngồi nhìn trừng trừng vào những món quà tặng như hoá dại. Rồi cô bật cười, cười không còn biết gì cho tới khi tỉnh lại, thấy Bé Hạnh đã đập được cửa vào phòng lay gọi cô.

Cuối cùng thì Rô cũng đến vào một đêm mưa ẩm ướt. Hấn lách vào phòng Uyên lúc cô đang ngủ gật. Rô lay gọi cô dậy:

- Uyên ơi, Uyên.

Cô mở mắt ra, nhìn hẳn lạnh lẽo. Cô đã quen

tập cho mình cách nhìn ấy để che mắt thiên hạ và để tình cảm khởi trời dậy trong lòng.

- Uyên ơi, giận tôi à? Đừng giận, sắp thành công rồi.

Giọng Rô thì thào như có lửa, hơi thở hắt sao quá gần và quen thuộc khiến Uyên lập tức quên đi những đêm dài đến nhào người... Nước mắt cô chực trào ra.

- Đừng. Anh xin em. Hãy kiên nhẫn một chút.

- Anh nói câu khác đi.

- Câu gì? Anh sẽ biến em thành bà hoàng. Chỉ nay mai thôi. Sở dĩ anh phải tránh em là vì tương lai của chúng ta.

- Em không hiểu?

- Rồi em sẽ hiểu!

Cô ôm chầm lấy hắn. Nhưng Rô khéo léo gỡ ra.

- Chẳng việc gì phải vội em ạ. Rồi anh sẽ bù lại cho em.

Hắn kéo cô lại gần và bắt chọt hôn lên môi cô. Nụ hôn mạnh mẽ và đau điếng, cho tới khi kịp định thần lại thì Rô đã thoát biến mất trong đêm. Uyên cứ ngồi ngây ra bên ánh điện hồng, ngón tay run rẩy chạm lên đôi môi còn nóng rẫy. Cô cứ ngồi lặng như thế, tự hỏi có phải là hạnh phúc đã đến với mình không?

*

Tin Rô bị công an kinh tế bắt khiến cả hăng Phượng Vàng giật mình. Uyên tái mặt ngã nhào xuống sàn đá hoa. Máy người xúm vào đỡ cô dậy. Bé Hạnh vội vã đưa Uyên về nhà. Khi cô tỉnh dậy liền đòi đi tìm thăm Rô. Bé Hạnh can:

- Tại sao chị cứ rước vạ vào thân thế? Chưa biết sự thể ra sao. Nhưng em nghĩ sớm muộn rồi cũng có ngày như thế này.

- Sao?

- Chỉ có chị là mờ mắt. Nhưng thôi...

Nhưng cô không thể ngồi nhà mà chờ đợi mãi. Cô không thể không gặp Rô lúc này.

Lúc Uyên ra đến ngoài phố, tình cờ gặp mặt với người khách hàng quen thuộc. Anh ta đến gần cô, gương mặt nhăn nhó kì quặc.

“Chào cô Uyên!”

“Vâng, chào anh. Tôi đang rất vội”.

“Vội gì cũng để tôi cảm ơn cô một câu đã”.

“Sao cơ?”

“Thế này, nhờ cô, tôi mới biết được tình cảm của hắn với cô. Trước, tôi đã từng nghi ngờ là hắn không hề yêu nàng...”

“Anh nói làm nhảm gì thế?”

“Cô gái ơi, cô quá ngây thơ, ngây thơ đến ngu

ngốc. Còn hấn chỉ là một con quỷ. Hấn đã quyến rũ nàng. Cô biết không, hiện giờ nàng đang mang giọt máu của hấn trong người. Hấn đã tước đoạt tất cả mọi thứ của nàng. Cả cô và tôi cùng ngu ngốc như nhau”.

“Ông điên rồi”.

“Hấn đã bị lộ tẩy, trước khi cô ta định trao toàn quyền cho hấn. Nhờ có cô mà tôi đã giúp được cô ta. Nhưng... tôi đã được cái gì nhỉ? Cô biết không, cô ta còn yêu hấn hơn cả cô. Cô ta còn ngu ngốc hơn cô nhiều”.

“Ông im đi!”.

“Đấy, tôi trả lại chàng hoàng tử của cô. Xin cô hãy cố mà mang hấn đi ra khỏi nàng”.

“Ông im đi. ông là một kẻ lừa đảo. Những gì mà tôi đã tâm sự với ông...”

“Không đúng, tôi chỉ là kẻ dối đầu, cô bé ạ. Một kẻ dối đầu thảm hại!. Tôi khuyên cô một điều, từ nay cô đừng dại dột mà tin vào bất cứ ai...”

Sau này nhớ lại Uyên không nhớ nổi mình đã đến được nhà giam bằng cách nào. Cô chỉ đến đó đúng một lần.

- Tôi căm thù anh!

Uyên cắn chặt răng khi nhìn thấy Rô. Giờ đây trước mắt cô là một thằng đàn ông mặt đen sì, thảm hại và méo mó.

- Uyên ơi - Hấn rên rỉ - Anh yêu em!

Nước mắt cô rơi xuống đầm đìa.

- Anh biết không, tôi chờ anh nói với tôi câu ấy đã mấy năm rồi. Đã mấy năm rồi... Rô ạ.

- Uyên, anh không thể đi đào vàng. Anh rất sợ những hang hốc tối om và rần rết.

Uyên cười khẩy:

-...Anh nghĩ rằng chỉ có cách kia mới có được tất cả. Lúc đó anh sẽ đền bù cho em. Em không biết là em rất xứng với vị trí mà anh định dành cho em.

Uyên lùi lại:

- Anh cầm đi. Vậy còn đứa bé trong bụng bà ấy thì sao? - Cô oà khóc nức nở - Kể như tôi đã goá một đời chồng. Tôi hận anh! Tôi hận anh! Anh có hiểu không?

Rồi cô bỏ chạy. Cô chạy thật nhanh để không phải nghe tiếng gọi day dứt phía sau:

“Uyên ơi, Anh yêu em...!”

Uyên không nhìn thấy bà chủ đứng ở một góc khuất. Bà đến nhà giam để thăm Rô. Bà ta không nguyên rủa gì, chỉ lặng lẽ khóc...

Đoạn kết I

Có lẽ những cuộc gặp như thế đã làm Rô mù lòng. Hấn ra tù cưới bà goá làm vợ và trở thành

ông chủ hãng mũ Phượng Vàng. Còn Uyên, cô lại đi làm tiếp thị cho một Công ty trách nhiệm hữu hạn. Cuộc sống của cô trôi qua bình thường. Hằng đêm Uyên chờ Bé Hạnh đi ngủ về để nhờ nó đấm lưng hộ.

Đoạn kết II

Uyên là một trong những cô gái ít học, ngu ngốc, đầy rẫy trong các ngõ hẻm thị thành.

Có điều vẻ đẹp của họ sẽ cứu rỗi nhân loại!

Còn Rô, tôi hoan hô tố chất của anh ta. Nếu không cánh viết văn chúng tôi lấy gì để viết.?

- 7/96 -

CỔ TÍCH CHO TUỔI HỌC TRÒ

Thằng Phươn có hai cây sáo làm bằng trúc A Sao. Nó đem tới lớp để khoe. Giờ ra chơi, ba bốn thằng lục đục giành nhau làm một cây bị toác miệng, thổi vào nghe bẹt bẹt chua chua. Phước bực giờ cây sáo vỡ giáng bốp lên đầu thằng Song. Thằng Song đau quá khóc toáng lên giữa sân trường. Cô Hạnh đang tô đồ đôi môi cho đậm son trong phòng giáo viên, nghe tiếng ồn ào chạy ra tóm tóc Phươn lôi xềnh xệch vào phòng giám hiệu. Phước ức quá, cãi:

- Nó làm vỡ cây sáo trúc của em.

Nói rồi nó cũng oà khóc. Cô Hạnh gõ gõ ngón tay chuốt móng đỏ chót xuống bàn, nghĩ ngợi. Nom Phươn khóc cũng tội tội, có lý.

- Sáo ai cho? Cô Hạnh dụ giọng hỏi.

Đang sục sục, thấy cô hết câu, Phươn quệt nước mắt vào ống tay áo rồi trả lời:

- Dạ, ba em đi rừng đem về ạ.

Rồi Phươn quên khóc hào hứng kể:

- Ba biểu trên đó có cả một rừng trúc. Rắn cạp nong cạp nia thả mình lủng lẳng trên cành cây. Hoa lan rừng thì vừa thơm vừa có màu đỏ tím, cánh rụng lả tả dưới những gốc cây. Lũ cóc nghe mùi thơm bèn chui xuống lớp hoa rụng để tắm hương, người đi rừng vô tình không biết giẫm lên làm chúng nát bét, từ thân cóc chảy ra nước mũi hôi khẳn, đi chân đất là sẽ bị lở loét...

Cô Hạnh phì cười:

- Nói phải nghỉ lấy hơi chứ. Chuyện của Phươn lạ quá. Để cô ghi vào cuốn sổ phụ giảng, mai kể cho các bạn nghe.

Phươn đỏ bừng mặt, nhưng trong bụng lấy làm khoái lắm, lại kể tiếp:

- Ba em còn kể có lần giẫm phải một con mít ứt...

- Khoan! Cô Hạnh vỗ tay đánh bộp - mít ứt à? đó là con gì vậy?

Phươn cong môi vênh vang:

- Tức là một con nhái bén. Thế này, một lần ba giẫm phải một con mít ứt nhưng mới chỉ làm nát một ngón chân của nó, nó kêu chi chí chi chí. Ba thấy tội nghiệp quá bèn đặt nó cạnh một vũng nước. Mít ứt thò chân nhúng xuống nước một chốc kéo chân lên thì vết thương đã lành. Hoá ra, cô biết không, vũng nước đó là nước tụ

của những giọt sương đọng trên cánh hoa sao mai, một thứ hoa như quả chuông nhỏ màu xanh lơ mọc neo trên cây lí lắc. Hoa sao mai chỉ nở vào lúc sao mai sắp lặn cho tới khi có tia nắng đầu thì khép lại. Sương đọng trong cánh hoa rịn xuống đất thành vũng. Lũ mít ướt và lũ cóc hôi lấy làm thuốc trị vết thương. Ba em nhúng ngón trở trái xuống nước ấy, nhúng tới đầu tay đỏ như son tới đó. Mang ngón ấy về nhà, mẹ em tưởng máu ngất xỉu.

Cô Hạnh nhồm người sáng rực mắt nghe Phươn huyền thuyên. Cô vỗ tay đốp đốp khiến cả lũ đang gi mũi vào cửa kính xem Phươn chịu tội phải há hốc mồm ngạc nhiên.

- Hay lắm! Thế mà khi làm văn thì viết ngu hơn bò.

Cô Hạnh phải dít quần đứng dậy - Thôi trông vào rồi, cô có giờ bên lớp 6B, mai kể nữa nhé.

Cô Hạnh ra rồi, Phươn vẫn nheo nheo đuôi con mắt chọc lũ bạn ngoài cửa. Nó hét toáng lên:

- Lũ ngu như bò, tao biến hoá thần thông làm cô phải nể như thế chứ. Thách lũ bay làm được như thế đó...

Nó liệng cây sáo vỡ ra xa, đứt cây còn lại vào bụng quần rồi vênh vênh cái mặt đi vào lớp.

Hôm sau cô Hạnh cho Phươn nghỉ dọn vệ sinh

sân trường hàng kỳ, cô đưa nó một cuốn vở mới và cây viết to tổ bự, ruột bi nung núc mực. Cô bảo:

- Có chuyện gì trên núi nghe ba kể thì ghi hết vào đây cho cô làm tư liệu.

Tư liệu là cái thứ gì? Chết cha, kể gì bây giờ? Phươn ngồi cứng nhắc trên ghế, mồ hôi rịn ròng ròng. Một lát sau, nó nghẹo đầu sang một bên tay say sưa đánh một giấc. Ngoài sân lũ bạn đang chổng mông lên quét, bụi mù mịt. Cô Hạnh bước vào, đập bàn:

- Phươn, hay nhỉ - nhìn thấy cây sáo thò ra ở lườn quần nó, cô rút phất - Tôi tịch thu!

Phươn cuống lên:

- Cô ơi, em chịu không biết viết thế nào.

- Sao kể thì hay ho thế?

Phươn bứt tai, gãi đầu:

- Kể miệng thì dễ ợt.

Cô Hạnh ngồi xuống bảo:

- Kể xem nào. Đến cái đoạn ngón tay đỏ rồi sao nữa?

Phươn linh hoạt hẳn lên, khoe:

- Có lần ba em đem về một cái dạ dày bìm bịp...

Cô Hạnh cắt ngang:

- Tưởng gì chứ dạ dày bìm bịp thì quê cô khối.

Phươn cãi:

- Nhưng cái dạ dày này không bình thường. Nó chứa một cái hạt cải đã nảy mầm trong đó.

Cô Hạnh ghi vào cuốn sổ tất cả những điều Phươn kể do nó nghe lại hay tưởng tượng. Ngoài bìa sổ, cô đề nắn nót: sổ ngoại khoá.

Bữa cô Hạnh dẫn cả lớp lên thăm lăng Minh Mạng bằng thuyền máy, Phươn được ưu tiên ngồi đầu lái. Nó mặc chiếc quần kẻ sọc, áo trắng lớp khiến lũ con Thuận bịt miệng cười chế rình rích. Mọi khi Phươn đánh cái áo vừa ngắn vừa rách thò cả cái rốn lồi. Ngó qua ngó lại thì thấy hôm nay đứa nào cũng diện cả. Lũ con trai ra vẻ người lớn nhường chỗ tốt cho cô giáo và lũ con gái. Cô Hạnh gờ máy ảnh lên bấm lia lịa. Cô bảo:

- Cô đưa các em đi chơi lần này về là cô chuyển về quê.

Cả lũ giật thót, nhao nhao hỏi:

- Sao cô lại bỏ tụi em?

- Sao cô không chuyển gia đình cô về đây?

Cô cười cười:

- Lấy chồng phải theo chồng chứ. Tháng sau cô làm đám cưới, đứa nào thương cô thì theo cô về làm con luôn.

Cả bọn nhao nhao đòi theo. Cô Hạnh rơm rớm nước mắt:

- Nhớ nhé, tháng sau cô bắt hết cả lớp đi cùng. Thôi nào, Phươn, thôi sáo đi.

Phươn rút trong bụng ra cây sáo óng vàng. Nó chia cây sáo cho thành Quân:

- Quân thổi sáo hay, thổi cho cô nghe đi.

Quân ghé miệng vào những chấms rỗng trên thân sáo và bắt đầu một khúc nhạc đồng quê. Vi...vút...vi...vút. Tiếng sáo bay là là trên mặt nước rồi rộn rã vút lên bầu trời xanh thẳm. Sau đó tiếng sáo vụt chuyển sang điệu cung đình, điệu nhạc sang trọng và buồn bã làm tất cả đều lặng lẽ. Tiếng cô Hạnh vẳng lên mặt sông:

“Hôm nay là buổi học ngoại khoá của lớp ta. Các em hãy ghi nhận dòng sông này, con thuyền này, thời khắc này, để lát nữa bước lên bậc đá đầu tiên dẫn vào lăng, các em cảm nhận được sự vĩ đại của lịch sử dân tộc...”

Phươn nhìn cô và các bạn bỗng nghĩ ra một truyện. Nó định bụng sẽ tự tay chép một cuốn sổ mới làm món quà tặng cô khi cô chia tay với chúng nó. Câu chuyện đầu tiên trong cuốn sổ sẽ được bắt đầu như thế này: “Ngày xưa, hoa Sao mai màu trắng. Nhưng khi cô giáo của Sao mai đi xa, nó nhớ cô đến nỗi thức suốt đêm cùng những vì sao để hát lên những bài ca đẹp nhất dành cho cô giáo yêu quý của mình. Nỗi nhớ thương của nó

vươn tới các vì sao, tới nổi ánh sáng từ những ngôi sao toả ra khắp bầu trời đã nhuộm xanh nó. Đó là màu xanh nhớ nhung một thuở học trò...”.

Con thuyền vẫn lướt nhẹ trên dòng sông trong xanh. Những chú cá tình nghịch rẽ nước đuổi theo những con sóng sau mạn thuyền. Cô Hạnh gương mặt đỏ hồng vẫn đang mãi mê giảng cho lũ trẻ nghe về lịch sử các triều đại.

Cô không biết rằng trước mắt lũ trẻ, cô chính là một nàng tiên đậu xuống trần gian.

TRỜI TRONG SƯƠNG MÙ

Người quản giáo nheo cặp mắt đục nhìn Giang từ đầu đến chân, như thể chính chị là phạm nhân. Cô hỏi Vân nào? Vân đen hay Vân đại? Giang nhú đôi lông mày gằn như dựng đứng vì nổi chị đã phải đi bộ tới hai cây số sau khi say xe cả chặng đường dài để tới đây. Chị không biết người chị đi tìm là Vân đen hay Vân đại, chỉ biết cô có cái tên thật hay: Hoàng Mai Sương Vân.

Đức phó xứ nói cô đẹp. Nhưng nếu chị không có mục đích gì ngoài việc đến thăm hỏi giúp thì đừng đi tìm, vì thế giới của cô ấy không giống hình hài thế giới của chị. Khi nói câu ấy, ông quay mặt nhìn ra màn trời dày đặc tuyết. Tuyết đang rơi trắng xóa cả vùng Trung Mỹ. Giang co người lại trong cái lạnh thật dịu dàng. Những bông tuyết thì nhau bay xuống, nhẹ nhàng chồng lên nhau, phô bày vẻ đẹp long lanh dưới bầu trời ngàn vạn bông tuyết đang rơi. Một tờ giấy trên bàn làm việc

của đức phó xứ chấp chới theo cơn gió tuyết, làm cách bay như tuyết rồi đậu xuống ngay cạnh chân Giang. Chị cúi nhặt tờ giấy, đưa lên tầm mắt.

“Tôi không muốn gặp loài hoa vàng, vì tôi sợ cái màu vàng đó xuyên qua tôi.

Tôi muốn ngọn cỏ lớn nhanh lớn mạnh để có thể nhìn thấy tôi.

Tôi không thể nhận biết tất cả những con ong dẫn đến tôi,

mà chúng phải ở rất xa nơi đen tối.

Nhưng tất cả đều ở đây, không có gì biến mất.

Tất cả chấp nhận tôi vì tôi là chúa tể của sự đau khổ.

Mọi vật chào đón tôi.

Tôi chấp nhận tiếng trống chào mừng của muôn loài...”^()*

Giang sắp lại cái bàn giấy để mọi thứ ngổn ngang, động tác chăm sóc duy nhất của chị đối với cha R.Red Thuận để chứng tỏ tình đồng hương nơi xứ người. Tên đầy đủ của ông là Trần Phan Thuận. Quê quán: Thuận An, thành phố Huế. Sinh năm 1957. Tốt nghiệp Đại học Iowa. Lý lịch trích ngang của linh mục không để lộ việc ông có làm thơ tình, đúng hơn là thơ trữ tình. Cũng

^(*)*Mượn từ thơ của một nhà thơ Mỹ.*

không cho biết ông đã vượt biên rời khỏi tổ quốc bằng cách nào. Rồi bằng cách nào mà ông đã trở thành một đức phó xứ đạo Công giáo ở tận vùng đất xa xôi mà người Việt có thể đếm, dĩ nhiên rồi sau này người ta sẽ không thể đếm được nữa khi dòng máu đã pha trộn đủ chủng loại. Dù sao ông cũng đang ở một nơi rất đẹp. Không sánh được với quê hương, nhưng thiên đường cũng chỉ đẹp được đến thế là cùng. Ông rủ Giang đi ăn tối rồi ông sẽ đánh xe đưa đi shopping. Cái lạnh của tuyết, cái ấm nồng của tuyết khi rơi làm Giang thêm khát một tô phở Hà Nội. Hai người bước vào một cái quán khá bề thế bán đồ ăn Việt giữa một siêu thị ở Iowa. Đang từ ngoài trời lạnh bước vào nơi ấm áp, mùi thức ăn sực nức khiến dạ dày cồn cào nhớ nhà. Một vài người ngẩng nhìn cha xứ trong bộ áo quân tây nom như một thanh niên và nhìn người phụ nữ đi cùng trông đúng dáng Việt xịn. Hai người chọn một cái bàn gần cửa sổ và gần một tấm lịch chụp người mẫu Thủy Hương đẹp mê hồn trong tà áo dài cổ truyền. Thực đơn có khá nhiều món: phở gà, phở bò, bún chả, cơm tấm... Giang chọn món phở gà. Đức phó xứ đẩy cái menu đồ ăn thêm sang phía Giang, cười nói rằng chị có thể chọn thêm món chè sen, rau câu, biễn hoặc chè Huế. Chao ôi, Giang kín đáo liếc sang xung quanh, bên này người ta ăn khoẻ cũng gần bằng

xứ Tàu. Chị chọn món chè thập cẩm của xứ Huế. Đức phó xứ chọn món bún chả và chè sen. Y hệt một kẻ sĩ nhớ Hà Nội. Tui chưa biết Hà Nội. Đành khám phá Hà Nội qua ẩm thực vậy. Giang hỏi tại sao cha không ra Hà Nội lần về nước mới đây? Đức phó xứ lắc đầu, tui về là để chịu tang mẹ, mang bao nhiêu tiền về lo đám cho mẹ xong rồi chia cho bà con, không còn tiền để đi đâu nữa. Có lẽ cũng phải để dành để dùm hàng chục năm mới dám về vì mỗi lần về thấy có bao nhiêu cũng không đủ chia. Chị quá biết xứ Huế mình nghèo mà. Lụt bão chống chọi quanh năm. Lấy đâu ra cái nắng như mật ong rót ở đất này. Nhưng mà tui đi đâu cũng chỉ thấy Huế quê mình là đầy đủ nhứt. Sông, biển, rừng, đồi, lãng tử, mưa nguồn chớp bể... Thích chi có vậy. Muốn biết nắng Huế thì đến Huế vào tháng bảy. Chao, nắng chi mà dữ dằn. Nhưng mồ hôi chưa kịp túa ra đã kịp khô rồi vì có gió biển. Muốn tắm mưa than thì chờ tới tháng mười ta. Mưa than thổi cả ngày cả đêm, rồi mưa có màu đen như than pha trong nước trời trên người xứ Huế. Sau đó là lụt, là nổi đau khổ tuyệt vọng phải cúng cho thủy thần chí ít mỗi mùa lụt một mạng người, là nổi khắc khoải đợi chờ màu xanh cây cỏ. Chỉ cần biết chờ đợi là sẽ có. Cả giọng hò Huế. Cả tiếng cười của lũ trẻ vạ chà. Cả bóng hình thuyền rồng ngậm nước.

Những tà áo dài đẹp dịu dàng. Cả đau khổ và nghèo đói... Cái đau khổ và nghèo đói nhiều khi lạ lắm chị nờ. Nó khiến cho người ta thất lòng lại khi hạnh phúc. Hạnh phúc đến thất lòng mới là hạnh phúc thực sự. Tui ngộ ra điều này là nhờ một người...

Giang nhìn người đàn ông trước mặt mình tò mò. Ông còn khá trẻ so với tuổi. Khi đoàn làm việc của Giang tới tham quan nhà thờ công giáo bê thế nhất vùng này, trong chương trình làm việc buổi sáng có ghi đoàn sẽ nghe linh mục R.Red giới thiệu nhà thờ. Không ai không chờ đợi một vị linh mục bản xứ mắt xanh cánh mũi kiêu hãnh trên gương mặt có nước da trắng hồng của người xứ tuyết. Một người đàn ông Việt xuất hiện trước lối rẽ vào nhà thờ, nhỏ nhẹ chào mọi người bằng chất giọng Huế đã pha chút ít cái lạnh của xứ tuyết. Mời các anh chị vô nhà thờ. Tui là linh mục Red Thuận. Chao ôi Huế. Giang ngỡ ngàng nhìn vị linh mục. Mà không riêng chị. Cả đoàn sôi động hẳn lên. Người Việt mình là linh mục, lại là phó xứ nhà thờ công giáo tương đối lớn của cả một vùng đất thuộc Trung Mỹ này. Ai từng đi đến những vùng đất xa xôi mới thấy hết nỗi vui mừng, lạ lẫm xen chút thán phục trước một người đồng hương thành đạt như vậy. Nhưng nỗi vui mừng lại chợt dầm xuống. Đùng vui vội, biết đâu... Bao

nhiều năm bao nhiêu đời chống chọi với giặc giã, liên miên chiến tranh chia cắt không những đất nước mà cả lòng người. Biết đâu đây chính là một trong những kẻ đã và đang tiếp tay cho giặc. Hồ nghi xen lẫn tò mò, tất cả đều im lặng một cách lịch sự nhất dưới thánh đường. R.Red Thuận điềm đàm giới thiệu về mình, về nhà thờ nơi ông chịu phép thánh và hành lễ. Dường như Đức Chúa Giêsu bị đóng đinh câu rút phía tay phải đức phò xứ khiến buổi nói chuyện hằng linh thiêng. Có thêm Đức Mẹ Maria mỉm cười từ trên cao như ban bố tình thương cho tất cả những ai đặt chân lên đất Chúa. Bà ngự từ trên trần cao nhà thờ toả bóng xuống tận nơi đặt những chiếc ghế băng dài mà nhà thờ dành cho con chiên dùng để quỳ khi hành lễ. Khi cuộc nói chuyện đã đến hồi trao đổi cởi mở hơn, Giang đánh bạo hỏi đức phò xứ một câu cứ trở đi trở lại trong đầu chị, rằng cha có phải là đàn ông không mà chịu đựng một kiếp sống không đôi lứa như vậy? Nhưng câu hỏi ấy có phần khiếm nhã nên được bật ra bằng những ngôn từ sinh động hơn, rằng cha có bao giờ bỏ áo linh mục để trở về với đời? Red Thuận nhìn Giang cũng bằng ánh mắt đời, trong ánh mắt ấy lấp lánh ánh nhìn trẻ trung vui nhộn. Ông nói ông vẫn hoà nhập với đời. Một thành viên trong đoàn hỏi, nhìn thấy người đàn bà đẹp ông có xúc

động không? Ông nói ông cũng chỉ là một con người như bao người khác, khi nhìn thấy một phụ nữ đẹp ông cũng xúc động, xúc động vì mừng cho họ có được vẻ đẹp mà thiên nhiên ban tặng. Ông nói cũng y như Giang từng nghe bao cuộc phỏng vấn trong các cuộc thi người đẹp, rằng không có phụ nữ nào xấu, chỉ có phụ nữ không biết làm đẹp cho mình. Giang thấy ngán ngẩm thay những câu phỏng vấn nhạt nhẽo vô vị, nhưng mà hết năm này qua năm nọ vẫn cứ có những cô gái đẹp bị vấp trong những cuộc thi. Có lẽ họ không dần dần đến mức phô diễn những cái dở nhất cho thiên hạ thấy mà là họ chưa đủ tự tin. Còn đức phó xứ trước mặt chị thật là một con người tự tin đến tội nghiệp. Mà rõ ràng ông là một người thông minh.

Buổi trưa, đức phó xứ nói với mọi người trong đoàn rằng nhà thờ nơi ông ngụ có lệ mời cơm những con chiên cơ nhỡ của Chúa. Ai cũng có phần, nếu quý vị muốn thưởng thức chút cơm của Chúa thì xin mời ở lại. Hai phần ba số người trong đoàn đi theo ông xuống một tầng hầm của nhà thờ. Nơi ấy, khi họ bước vào đã có chừng hơn hai chục người đứng ngồi lố nhố. Da đen, da trắng, da đỏ, da vàng, béo gầy cao thấp, tất cả đều chung nhau vẻ tiêu tụy và khắc khổ. Thật kỳ lạ, ở một nơi mà thiên nhiên quá hào phóng ban tặng nhiều vật phẩm thiên nhiên quý giá, nơi củ cải

khoai tây phình to gấp đôi nhiều vùng trên thế giới, nơi hoa anh đào nở bung to hơn cái bát, nơi cam chanh táo ổi nhỏ đào rụng rơi đầy vườn, vàng ươm, đỏ hồng, thơm nức, nơi cỏ chỉ qua đêm là xanh vồng khiến nhà nước phải ra một đạo luật bắt tất cả người dân trong thành phố phải tuân theo, rằng ai để cỏ trong vườn trước cửa nhà cao quá đầu gối sẽ bị cảnh sát phạt tiền, nơi đồi núi thảo nguyên mênh mê, đất đen nức mùi hương xạ giới... vậy mà vẫn có hàng đoàn người ăn cơm bố thí của nhà thờ. Đức phó xứ quay sang dặn nhỏ mọi người, đừng ai để túi hay áo mũ rời khỏi mình, có thể sẽ bị mất. Điều này làm Giang và cả đoàn không ngạc nhiên bằng việc thấy những căn nhà dựng bằng gỗ có cửa kính trên đất này mà không có chấn song sắt bảo vệ. Chả bù cho ở nhà mình, cửa khoá ba bốn khoá vẫn bị kẻ trộm cắt khoá. Ở nhà mình mà làm nhà kiểu này lũ trộm chỉ cần đập một phát là vỡ kính, chúng sẽ nhặt nhạnh bằng hết, kể cả những mảnh kính vỡ.

Ôi sao ở nhà mình chán thế mà lại nhớ nhà da diết đến thế. Cả đoàn chọn món cơm người Việt quen ăn. Đức phó xứ cũng chọn món cơm Việt. Ông ngồi cạnh Giang và rót cho chị món sữa Mỹ. Nó thơm một mùi thơm của thảo nguyên xa lạ. Nó quyến rũ lạ lùng. Cô bạn gái cùng đi thì thào, từ hôm sang đây, hôm nay tao mới ăn ngon miệng

mày ạ, cơm bố thí mà ngon thế, ừ mà cơm bố thí có khác, chẳng phải bầm bụng lo tốn hàng chục đô cho một bữa ở cái mảnh đất hút người như ma làm này.

Còn bây giờ, trong cái quán ăn sang trọng bán toàn món ăn Việt, đức phó xứ lại chẳng nói gì, tiếp gì cho Giang. Chị không nhìn người đàn ông trước mặt mình, không nhìn cái áo kẻ ca rô ông mặc có thắt cái cà vạt màu xanh dương trang nhã, mà chị thâm quan sát xung quanh xem mọi người có biết có để ý đến đức cha hồng kính yêu của họ trông như một trang tu mi nam tử hảo hán, đang dãi dằng một cô gái từ Hà Nội sang hết phở đến chè đến cam. Giang chợt nhận thấy từ phía quây ba có một thiếu phụ bước ra và đi đến chỗ hai người đang ăn. Chị ta tự giới thiệu là một trong ba thành viên chủ quán, giọng Hà Nội lai Mỹ Nam bộ lịch sự chào **cha** rồi hỏi Giang mới từ Hà Nội sang? Giang xác nhận bằng chính chất giọng của mình. Chị ta hỏi Giang em sang công tác hay đi du lịch? Giang trả lời sau khi thấy **cha** khẽ lắc đầu ra hiệu. Em đi du lịch chị ạ. Ôi em làm giấy tờ bằng cách nào, mách cho chị với. Chị muốn đưa mấy đứa nhỏ sang bằng đường du lịch. Giang ghé tai chị ta nói nhỏ: chị hỏi **cha** thì rõ. Người đàn bà tế nhị lui đi. Chị ta không dám hỏi thêm câu nào nữa. Trong đầu chị ta chắc chắn nghĩ rằng

Giang là một trong những con chiên trung thành của cái nhà thờ công giáo nơi đức phó xứ R.Red trụ trì, chứ đâu phải đi du lịch đơn thuần. Mặc chi ta nghĩ sao thì nghĩ, miễn Giang thoát được cái nhìn xoi mói của mọi người. Mà kể cũng lạ, cái xứ này nhìn thấy linh mục đạo phố bằng bộ cánh thường dân cũng coi như bình thường. Chị nghĩ có thể ông còn vào những hộp đêm với những canh bạc, những cô gái nhảy bốc lửa. Có thể lắm chứ. Nhưng Giang tin ông vào đó là để kéo đời nhập đạo. Đó là lẽ sống của ông, hạnh phúc của ông. Đức phó xứ lái xe đưa Giang tới shopping. Chiếc xe của ông chẳng giống những chiếc xe Giang từng ngồi ở Hà Nội, nó có bộ cánh màu chuồn chuồn đen và cái đuôi dài duyên dáng lướt êm trên những đường phố tuyết bắt đầu tan. Ông chọn cùng chị những thứ làm quà cho bạn bè người thân. Ông ân cần như một tình nhân. Trên cõi đời này ông đã gặp bao nhiêu bóng hồng? Bao nhiêu cái bóng đọng lại trong ông? Hay ông là thánh chỉ biết ban bố tình thương yêu mà chẳng được thương yêu ai cho cụ thể? Ông mua tặng Giang và mấy chị em cùng đi một hộp kẹo socola rượu. Ông nói rằng Giang có gương mặt giống một người... Giang thường không thích đàn ông bắt quẹn hay làm thân với mình khi nói giống ai đó. Nhưng đây là mối đồng cảm nơi xứ người, là một vị linh mục

khá nhā nhận. Mặc dù ông trẻ, mặc dù ông thông minh, mặc dù ông hết sức đàn ông.

*

Bây giờ thì Giang đã đứng trước cánh cổng trong của Trung tâm cải tạo, tận gần mãi. Người quản giáo đã chiếu cố cho chị được vào tận nơi ở của trại viên vì Vân đen hay Vân đại thì cũng đã được đưa sang tổ làm vườn, có nghĩa là họ đã cải tạo tốt và được *ân xá một mức*. Nhưng phải tìm được người phụ trách nhóm. Hôm nay lại là ngày nghỉ, tất cả trại viên nữ đã được đưa sang vị trí *ân xá một mức* đều được nghỉ ngơi may vá dọn dẹp vệ sinh chỗ ở.

Người phụ trách nhóm có thân hình uốn lượn như loài rắn nước góc nhìn Giang thách thức. Nếu cô đến để giở trò thì liệu đấy, bọn ta không tha cô ngay cả khi vẫn bị chôn chân trong cái trại này. Lão quản giáo là đồ con lừa, không nhớ tên cúng cơm của trại viên, chỉ biết cái váng mà không biết cái lòng trong. Vân đại là cái váng. Nó đấy. Cái lòng trong của nó là Hoàng Mai Sương Vân. Tên đẹp. Người còn đẹp hơn tên. Đẹp mê hồn. Đi khắp các nhà tù, trại cải tạo của cái đất nước dài dằng dặc này không kiếm đâu ra một trại viên đẹp đến thế. Nên cái kiếp của nó là vào

trại. Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen mà. Đàn ông không được nó yêu đâu. Nó chỉ moi tiền để chơi. Ai bảo nó hư? Chính quyền, nhân dân hay đạo lý dân tộc? Bao nhiêu ngôn từ mỹ miều bị nó ném toẹt vào cái **chỗ ấy**. Của đáng tội, nếu ai cũng sống kiêu như nó thì những người như cô mệt lắm. Xã hội sẽ loạn. Chỉ có bọn tôi là đục nước béo cò. Cô nhìn tôi kiêu gì vậy? Nom già rồi hả? Già làm ăn kiêu già. Một ngày cô **làm** được mấy chiêu? Cái kiêu đạo đức của cô sẽ khuôn cơ thể cô vào căn bệnh mòn mỏi. Thử đưa cô sống như bầy thú hoang xem, người như cô thì phải biết. Cô sẽ thấy cái chuyện ấy là hương trời khí đất. Cóc cần biết cái thằng đàn ông đấy là thằng nào. Nhỏ toẹt vào cái sự yêu đương. Làm gì có tình yêu trên cái cõi đời này. Toàn là bịa đặt lừa đảo hết. Hoặc giả có thì cũng đã bay biến hết cùng với tầng ôzôn bị thủng rồi. Tầng ôzôn mà bị thủng thì còn cái đéch gì trên đời này nguyên vẹn?

Giang hoa mắt chóng mặt vì hàng loạt ngôn từ bị giam hãm nay được dịp bung ra thoả thuê.

Vân đại đang ngồi xoè trên chiếu đánh ù. Xung quanh là những gương mặt vàng vọt có, xanh xao có, rần căng có. Tất cả nhìn Giang như thách thức. Vân đại có sắc đẹp của một viên ngọc dạ lưu ly. Nàng ngược mắt lên nhìn khách. Chỉ thoáng nhìn Giang cũng đã chột hiều vì sao R.Red Thuận

lại yên phận làm linh mục, và vì sao Hoàng Mai Sương Vân, một tiểu thư lá ngọc cành vàng của một họ tộc nổi tiếng xứ cố đô lại yên phận làm kiếp lênh đênh.

Chị là ai, tìm tui chi vậy? Tui chị mắc mớ chi nhau? Chồng chị ngủ với tui hay ông già nhà chị? Ngủ rồi trả tiền, sòng phẳng không ai nợ ai. Nhà tui ba đời ăn không hết chỗ vàng giấu dưới mồ ông bà. Nhưng tui thích lấy tiền của đàn ông. Chị tính chuyện chi với tui đây? Giang ngồi xếp xuống lục trong túi ra một tấm ảnh. Khi chụp bức này chị không nghĩ sẽ đem nó ra thí mạng cho một cuộc chơi phần phiêu lưu thì nhiều mà phần nghĩa cử thì ít. Bức ảnh chụp chị cùng linh mục R.Red Thuận như một cặp tình nhân viên mãn. Gương mặt chị đẹp và tươi rói như bông hoa được tắm đẫm sương đêm, tắm đẫm nắng mặt và gió đông tàn. Mới nhìn tấm ảnh, Vân đại đã thất sắc, phủ quần đứng lên. Chị ra ngoài ghé đợ tui. Tui không thích đám đàn em biết những chuyện không nên biết. Lát sau Vân đại bước ra. Tóc chải búi cao gọn gàng, mặt thoa chút phấn, môi son hồng, lông mày kẻ chì. Hình như nàng cố tình so bì với Giang xem ai hơn. Nàng không biết mình quá đẹp. Đẹp như thế làm sao nàng có thể sống cuộc đời mệnh phụ. Làm sao nàng được hưởng một tình yêu thực sự?

Chị ghen? Phải chị ghen tui với người đó? Giang đưa hộp kẹo rượu cho Vân đại. Không, tôi đi công tác qua đó, tình cờ gặp đồng hương là vị linh mục này. Ông không nói cho tôi rõ về cô, nhưng ông thường nhắc. Hộp kẹo này là ông tận tay mua. Có thật anh ấy nhờ chị gởi cho tui? Ừ, nếu không làm sao tôi đi bao nhiêu đường đất để tìm cô?

Im lặng. Hơi thở cố nén. Chỉ có gió nhẹ nhàng thổi qua sân trại. Cuộc sống của những con người ở đây người ngoài không hiểu được. Giang cũng không hiểu nổi, cũng không biết chị đang cố gắng làm điều gì. Và có ích gì? Ở đây mọi ngôn từ đều bị rũ bỏ. Nhưng chị cũng lơ mơ đoán nhận cái góc khuất chưa bị gỉ róc của họ.

Chị ơi, chị biết không, khi tui gặp anh ấy cạnh giáo đường địa phận nhà thờ gần nhà tui, anh ấy đang ngồi đọc sách thánh. Tui khi đó mới mười bốn tuổi. Không hiểu sao tui lại bị vấp vào bậc tam cấp, ngã dúi xuống, đôi guốc mộc văng ra trước mặt anh. Khi anh ấy cười nhặt giúp tui chiếc guốc, tui sững sờ. Cả anh ấy cũng sững người nhìn tui. Tui biết tui đẹp từ trước đó. Nhưng từ lúc đứng trước anh, tui biết cuộc đời mình rồi chẳng đi đến đâu. Vì ánh mắt anh nhìn tui không như những cậu trai khác. Đôi mắt ấy như ép tui vào khuôn phép, nhắc tui sự tự do,

khoanh tui trong ý thức đức hạnh và lôi kéo quuyến rũ tui vượt ra khỏi mọi giáo lý. Đôi mắt ấy oán hận trách móc sắc đẹp của tui, mà cũng răn dạy khiêu khích đức hạnh của tui. Đôi mắt ấy ôm ấp tui, rồi lại bỏ mặc tui cô đơn trên cõi đời biết trước là bạc bẽo này. Không, chỉ bạc bẽo với tui thôi, vì nếu anh ấy không phải là linh mục thì bọn tui đã có những đứa con xinh xắn, một ngôi nhà, một mảnh vườn... Nhà tui thừa tiền để mua sự ấm cúng. Nhưng có ai cho không tui sự ấm cúng được như anh? Tui thừa sắc đẹp để được yêu thương. Nhưng có ai khinh khi bỏ rơi tui như anh? Vậy thì chị ơi, tui giữ gìn mà làm chi? Theo anh chừng hai năm sau trong vô vọng, con bé mười sáu tuổi trong tui bắt đầu nhen nhúm ý thức nổi loạn. Tui đến gặp anh lần nữa, nói tui sẽ trao gửi cho anh sự trinh trắng. Anh đỏ bừng mặt nói cô bé ơi, em về đi học đi. Miệng nói, nhưng tui biết trái tim anh đang đông cứng lại vì sợ hãi sự nổi loạn. Thân thể anh chật chội muốn tuồn ra ngoài tìm kiếm tự do nhân thể. Tui quay ngoắt người chạy đến lớp rủ thằng bạn về nhà, vào phòng riêng của tui, cùng học bài học làm người đầu tiên. Hôm sau nó thì thảo rủ tui tiếp. Tui tát nó một cái để rồi sau đó nó phải lẻo đẻo đi theo tui như một vệ sĩ. Tui bảo nó kiếm đàn ông cho tui là nó lúp cụp làm liền. Kể thì giàu có khoác lác. Kể

thì sứt sùi đạo đức giả. Kẻ sạch sẽ nhạt nhẽo. Kẻ yêu đương thừa thãi. Kẻ gầy kẻ mập. Kẻ to kẻ nhỏ... Đấy, câu chuyện của tui. Tui sinh ra để chết lụi trong sự hối tiếc. Anh ấy có như vậy không? Chị thấy anh ấy ra sao? Đẹp và nhạt nhẽo có khác gì tui? Mà không, anh ấy là một vị thánh. Còn tui là cái thứ người sinh ra để cho các vị thánh có cái để răn dạy.

Giang lụi dần. Chị có cảm giác như sắp chạm phải ngọn lửa hoả thiêu nơi địa ngục. Nhưng cũng có cảm giác đã chạm được tới tầng sâu thẳm đốn đau kiệt cùng của một mối tình. Một mối tình cảm ràng buộc làm con người ta gần nhau trong khoảnh khắc để xa nhau trong vĩnh hằng. Thứ tình cảm không thể cắt nghĩa, cũng chẳng thể xẻ chia, vừa cao thượng, vừa bỉ ổi, vừa thánh thiện, vừa xảo trá. Liệu khi đi hết tận cùng con đường ấy, có là cỏi mù sương ảm áp của thiên đường?

Mãi sau này Giang vẫn thường nhớ lại và so sánh, một tâm hồn toàn tâm toàn ý dâng hiến cuộc đời mình cho điều thiện (ít nhất là theo nước chúa như linh mục R.Red Thuận), và một dung nhan hoàn mỹ (ít nhất dưới con mắt người bản xứ về Hoàng Mai Sương Vân), hai bản linh đó chẳng cần hoà quyện bên nhau, chẳng cần đọc tên chỉ

đích danh thì cũng vẫn cứ cặp kè thành hai chữ
tình yêu.

Mà sao họ cố tình lẩn tránh? Cố tình huỷ hoại
cuộc đời chính mình trong lớp mù sương?

Vậy mà cái bà già lẩm cẩm điều có thân hình uốn
lượn như rắn kia lại nói rằng trên đời này không
có tình yêu?

- 28.8.02 / 23.5.03 -

GIÓ NGỪNG THỐI, MƯA NGỪNG RƠI

*· Ai người trước đã qua
· Ai người sau chưa đến
Ngẫm trời đất vô cùng
· Một mình tuôn giọt lệ.*

- Trần Tử Ngang -

Khi không có gió bầu trời sẽ ra sao?
Khi không có mưa mặt đất sẽ ra sao?

Tôi chào vạn vật qua khung cửa sổ nhà mình.
Rồi tuôn vào trong chãn. Nhưng nỗi đau bám theo
tôi cả trong giấc ngủ chập chờn.

Bên ngoài mọi người đang sắm tết. Nhưng
không phải mua lá gói bánh chưng như xưa. Bây
giờ bánh chưng xếp đầy ngoài các sạp hàng. Thịt
đầy rẫy ngoài chợ. Hoa quả ngập tràn. Tết là
khoảnh khắc lạnh căm vĩ đại nhất của năm.

Gió sẽ ngừng thổi, mưa sẽ ngừng rơi, và trong

cái khoảnh khắc lặng câm vĩ đại đáng sợ đó, vũ trụ được tái sinh lại. Chồi non len lỏi trong các thân cây khi gió thổi mưa rơi, rồi bỗng lặng phất lại theo gió theo mưa như bước lấy đà, và sau cái khoảnh khắc lặng câm, những cái chồi non màu xanh đến nao lòng đó vụt bay ra như những con bướm nhỏ. Khi đó hoa đào cũng bật nụ, xoè ra những cái cánh màu hồng mỏng tang như chiếc khăn voan của mẹ choàng thời con gái.

Tôi mở cửa đi ra đường. Đi khắp các sạp hàng để tìm mua hoa lưu ly.

“Người ta đón tết bằng hoa đào. Không ai đón tết bằng lưu ly.”

Chàng trai bán hoa có gương mặt thanh tú trút những cánh hoa cuối cùng vào tờ báo, gói lại thật đẹp rồi ngập ngừng cầm chỗ tiền tôi đưa.

“Vậy mà anh lại bán lưu ly?”

“Đào tôi bán hết rồi. Tôi trông cả một vạt vườn toàn lưu ly. Có một người dặn tôi hàng ngày chờ ở đây. Đã hơn tháng nay, ngày nào tôi cũng chờ anh ấy mà không thấy.”

Tôi choáng váng. Những bông lưu ly này, có phải là dành cho tôi? Tôi tưởng tượng bước chân anh lại gần hàng hoa. Anh cười với người thanh niên bán hoa này. Trong đầu anh không nghĩ ngợi gì, chỉ quan tâm xem hoa có được tươi không. Anh

kiêu hãnh cầm bó hoa gói bằng tờ báo cũ, trong lòng tự cho là mình đã đem lại rất nhiều niềm vui cho một người đàn bà. Ban đầu tôi cảm nhận được từ bó hoa gói báo không cần giấy bóng kính rực rỡ, rằng đó là sự giản dị, không màu mè. Nhưng cuộc đời này có biết bao nhiêu điều nhạt nhẽo được bọc kín trong vẻ giản dị.

“Không có người này mua thì cũng có người khác mua thôi”.

Tôi thốt lên câu nói như để tự an ủi mình. Người thanh niên nhìn tôi cái nhìn dò hỏi. Rồi anh nhìn xa hút con đường quanh co trước mặt.

“Anh ấy khăng khăng là sẽ mua hoa cho tôi thường xuyên, vào những dịp lễ tết, cả những ngày bình thường nhất. Tôi thấy anh ấy nói rất thành thực mà. Lưu ly cũng không thể trồng quanh năm được. Bây giờ còn có cả giống mới ghép, có màu tím sẫm. Nhưng tôi vẫn chỉ trồng giống lưu ly màu tím phớt, đó là loài hoa đồng nội. Anh ấy không bao giờ mặc cả. Tôi chỉ cần gói hoa vào tờ báo cũ, không cầu kỳ gì. Anh ấy nom lành hiền, dáng nho nhã thư sinh. Chắc bạn gái của anh ấy là một cô gái dịu dàng. Họ chắc là rất hạnh phúc. Bây giờ không thấy anh ấy đến mua, tôi cứ thấy lo lắng thế nào, không hiểu họ đang gặp phải chuyện gì?”

“Có thể người ấy sẽ không bao giờ quay lại nữa.

Người ta bận hoặc người ta đã chuyển đi nơi khác rồi. Hay là... người ta đã chia tay nhau.”

“Sao lại bỏ nhau dễ thế. Có khi anh ấy đang gặp phải chuyện gì chị nhỉ.”

Tôi cố gượng một nụ cười.

“Anh đừng lo. Tôi sẽ mua hoa lưu ly hàng ngày cho anh. Tôi cũng rất thích loài hoa này. Lại rẻ nữa.”

Tôi cầm bó hoa trong tay, rã rời. Tôi không khóc. Nhưng nếu có mưa vào thời khắc này, mưa sẽ xoá hộ tôi những giọt nước mắt trong cõi lòng. Tôi ngơ ngác nhìn quanh. Trên đường phố, trong chợ, bên những quầy hàng, mọi người đang hối hả chuẩn bị đón chào năm mới. Những sắc mặt tươi rói, bận rộn. Hoa đào, hoa mai, hoa hồng, hoa cúc, kỳ lân, cẩm chướng... và những trái quất vàng ươm tràn ra mọi ngõ ngách như những vườn hoa di động. Muôn sắc màu nhộn nhịp. Không ai nhận ra mưa đang ngừng rơi, gió đang ngừng thổi. Không ai nhìn thấy một người đàn bà đang khóc. Cũng chẳng có ai biết được về ngoài thư sinh nho nhã của một người con trai lại chứa đựng một trái tim đông cứng. Một cơn gió thổi đến thăm thì, đánh gục trái tim yếu đuối của người đàn bà: Tôi không yêu cô. Tôi không còn yêu cô nữa. Một cơn gió khác vượt ve lòng tự ái của người đàn bà: Cô là người đàn bà cao cả. Mà tôi chỉ là người bình

thường. Là - người - bình - thường. Hàng đêm người bình thường trốn người cao cả để đi đến những sàn nhảy, những phòng karaoke tối thui, đầy áp tiếng thảm thì não loạn nhầy nhụa. Hàng trưa người bình thường gọi điện cho người cao cả hỏi em ăn gì chưa, đến đây đi ăn với anh. Dù có ăn rồi, trái tim người cao cả cũng cứ não loạn thấy đói. Thế là vù xe đi ngay. Chỉ cần nhìn thấy, nghe thấy. Rồi lại một mình phóng xe về cơ quan, lòng bồi rối ưu phiền vì một câu nói lấp lửng nào đó của người bình thường. Lòng đau đón nghi hoặc tối qua anh đi những đâu? Giọng người bình thường trả lời không được bình thường, nhưng chứa đầy sự tức tối. Tôi là người bình thường. Tôi không tốt như em tưởng đâu, người bình thường mà. Em bảo tôi là thằng đểu cũng được. Bao nhiêu ngôn từ xấu xa dành cho tôi cũng không sao. Có điều em đừng tốt quá. Đừng tin người quá, ngay cả tôi em cũng đừng tin hoàn toàn. Khi nói câu đó, anh mạnh mẽ quả quyết đến nỗi tôi cứ ngỡ đấy là một người con trai tự tin, chứa nhiều triết lý sắc bén trong đầu. Tôi lắc đầu cố xua đi những ý nghĩ buồn bã bám dai dẳng từ khi yêu anh. Sao lại phải sống một cuộc sống không được tin ai như thế này? Trên biển cả mệnh mông, nếu người thủy thủ không tin vào gió thì chỉ thấy bão tố dập vùi. Trên sa mạc khô cằn ở đâu đó, nếu

người lữ hành không tin sẽ có mưa, liệu bước chân còn vững chãi? Làm gì có định nghĩa thế nào là người bình thường, thế nào là người cao cả. Hai vợ chồng người bán lòng ngoài chợ kia. Một chiều, khi ráng đỏ ngợp góc chợ, khi khách mua thưa thớt, tôi nhìn thấy người vợ nhìn người chồng e thẹn một điều gì đấy, và người chồng nhìn người vợ âu yếm. Họ chắc chẳng để ý đến chuyện mua hoa tặng nhau. Nhưng họ gắn bó với nhau suốt cuộc đời, chẳng cần thể nguyên. Họ là người bình thường hay người cao cả? Tôi nữa? Một vườn hoa được trồng vì tôi. Nay cả một vườn hoa bị bỏ rơi cũng bởi tôi.

Tôi ngược nhìn bầu trời. Vào lúc đó có một đàn chim đang bay ngang thành phố. Chúng làm tôi nhớ đến người thầy dạy môn Ngữ văn ở đại học của tôi khi ông giảng tay mô tả cánh chim tự do. Bây giờ dù có muốn tự do, thầy cũng không còn giảng tay được nữa. Mà có khi bây giờ mới là lúc thầy thực sự được tự do. Năm hôm trước thầy vừa mất. Ông nằm xuống đúng vào dịp năm cũ sắp qua đi. Khi sống ông làm được nhiều việc có ích, là giáo sư nổi tiếng; nhưng cũng phạm những sai lầm trong cái cách giáo dục, và ông còn công khai công kích lại cả một nhóm quần chúng có con làm lớp học sinh thí điểm cho công cuộc cải cách. Thực ra đối với người mở đường, xác xuất phạm sai lầm

bao giờ cũng cao. Nhưng thái độ không được mềm mỏng của ông làm thất vọng chúng tôi, những cựu sinh viên rất trọng tài thầy. Hơn nữa thầy còn có tiếng đào hoa. Nhưng cho dù là như vậy thì điều này đâu có hạ thấp nhân cách một con người trong xã hội ngày nay. Ngày nay nhân cách một con người được xếp hạng ra sao? Khi sống ông có làm người đàn bà nào đau khổ đến tuyệt vọng? Nếu có thì nay ông cũng đã đem theo bí mật ấy xuống mộ. Ông cũng đã đi qua sự tha thứ hoặc không thể tha thứ của một người đàn bà. Ông vẫn là một giáo sư danh tiếng, với một biệt thự xây theo lối mới, một chú bécgiê nằm canh cổng, một người vợ và những người con thành đạt. Nếu có một người đàn bà phải đau khổ vì ông, trước khi nhắm mắt ông có nhìn ra xa phía bầu trời nơi có những cánh chim nhỏ mãi miết bay, lòng tự nhủ nàng là một phần của cuộc đời ta, nàng là chứng nhân cho sự méo mó của ta, là nạn nhân, là cánh chim bay, là gió khi ngừng thổi, mưa khi ngừng rơi. Nàng là thiên thần gánh nạn cho ta. Là quý dữ ở địa ngục khi không ngừng làm cho ta day dứt, lấy đi sự vui tươi hoàn thiện của cuộc đời ta. Nàng là cái gai nhọn, là bông hoa tô điểm, là khoảnh khắc. Nàng bé nhỏ như hạt cát, vô nghĩa như tất cả những ngôn từ ta ném ra suốt cả cuộc đời. Nhưng hoá ra nàng là cả cái vũ trụ khi rục rã

lúc ảm đạm này. Rồi ông nhắm mắt mà không lưu giữ nổi hình ảnh người vợ và các con, những người đang vây quanh ông khóc lóc đau đớn. Đôi mắt ông vĩnh viễn khép lại trước khi in hẳn hình ảnh một người đàn bà xa lắc xa lơ trong cuộc đời đau đó trước đây mà ông đã bỏ rơi.

Tôi cảm lưu ly khắp căn phòng mười lăm mét vuông. Căn phòng này năm ngoái anh đã sửa cho tôi cái chốt cửa gỗ, rồi cầm bay xây lại cái miệng cống. Tôi ngạc nhiên nhìn bàn tay thư sinh cầm bay trộn xi măng. Anh cười nhìn tôi. Ngạc nhiên lắm à? Em biết không ngày ở nhà anh phải vác hàng chục bao tải gạo đi hàng trăm mét từ xe tải ngoài đường vào nhà cho mẹ bán hàng. Mùa đông rét mướt, anh phải đạp xe đi đưa hàng tạ chè, rồi đứng chờ dưới mưa rét để nhật từng đồng tiền hàng mang về. Khi nhà bị đột, bố đi công tác vắng, anh leo lên mái nhà trát chít lợp lại là chuyện bình thường. Khi nào có tiền, anh sẽ cho bố mẹ làm lên ba tầng, hết cảnh đột nát. Em có thích bài *Xe đạp ơi* của Ngọc Lễ không? Ngày còn là sinh viên anh cũng thích bài đó. Em không có khái niệm gì nhiều về bài hát đó, vì khi Ngọc Lễ và Phương Thảo hát *Xe đạp ơi*, em đã có xe máy để đi rồi, có điều nhịp điệu cũng hay hay. Tôi nhìn anh xót thương, quên đi mình còn đang nợ đầm đìa tiền mua cái căn phòng này. Tôi có căn phòng

mười lăm mét vuông khép kín, sàn trải thảm đỏ, cửa sổ có những bông bằng lăng tím sà xuống sát cạnh. Buổi sáng, những chú chim sâu hót liều diều, lịch rích. Anh mới ra trường, tiền lương chỉ đủ chi tiêu từng tiệm, đủ thuê một căn phòng, đủ mỗi tuần đưa tôi đi uống ly trà. Chỉ có lưu ly là anh luôn hào phóng tặng tôi chẳng kể cuối tuần hay ngày lễ. Tôi chép cho anh bài thơ của Trần Tử Ngang. *Ai người trước đã qua. Ai người sau chưa đến...* Mắt anh u buồn nhìn ra cửa sổ. Em đừng quá sầu lụy vì những bài thơ. Có thể sau này anh sẽ có lỗi với em. Nhưng em hãy tin rằng nếu em và anh không phải cách biệt nhau quá về hoàn cảnh, anh sẽ không bao giờ để mất em. Kể cả em có trốn chạy ở đâu trên khắp hành tinh này, anh cũng sẽ tìm ra em thôi, trừ phi em không còn yêu anh nữa. Bây giờ lưu ly đang tràn ngập căn phòng của em anh biết không? Cửa sổ nhà em đang mở tung đón nắng để lưu ly em mua cho chính mình không quá cô quạnh. Màu tím dịu dàng tràn ngập căn phòng nhỏ. Một lọ to bằng gốm màu trắng sứ phản ánh sắc tím lưu ly đặt trên tấm thảm đỏ giữa phòng. Một lọ nhỏ men xanh ngọc cắm thưa thớt vài bông đặt trên bàn vi tính. Một lọ gù bằng gốm giả gỗ cắm những bông cành ngấn lá xanh rậm rì đặt trên kệ tủ. Một lọ trong bếp. Một lọ trên giá gương kính trong

phòng vệ sinh. Những lọ hoa đều vương vất hình ảnh anh, lúc này lúc khác. Những bông hoa lưu ly màu tím ngấn lệ nhìn tôi. Sao cô không ra ngoài đi. Đến những shop thời trang. Những khu siêu thị lộng lẫy. Để chọn cho mình một đôi kính màu xanh da trời. Chọn một cái thắt lưng da đen bản nhỏ, khoá sáng lấp lánh. Sẽ rất hợp với chiếc quần bò màu xanh thẫm và chiếc áo sơ mi màu đen cố hữu của cô. Cô đi đến sàn nhảy đi. Dáng cô mà nhảy thì tuyệt phải biết. Nhảy đi, vũ điệu Tinamô ngày nào ở Tam Đảo anh ấy xoè tay cho cô nắm, dạy cô nhún những bước ngập ngừng trong tiết trời lạnh mù sương giữa mùa hè. Hãy đưa tay cho một người con trai xa lạ. Anh ấy sẽ giúp cô gạt đi những giọt nước mắt đắng cay. Anh ấy sẽ dìu cô đi trong tiếng nhạc. Trong bóng tối gian trá, hãy đưa đôi môi nóng hổi cho không những cuộc chơi. Mở ra đi tắm thân đang trần trề khát vọng. Hãy mở toang cho phong phanh giá lạnh. Che chắn làm gì sương giá vô tận. Nhưng cũng đừng cố quên một điều gì. Điều ấy cô sẽ không làm được. Rồi thì cô sẽ quên thôi. Nỗi đau dần sẽ nhạt phai theo thời gian và mưa gió. Anh ấy đã quên cô rồi. Nếu có xin lỗi thì lời xin lỗi cũng chỉ như cơn gió cuốn mà bóng mây đã tàn. Nếu có nhớ thì cũng chỉ là nỗi nhớ xa xôi, không ích gì cho cô. Anh ấy sẽ đem hình bóng cô theo

trong hành trang cuộc đời mình, chôn cô trong trái tim đông cứng. Tiếc thương làm gì những tháng ngày đã qua. Bao nhiêu bí ẩn trên đời cô nào đã biết. Hãy cố đi qua khoảnh khắc này, cái khoảnh khắc được khắc hoạ khi gió ngừng thổi, mưa ngừng rơi. Đi qua rồi sẽ đến mùa tái sinh. Khi vạn vật cây cỏ từng bừng rục rờ. Khi hoa đào cuốn từng cánh bay đi theo gió, để lại những trái đào non xanh. Khi mưa lại rắc xuống mặt đất những dưỡng chất hào phóng, mặt đất uống no nên những giọt thiên hà, rồi phình lên như đàn bà mang thai. Đến kỳ đến hạn, nở ra tôm cua cá, hồ báo gấu, người khỉ vượn, nở ra suối, nở ra sông, nở ra biển, nở ra đất đá cây cỏ, nở ra vô hạn...

Ngày mai, ngày kia... lưu ly sẽ tàn. Liệu tôi còn đủ sức đến bên hàng hoa kia mà mua tiếp cho mình một bó? Ngày nào cũng như vậy. Cho đến ngày nào? Hãy cứ coi như anh đang đi vắng. Hàng ngày anh vẫn gửi những đoá hoa về. Hàng ngày... Tôi tìm tằm các người bán hoa đưa. Nhanh lên kéo sắp sang năm mới mà chưa kịp thực hiện một ý định cho mình. Tôi bấm số. Phía đầu dây bên kia là giọng một người phụ nữ lớn tuổi:

“Cháu tìm Minh à? Cháu là bạn gái của nó phải không? Nó đang ở bệnh viện với mẹ nó.”

“Mẹ anh ấy bị sao vậy bác?”

“Khổ thân bà Minh, nhà có hai mẹ con, hôm

qua bà ấy cuốc đất trồng thêm hoa, thằng Minh dùng dùng đi mua cả đồng lưu ly giống về đòi trồng thêm nữa. Già rồi gặp lúc gió cạn mới phải cảm. Nó học giỏi lắm mà phải thi lại hai môn vì nghỉ học đi bán hoa. Cả năm kiếm khá nhất vụ tết mà. Cháu học cùng trường với nó à? Sao không thấy cháu đến chơi? Nó chẳng bao giờ giới thiệu bạn gái với các bác cả. Bác là bác của nó. Cứ ngỡ nó chưa có ai. Mấy hôm nay thấy nó cứ bồn chồn, lại cứ chăm chăm vun xối mấy cái luống lưu ly. Trồng những loài khác còn được nhiều tiền hơn. Khổ, mãi mới thi đỗ vào đại học, lớn tuổi rồi. Cháu đến chơi nhé. Thằng Minh nhà bác hiền lành chăm chỉ lắm. “

Phía bên này, tôi im lặng nghe người bác trò chuyện về đứa cháu trai của mình.

“A lô, cháu vẫn đang nghe đấy chứ?”

“Vâng ạ. Anh ấy... đang chăm mẹ ở bệnh viện nào hả bác?”

Không có việc gì để vội. Hay là mình vào bệnh viện để thăm một người mẹ. Còn hơn là tiêu phí mọi thứ ở một sàn nhảy. Mình đến đó, đặt một bó hoa lên bàn, một hộp mứt tết. Rồi đi. Anh ta sẽ không biết ai đến thăm mẹ mình. Cũng là để trả ơn những ngày tháng chăm sóc lưu ly. Trả ơn người trồng hoa. Sẽ chọn đúng lúc người thanh niên ấy không có ở đây. Mà không, mình cứ vào

gặp luôn anh ta để đặt mua hoa hàng ngày. Như thế hay hơn. Hàng ngày, như là anh vẫn đang ở bên mình. Một bó hoa lưu ly gói bằng báo cũ.

Trước khi bước chân xuống đường, tôi quay nhìn lần nữa căn phòng rực một màu tím lưu ly. Khi trở về nhà rồi thì tôi cũng sẽ bước vào cái không gian màu tím quen thuộc của mình, nhưng có thể khi ấy màu tím không còn làm tôi đau đớn như khoảnh khắc này. Những bông hoa lặng câm cầu khẩn. Hãy đừng quên tôi. Đừng quên tôi. Tôi lắng nghe hơi thở của chúng, lưu giữ hình ảnh của chúng trong lòng. Để khi bước ra đường, không còn nuối tiếc nữa màu tím khi màu hồng của hoa đào tràn ngập.

Và khi gió hết ngừng thổi, mưa hết ngừng rơi, ta sẽ bước sang một cõi khác. Nơi ấy, màu tím lưu ly chỉ còn là hoài niệm, dù chúng vẫn hiện diện quanh ta.

LÁ BÙA

Người ta nói ở những thế kỷ trước người Châu Á thường có bùa hộ mệnh mang theo bên người để tránh tai ương. Bùa có thể làm bằng vàng, bằng ngọc bích nạm vàng, bằng đá trắng, đỏ... hoặc bằng bất cứ vật liệu gì có thể làm để đeo hay giữ trong người. Thời nay, có không ít người vẫn thành tâm giữ bùa hằng nguyện cầu hoặc lưu giữ một kỷ niệm. Thỉnh thoảng, người giữ lời lá bùa ra thăm ước một điều gì đó hoặc để rơi những giọt nước mắt đắng cay.

Tôi cũng có một lá bùa. Nó được làm bằng bì bọc giấy trang kim màu vàng, y như một tấm vàng lá. Bề mặt in hình Đức Phật ngự trên tòa sen nở. Tôi để lá bùa trong ngăn ví nhỏ.

Người đưa cho tôi lá bùa bảo rằng cô ta đã niệm chú xin phép Đức Ngài hiển linh trong đó, bảo tôi đi đâu cũng nên mang theo, cô ta ôm chầm lấy tôi nước mắt chảy ràn rụa, nói rằng cô rất

thương tôi, cô còn nói nhiều điều để chứng tỏ cho tôi thấy sự linh thiêng của lá bùa.

Đôi khi tôi quên khuấy lá bùa. Nhưng lại không tài nào xoá nổi hình ảnh người đã đưa cho tôi lá bùa trong trí nhớ.

Có thể vẽ chân dung người đàn bà đó trên giấy dó. Việc này thì tôi có thể nhờ Sơn. Nhưng cậu ta đã lặn mất tăm trong cái thành phố không to cũng không nhỏ, lúp xúp nhằng nhịt phố cổ. Cậu ta có biệt tài chỉ cần nghe kể một câu chuyện không đầu không cuối nào đó là có thể dựng lên những chân dung mà thoạt nhìn ta chẳng hiểu là cái thứ gì. Sau đó định thần nhìn kỹ thì thấy dáng nét của người được dựng chân dung lẫn người dựng chân dung lẫn lộn đan xen như mê hồn trận. Người nước ngoài, đặc biệt là dân “Tây ba lô” rất thích sưu tầm loại tranh này, vì nó phản ánh đúng hơi thở dân bản xứ. Người mua cuộn tròn tấm tranh nhỏ rồi nhét vào cái túi cạnh của chiếc ba lô cóc to đùng, vác đi lênh phênh khắp mọi ngõ đường, không cần biết ai là người đã sản sinh ra tấm tranh, vì biết cũng chẳng để làm gì, chỉ sinh thêm phần phiền muộn cái nổi phải lao lung chốn đường trần.

Quán trà của tôi có treo độ mươi bức tranh thì phần lớn là tranh sơn dầu của mấy họa sĩ chưa có tên tuổi, còn lại là tranh giấy dó của Sơn. Có bức vẽ những hình thù quái gở, muốn đoán định ra

sao thì đoán, muốn lật ngang lật dọc thoả mái không bị giảm đi sự thách đố với người xem. Một bức vẽ đàn bà khoả thân, hai đùi dang ra nhưng hai bàn chân thì chụm lại e ấp. Bên cạnh là cái trống đồng Đông Sơn “mô-đi-phê”.

Cô ta bước vào quán cùng với một cậu bé chừng 5 tuổi với vẻ khá tự tin. Tôi nói thế là vì quán của tôi là quán kén khách. Dân thợ thuyền không mấy khi dám bước vào. Cô ta gọi một ly đen, một bao vina sản phẩm. Bàn tay đen nhẻm, xương xẩu kẹp diếu thuốc giữa hai ngón tay, xoè diêm một cách sành điệu. Lẽ ra tôi không chú ý đến vị khách này nếu cô ta không bán thiu và nếu cô ta không đi cùng với một đứa trẻ đẹp như tranh vẽ. Trong đầu tôi thoáng qua hai hình ảnh tương phản. Thằng bé tuy trắng nõn trắng nà, nụ cười như thiên sứ nhưng nghịch như ranh, kéo ghế soàn soạt, rồi nhắc một lúc đến mấy gói bim bim bày ở mỗi bàn một gói. Cô ta quát thằng bé, xưng mẹ gọi con rất ngọt. Tôi nhắc khẽ cậu nhân viên khéo để ý đến hai vị khách nếu không sẽ bị đổ vỡ lung tung hoặc mất mát một thứ gì đó rồi thụt người xuống góc quầy ba, định đánh một giấc trưa kéo dài hai ba tiếng. Nhưng cậu bé nhân viên lại để xe không đúng quy định. Thế nên tôi lại nhòm người lên để nhắc. Cô ta nhìn tôi bằng cặp mắt lơ dờ, rồi thủng thẳng:

- Chị không nên đánh viên mi mắt dưới, sẽ đau khổ vì tình.

Tôi cười, nụ cười chiêu khách.

- Chị cười rất đẹp. Cứ cười thật nhiều vào, át đi đôi mắt trông buồn nẫu ruột nẫu gan.

Tôi nhìn cô ta, cơ mặt tự nhiên co lại lạnh đanh nghiêm nghị, không muốn bắt chuyện, nhưng lại sợ không bắt chuyện thì rồi khách sẽ bỏ đi mà không bao giờ quay lại. Cái thời buổi kinh tế thị trường này, ông khách bà khách nào cũng là thượng đế của ta cả, kể cả những ông khách bà khách nhếch nhác như ăn mày.

- Chị đánh mắt như thế lâu chưa?

Cơ buồn ngủ kéo đến, nhưng ý chí kiếm tiền bám dai dẳng:

- Cũng... lâu lâu rồi.

- Chị chẳng gặp được thằng đàn ông xứng với mình.

Quên mất cái ý chí kiếm tiền, thay vào đó là sự tò mò:

- Sao cô lại nói thế?

Cô ta không trả lời câu hỏi của tôi, mà hỏi lại:

- Chị tuổi gì nhỉ?

Những cơn gió giữa mùa đông lướt qua lướt lại kéo đi cái lạnh khiến cơ thể con người và cây cỏ co lại.

- Cái năm ấy... mẹ tôi bảo lúc sinh tôi ra mưa rào rất to, mưa vào lúc sáng sớm.

Cô ta bập điếu thuốc đến nát báy giữa hai vành môi thâm xỉ của kẻ nghiện. Cặp chân mày nhíu lại như suy tính điều gì hệ trọng. Sau này tôi mới hiểu cái sự hệ trọng đó.

- Nghe chị nói em cảm thấy có gì đó thôi thúc. Có lẽ như thế này, em quyết định giúp chị.

- Giúp tôi?

- Em chỉ được phép giúp cho chín người thôi. Em đã làm lễ cho bốn người, chị là người thứ năm. Mỗi lần giúp là một lần tổn thọ. Nhưng làm phúc cho người thì tổn thọ cũng vẫn giúp.

Tôi vẫn chưa hiểu ra sao, kể cả không hiểu vì sao cô ta lại chọn tôi là người thứ năm, tại sao cô ta lại tốt như thế. Có ai lại đi phung phí cái sự sống của mình như thế cơ chứ. Thiên thần có phung phí thì còn dễ hiểu vì thiên thần có biết thế nào là sự chết?

- Giúp như thế nào cơ?

Cô ta vẫy vẫy tay:

- Chị ra đây em bảo. Cái bàn thờ ông địa này phải chuyển ra góc cạnh quây ba. Hương đâu rồi?

Cô quay ra quát thằng con thiên sứ đừng đái bậy trước cửa hàng, rồi bảo thôi cứ để cái bàn thờ ở góc cũ, rồi cô sẽ khẩn xin cho bán hàng phát tài phát

lộc, rồi khách sẽ ra vào nướm nượp, chỉ cần lửa, hương, và nước. Tôi chờ dần làm theo như cái máy.

- Chị có rượu trắng không?

Tôi lấy chai rượu ra, chưa kịp rót thì cô ta đã dốc ngược cái chai tu một hớp, xúc xúc rồi nhỏ toẹt ra cửa. Để cho sạch sẽ. Cô giải thích. Gương mặt đen nhẻm vương vát sai phiện. Tôi tám tấc tiếc cho cả chai rượu bị cái mồm thâm xì làm ô uest, nhưng vẫn thâm nhen ngọn lửa hy vọng rằng Trời Đất Thần Phật đã cử sứ giả xuống, rằng sẽ có phép lạ được hiện linh bằng một toà sen.

Cô ta quý xuống nền gạch lạnh, châm lửa chín nén hương, rồi quơ lên không trung chín vòng, miệng lầm rầm khấn vái. Hết chín vòng, thiếu phụ há to mồm, đưa cả bó hương đang cháy đỏ vào vòm họng và khẹp miệng lại. Lửa hương phập phồng đỏ trong vòm họng, hắt qua kẽ môi những tia đỏ đến rợn người. Tôi kinh ngạc nhìn vị pháp sư đang làm phép. Không còn vẻ gầy gò. Không giống kẻ nghiện. Một thân xác ốm o, đen sạm có thể sinh ra một đứa trẻ trắng trẻo bụ bẫm thế kia, thì cũng có thể là sứ giả của thần linh. Tôi năm nay ba mươi sáu tuổi, nuôi con một mình, đi làm một mình, mở hàng một mình. Thế giới bao la này có nhiều nơi cỏ mạt thơm lừng, bầu trời trong xanh, chim hót líu lo, muông thú rong ruổi tìm nhau, suối thản nhiên róc rách. Thế giới bao la

này có nhiều người hạnh phúc và có nhiều người thương âm thầm rơi lệ. Còn nhiều điều bí ẩn mà một người đàn bà tuy có đến hai bằng đại học như tôi vẫn không tài nào hiểu nổi. Đường đời còn xa xôi. Tại sao cứ phải đi đến cuối con đường đó? Ở cuối đường có gì không? Không ai biết trước rồi đây suốt có còn thản nhiên, hoa có còn thản nhiên, mây có còn thản nhiên. Bình minh bùng nổ rồi úa tàn. Hoàng hôn bùng nổ rồi úa tàn. Đêm tối cũng bùng nổ rồi úa tàn. Tôi đã bùng nổ và sắp úa tàn. Nhưng linh hồn tôi vẫn từng khắc tranh đấu để âm thầm đập nhịp đập vui tươi cùng cây cỏ. Tại sao tôi lại không được tin vào phép lạ?

Hương đã cắm vào bát nhang. Thiếu phụ nói với tôi những lời của một vị pháp sư. Chị hãy đưa cho em ba trăm sáu mươi ngàn đồng. Tôi khẽ hỏi để làm gì. Cô nói để hôm này lên đền em xin thầy làm một cái lễ cho chị khỏi nặng căn kiếp. Tôi khẽ bảo tôi đang rất khó khăn, tiền lấy hàng còn không đủ. Cô nói không nhẽ chị không có nổi lấy triệu bạc, không nhẽ lại khổ đến thế, tưởng chị vẫn còn đi làm, vừa đi làm lại vừa bán hàng thế này mà trong nhà không có nổi triệu bạc. Hai triệu giắt trong túi quần bò bên phải của tôi cứ nháy nhót, nhưng tôi ém chúng, bắt chúng nằm im, mặc dù trong lòng tôi vẫn hằng mong phép

lạ. Tôi bảo với cô tôi không có ba trăm sáu mươi ngàn đồng nên đành thôi vậy, đành chịu nặng căn kiếp, với cả tôi chịu khổ quen rồi, sướng lại tưởng mình không còn là mình. Cô trở mặt nhìn tôi rồi thở dài. Thôi thì chị đưa tạm cho em ba sáu mươi tám, nghĩa là một trăm tám mươi ngàn đồng, em đành chịu tổn thêm tuổi thọ để xin cho chị. Tôi có một trăm bảy mươi ngàn đồng trong túi quần bỏ phía bên trái. Tôi mặc cả, thôi cô cầm tạm năm mươi ngàn đồng vậy, đây là số tiền hàng bán được từ sáng đến giờ, cô làm ơn cầm giúp làm cho tôi một cái lễ mọn. Chẳng lẽ thánh hiền không thương người khó. Chẳng lẽ cứ phải mặc cả với thánh hiền sao. Cô lặng im cầm tờ năm mươi nhét vào túi áo. Nhìn cái cách cô nhét tiền tôi bỗng thấy thương cho thánh hiền thân linh. Ngay cả cái thế giới mà loài người leo mãi không tới đó cũng cứ phải cần tiền? Không làm lễ xin bằng hoa và cỗ mạt, nước suối hay nước máy được sao?

Thiếu phụ hẹn tôi hai ngày sau sẽ đến để đưa cho tôi lộc làm lễ. Tôi thản nhiên nhìn cô ta bước ra cửa. Thản nhiên tin rằng năm mươi ngàn đồng đã mất. Rằng cô ta đã móc túi tôi một cách ngoạn mục, tôi lại còn tự nguyện cho cô móc túi. Vì tôi sợ nhớ ra chưa hỏi tên cô, chưa biết cô từ đâu tới. Cô lúi xính xệch đưa trẻ ra khỏi cửa

quán và bắt đầu quất nạt nó như quất một kẻ ăn mày. Không còn xưng hô mẹ con ngọt ngào như trước. Thằng bé chạy theo người thiếu phụ khóc mếu máo. Mẹ, coi như mình mất tiền rồi. Con gái tôi đứng lạng lẽ đằng sau buồng câu thực tế. Tôi cố tự an ủi. Thôi cho họ cũng được con ạ, dù sao cô ta cũng chia sẻ với mẹ. Mẹ thích có người chia sẻ như thế sao? Tôi im lặng. Mọi ý nghĩ trong đầu tôi diễn ra lộn xộn. Không khí giữa mùa đông mà bỗng oi nồng đến khó chịu. Có năm người khách đàn ông bước vào quán. Chúng tôi cuống lên mời chào. Chẳng lẽ vị pháp sư đã tổn thọ thật sự cho tôi?

Hai ngày sau cô ta ào vào quán nhà tôi như cơn lốc khiến tôi chột ân hận vì những ý nghĩ nghi nghi hoặc hoặc về vị pháp sư. Cô đưa cho tôi lá bùa, giọng hồ hởi, em đã xin được cho chị cái lá bùa hộ mệnh, thiêng lắm đấy, đừng để rơi mất. Cô ôm chầm lấy tôi khóc thổn thức. Tôi ngây ra vì cái cuộc khóc này không ăn nhập gì với không khí sáng bừng trong quán và khung cảnh ngoài đường phố buổi sáng hôm đó. Tôi lại vừa đi ăn sáng một tô phở gà đập một quả trứng về. Tôi mặc bộ váy áo màu hồng, đi đôi xăng đan trắng. Tôi đang vui vẻ. Không đau răng. Không

viêm họng. Trong tủ quần áo ba tôi cất những mười lăm triệu đồng tiền lương, thưởng cộng với tiền Việt mới đưa tới qua. Anh bảo tôi phải ăn uống cho tử tế, tập tành cho tử tế, đợi anh thuyết phục bố mẹ cho lấy người đã có con. Anh bảo anh sẽ không bao giờ tìm thấy trong cuộc đời này người phụ nữ nào như tôi. Tôi hỏi có cần phải quan trọng như thế không? nếu tôi đui què mẽ sứt thì sao? Anh bảo thì cũng vẫn là em, là da thịt này, nụ cười này, sự bướng bỉnh cố hữu này. Tôi bảo rồi tôi sẽ già. Anh cười bảo tôi bây giờ đã già rồi còn gì mà kiêu hãnh, không chờ anh sẽ chẳng có ai thèm ngó đến đâu. Sáng tỉnh dậy tôi quyết định chờ Việt.

Thế cho nên tôi chẳng có gì đáng để cho cô ta khóc. Nhưng công bằng mà nói, cô khóc thật cảm động. Tôi lại phải cố nhớ đến những nỗi khổ của mình và từ đáy mắt tôi chảy ra những giọt lệ thông đồng. Ngày vũ trụ hãy mở to mắt mà nhìn hai người đàn bà khóc. Nếu những vì sao đã chìm trong ánh sáng ban ngày không run rẩy thì cũng hãy lặng im mà thở cùng hơi thở của họ. Mặt đất hãy uống no nê thứ nước trong vắt mặn mòi được sinh ra từ trong máu đàn bà. Việt bảo tôi chờ anh thuyết phục bố mẹ, sao anh không tự quyết định cuộc đời của mình? Việt ơi, thế nếu anh không thuyết phục được thì có nghĩa là em sẽ đơn độc

trên con đường dài. Một ngày nào đó, chúng ta gặp lại nhau, nhưng bên cạnh anh là một cô gái khác. Nếu như thế thì buổi sáng này có ý nghĩa gì? Bộ váy áo màu hồng này có ý nghĩa gì? Mười lăm triệu đồng này có ý nghĩa gì đây?

Chị đưa cho em chín trăm ngàn đồng, em làm cho chị cái lễ cất tiền duyên, có thể chị mới yên ổn không bị người âm quấy phá. Sao lại những chín trăm ngàn đồng? Thế mới đủ cho một cái lễ quan trọng như thế. Mọi người vẫn làm lễ cất tiền duyên, nhưng không mấy ai sắm đủ lễ nên không linh. Em đã xin được bùa cho chị rồi thì có nghĩa chị đã được thánh hiền yêu thương. Bây giờ chỉ cần thành tâm làm nốt cái lễ mọn này là mọi sự sẽ yên ổn thôi. Khổ thân chị, em thương chị quá. Thân gái dặm trường. Tôi chùi nước mắt hỏi băng quơ, sao người âm cứ thương tôi làm gì cho tôi tổn tiền. Tiền còn phải để nuôi con, để mua nhà, để sắc thuốc bổ uống. Nhiều chuyện lắm, chuyện gì cũng cần tiền. Hay tiền chính là thánh hiền vậy? Cô hút thuốc không? Chị cho em xin một nửa bao. Cầm luôn cả bao đi. Cám ơn chị. Chị có thổi son hay bất cứ thứ gì cho em làm kỷ niệm. Tôi lôi hộp tủ ra, lục tìm. Trong đáy tủ quây ba tôi để dăm ba thỏi son. Trong đó có thỏi dài màu đỏ đụn. Cường bảo anh mua ở Pari, không phải mua ở Hà Nội, mà chỉ mua có hai thỏi, một cho em gái, một cho

tôi, không thấy nói mua cho vợ thứ gì. Cường là người rất giỏi, lại đẹp trai. Sao tôi cứ thấy anh thiếu thiếu cái gì. Anh luôn nhấn mạnh sự quan trọng của tôi với anh và sự kém quan trọng của vợ anh với anh. Tôi chọn đường lạnh mặt với Cường. Không thể phung phí cái đuôi què mẽ sứt của tôi cho bất cứ ai, ngoài Việt.

Pháp sư lại quỳ xuống nền đất lạnh, lại châm chín nén hương, quay chín vòng rồi há miệng ngậm lửa hương. Rồi cắm hương vào bát hương. Bát chợt cô rút ra năm cây kim khâu, hơ trên ngọn khói hương rồi cắm sâu vào năm đầu ngón tay phải. Cô thọc kim vào thịt mình mặt lạnh băng, không hề tỏ ra đau đớn. Cô bảo tôi rót cho cô một bát rượu. Tôi rót cái thứ rượu đã bị cô làm cho ô uế hoặc là được cô làm cho có linh vào cái bát ăn cơm mà hôm nọ Sơn dùng để pha bột màu để quét lên chỗ màu tranh bị tróc. Cô rút năm cây kim ra, lấy tay trái nặn ra năm giọt máu cho nhỏ xuống bát rượu. Rồi khấn:

“Con lay chín phương trời mười phương đất. Con nam mô a di đà Phật. Con cúi lay Quan Thế Âm Bồ Tát. Con tên là Bùi Thị Phương, trụ ở đền... (chỗ này cô khấn nhỏ quá tôi không nghe nổi là đền gì) cầu xin Đức Ngài (tôi cũng không hiểu cô định kêu cho tôi Đức Ngài nào?) phù hộ độ trì cho gia chủ con tên là...”

Tình cảm trong tôi bùng lên khác khoải. Có ai người đứng lo cho tôi như cô gái này? Vị pháp sư của tôi. Tôi sẽ nhớ ơn cô đời đời. Tôi rút trong túi quần ra một trăm hai mươi ngàn đồng đưa cho pháp sư.

“Cô thương tôi thì nhận cho tôi chút tiền mọn này. Cô làm cho tôi cái lễ cất tiền duyên. Nếu tiền không đủ làm lễ to thì cô làm lễ nhỏ. nếu người âm không thuận thì tôi đành phó thác cho số phận thôi”.

“Khổ thân chị, tiền để làm lễ mà cũng không có nổi. Thôi để em cho chị vay, bao giờ có thì trả”.

“Tôi không vay. Thế thì chẳng hoá tôi vay chồng sao?”.

“Thôi đành. Em sẽ cố giúp chị. Ngày rằm tháng tới em sẽ đến đưa tiền chị đặt lên đền để đổi tiền lễ. Tiền lễ thì chị chia ra để kèm vào tiền lấy hàng. Chị sẽ đắt khách lắm đấy”.

Tôi lại móc túi đưa cho cô hai trăm để nhờ cô đổi tiền chẵn lấy tiền lễ. Vị chi tôi đưa cho cô ba trăm bảy mươi ngàn đồng.

Không bao giờ tôi còn nhìn thấy vị pháp sư đó nữa. Tôi đã mất ba trăm bảy mươi ngàn đồng để

đôi lấy một lá bùa bằng giấy. Mỗi lần nhìn thấy lá bùa tôi lại như nhìn thấy người đàn bà đen đúa đang lang thang đầu đó, quỳ xuống bất cứ nền đất nào, miệng ngậm hương đỏ rực và bàn tay lộ chỗ vết kim châm chìa ra giỏ những giọt máu sục mùi tiền vào bát rượu rồi đưa lên miệng uống ngon lành thứ máu loãng của chính mình. Người đàn bà đi lang thang trên mặt đất, tưới đẫm mặt đất bằng những giọt nước mắt giả dối đắng cay. Cây cỏ được tưới nở tung bừng. Muông thú uống no nê những hạt sương đọng trên cỏ cây. Trái đất quay tròn trong vũ trụ, bên các vì sao. Nhưng trái đất không nói cho những đứa trẻ mới được thoát thai rằng con người sinh ra trong cuộc đời này là để chịu đau khổ, còn hạnh phúc chỉ là niềm hy vọng vĩnh hằng.

Người đàn bà ấy đã lừa dối tôi cũng như đã và còn lừa dối nhiều người khác. Nhưng sao lòng tôi không thấy tức giận. Tôi nhìn bức tranh đàn bà khoả thân của Sơn treo trên tường của quán trà, chợt giật mình như đã nhìn thấy người này ở đâu? Nét đen đúa của người đàn bà bản xứ, nét hao gầy và sự e ấp khêu gợi. Không có nét gì giống với người đàn bà kia, nhưng ánh mắt cô ta nhìn từ trong tranh một cách mỉa mai và ngạo mạn, đức hạnh và giả dối thì như nhắc nhớ tôi phúc phận đàn bà. Nhắc nhớ tôi về những giọt nước mắt đã cho không mặt đất.

Tôi có tiếc ba trăm bảy mươi ngàn đồng ấy không?

Bảo không tiếc tiền thì sao tôi lại kể câu chuyện này?

Mà bảo tiếc tiền thì sao tôi lại không thể không kể câu chuyện này?

-Kim Mã, 6.7.2002-

NGÔI SAO CHIẾU MỆNH

Có ngôi sao chiếu mệnh cho mỗi người không? Tôi mong là có nó.

Khi ấy tôi lên chín tuổi. Hoa xấu hổ màu tím nở rộ bên vệ đường làng. Hoa đẹp mà đầy gai. Phía trên những thân cây xấu hổ là những tán lá cọ xoè rộng che mất bầu trời, nên cây xấu hổ cứ bò đi mãi miết, cho đến khi có ánh mặt trời rực rỡ toả xuống mới chịu ở yên. Tay chị nhỏ xíu rất sợ gai xấu hổ. Chị nhờ tôi hái hộ hoa để ép vào quyển vở, khi nào hoa trở thành hình hài mỏng tang thì nhờ cô Hạnh phụ trách cho vào phong bì gửi thư cho bố mẹ. Tôi đi giày rón rén giữa những bụi gai để lá xấu hổ không khép lại. Thế mà lá vẫn cứ khép lại. Tôi nhớ mãi cây xấu hổ. Nhớ vệ đường làng đất đỏ hai bên là những cây cọ xanh mượt mát. Nhớ làng ấy. Có lẽ ở đó hoa xấu hổ vẫn cứ nở rồi tàn. Không ai để ý, trừ lũ trẻ con và những ngôi sao.

Mẹ đưa chúng tôi đến làng ấy bằng xe đạp. Tôi và chị ngồi phía sau. Mẹ gò lưng đạp. Chúng tôi đã đi như thế ba ngày ba đêm, qua năm tỉnh và một thành phố nhỏ. Nếu đi từ Hà Nội thì chỉ mất có non nửa ngày. Nhưng đây là mẹ chuyển từ nơi sơ tán này đến nơi sơ tán khác cho chúng tôi. Lũ trẻ con phải đi xa Hà Nội để tránh bom Mỹ. Bom Mỹ dội xuống khắp nơi, nhưng ở những vùng đồi heo hút thì rất ít khi bị không quân Mỹ oanh tạc.

Chị ngồi sau ôm chặt để giữ cho tôi khỏi ngã. Chị là con của bác Phương bạn cùng đơn vị chiến đấu của bố. Mẹ chị là bác sĩ quân y, cũng đang đi vào chiến trường. Chị hơn tôi một tuổi, tóc tết ba cái sam, buộc ba cái nơ lụa đỏ. Gió thổi, dòng sông sương phủ mờ, ba cái nơ lấp loá trong ráng chiều màu cỏ úa. Chị xa mẹ đã qua hai ngày rồi mà nước mắt vẫn còn đọng trên mi. Tôi nhớ lại khi ấy nước mắt trẻ con của chị trong vắt, những giọt nước mắt lóng lánh, xinh xinh trên hai má.

Bên vệ đường những nơi chúng tôi đi qua, những cây xấu hổ cứ bò lan ra mép đường, thoải mái nở hoa. Bông hoa nào nở trên mặt đường nhựa thì bị ô tô hay xe máy xe đạp cán nát. Thế

mà những bông hoa khác lại nở tiếp. Sương muối tan dần dưới làn bụi đỏ. Thỉnh thoảng một tốp máy bay ào đến gầm rú trên bầu trời rồi mất hút. Mỗi lần như vậy, mẹ lại dừng vội xe, ôm thốc chúng tôi lao tới những miệng hầm đào sẵn hai bên đường, hoặc lao tới những bụi cây. Có những đoạn đường chẳng có bụi cây nào, mẹ ép chúng tôi nằm trên những vòng gai xấu hổ, ẹp đám xấu hổ xuống như lũ thường luồng bị kẹp, mẹ nhào người phía trên chúng tôi như con đại bàng mẹ che chắn cho lũ con. Đại bàng mẹ run rẩy dưới đám sương muối còn phủ mờ trên cánh đồng. Những lúc như thế thì chị lại cười lách rích bên dưới.

Nhưng suốt cả chặng đường, may mắn thay chúng tôi không bị quả bom nào dội xuống đầu.

Cuối cùng chúng tôi cũng đến nơi.

Làng nằm lọt giữa những quả đồi nhỏ. Những người nông dân ở trong làng cũng giống như loài hoa xấu hổ. Những cái gai nhỏ xíu của họ vươn ra chẳng có vẻ gì đáng sợ. Còn vẻ đẹp của họ thì mang màu tím tím, mong manh và dịu dàng, nằm ẹp trên cỏ, lẫn lộn với cỏ, thành kính nhìn lên bầu trời khi đầy nắng, khi muôn ngàn vì sao, khi nặng trĩu những đám mây màu chì, và rồi những giọt

mưa đổ xuống cam phận làm dòng hoặc ngấm sâu trong lòng đất.

Tôi và chị nhảy ào khỏi xe mẹ như hai con bướm nhỏ. Quay mấy vòng. Ba cái nơ đỏ chấp chới chấp chới. Đầu tôi không có nơ vì tóc ngắn mà chỉ có một cái kẹp mai dính mấy hạt đá giả kim cương. Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đủ kéo lũ trẻ làng chạy ra mỗi lúc mỗi đông, tò mò nhìn. Mẹ tôi lấy trong túi ra một gói kẹo to, chia cho chúng, hỏi thăm khu sơ tán của con em Tổng cục chính trị. Một lũ rỗng rần vừa mút kẹo, vừa dẫn đường, nụ cười hỉ hả, sụt sịt mũi, hấp háy những con mắt đen láy, lúc lắc những mái tóc cháy khét, rối bù. Tôi cũng mở to mắt nhìn chúng như nhìn những vật thể lạ. Hai bên con đường làng là những căn nhà nhỏ. Cái thì tường đất lợp lá cọ. Cái thì tường gạch mộc lợp ngói đỏ của hợp tác xã. Lố nhố những gương mặt già trẻ nhìn theo đoàn chúng tôi. Ban đầu lòng tôi hớn hở, sau rồi nhớ ra sắp phải xa mẹ. Tôi không chịu đi nữa, ngồi phệt xuống cỏ, bắt đầu khóc gào lên. Hình như lúc ấy mẹ tôi cũng không biết phải làm thế nào. Tay mẹ run run ôm tôi vào lòng. Rồi mẹ quay mặt đi lấy khăn lau mắt. Khi ấy chị xứng là một bà chị, chị luồn mấy ngón tay nhỏ xíu vào mái tóc ngắn của tôi xoa xoa. Đừng khóc nữa. Đừng khóc nữa.

*

Đám trẻ làng và người làng gọi chúng tôi là dân sơ tán. Ông Bình gọi chúng tôi là các cháu thiếu nhi Hà Nội. Ông Bình là ông nội anh Tân, nhà ở giữa hai xóm, gần sát bãi đất trống giữa làng. Bãi đất trống này thực ra là một mỏm đồi nhỏ, có hai ngôi mộ cổ và một cái giếng sâu hun hút. Vào mùa nước cạn, nước giếng vẫn trong vắt, ấm nước. Nhưng người làng không ai dám múc nước giếng lên dùng. Ai ai trong làng cũng kể câu chuyện người đàn bà mang thai tự tử dưới giếng cách đây mấy năm. Nhưng từ trước đó dân làng đã không dám dùng nước giếng vì đó là giếng hoang, có từ khi làng chưa thành làng.

Nhà anh Tân ở gần giếng. Anh Tân ngồi cùng bàn với chị. Riêng giờ học toán, anh ngồi im tắp lự nghe giảng, không ngoạỵ chọc quấy. Nhưng các giờ khác, anh không để cho chị yên. Lúc thì huých khuỷu tay làm lọ mực lăn xuống đất đổ tung toé. Lúc bành trướng chỗ ngồi khiến chị như con cún ngồi xo ro một góc. Bố anh Tân cũng đi chiến trường như bố của tất cả những đứa sơ tán chúng tôi. Chỉ khác một điều là nhà anh ở đây nên anh không phải xa mẹ, xa nhà. Với cả bố anh Tân làm to trong quân đội. Thỉnh thoảng có một chiếc commăngca quân đội phủ đầy bụi đỏ nhẹ nhàng trườn vào làng,

đổ ngay cạnh cái giếng hoang. Có mấy người mặc quân phục bước xuống, tay bê một cái thùng giấy gì đó khá nặng vào nhà. Mẹ anh chạy ra, hai tay búi vội mớ tóc đen nhánh chảy ngang thắt lưng, lúnh quính đón khách. Xóm trên xóm dưới hỉ hả, y như làng có cỗ. Hôm sau thế nào chị cũng được một món quà, khi thì là túm kẹo bọc giấy bạc đẹp lắm, khi là một phong bánh lương khô. Có lần anh Tân còn cho chị một cái bút máy sáng loáng. Chị đỏ mặt, nắm chặt cái bút trong tay như sợ anh đòi mất, mồm lí nhí, lúng búng. Tư cách, thái độ như một thiếu nữ, không phải của một cô bé.

Một tuần, chừng đôi ba lần, sau bữa cơm tối, tôi được cô Hạnh phụ trách lớp cho đi sang lớp chị chơi. Từ lớp tôi ở đến lớp chị, có một con đường lát gạch đỏ xā mới cho làng kinh phí làm. Nhưng đi đường ấy rất lắm chó to sủa ông ổng. Tôi đi tắt ngang qua nhà anh Tân, tức là đi qua cái giếng hoang. Tôi xách guốc, rón rén đi. Trong túi tôi có gói một nửa cái kẹo, khi chiều thẳng Nam lớp tôi mới cho. Mẹ nó vừa gửi quà ở Hà Nội lên. Nó chia cho mỗi đứa một cái kẹo bi, cho tôi hẳn một cái kẹo bọc giấy bóng kính, ăn chua chua ngọt ngọt. Tôi giở ra giở vào. Sau cùng quyết định cắn một miếng tới gần nửa cái, rồi gói nửa cái lại, quyết tâm phân chị. Gần tới cái giếng, tôi sợ thót tim. Trong nhà anh Tân, ngọn đèn dầu le lói sáng. Nếu là nhà

thằng Hải hay bất cứ một đứa con trai nào trong làng, tôi sẽ hét to lên để gọi chúng nó ra. Nhưng đây là nhà anh Tân. Là anh Tân. Tôi vẫn đang là trẻ con, đã mang bản năng một người con gái, e dè trước bầu trời mệnh mang, dù chưa biết đó có thực là bầu trời hay chỉ là một mảng mây lớn? Tôi rón rén bước tới, bước tới nữa. Bàn chân trần in lên cỏ làm rụng những hạt sương đêm vừa đậu xuống. Rồi tôi quyết định đến gần giếng. Trên đời này không có gì là không nhất trí với nhau được nếu chúng ta đều là những người và những ma tử tế, phải không cô? Tôi cúi đầu nhìn xuống giếng thăm thì với người thiếu phụ bạc mệnh. Cô ơi, cháu chúc cô và em bé của cô ở nơi đó vui vẻ nhé. Vui vẻ nhé. Hoa xấu hổ bò ngay sát miệng giếng, đứng đưa dưới ánh trăng, dưới những vầng sao xanh. Một chùm hoa màu tím tím cọ vào má tôi.

Lần nào cũng như lần nào, mỗi khi chạy sang chơi với chị, tôi đều cúi xuống nói chuyện với mẹ con người thiếu phụ. Tôi kể đủ thứ chuyện. Một trong những câu chuyện kể lung tung không đầu không cuối đó, sau này lớn lên chép lại ra giấy mà thành nhà văn.

Cái cặp mai có dính những viên đá lóng lánh, tôi đã đổi cho cái Hồng trong làng để lấy hẳn một

rổ khoai, luộc chiêu đãi cả lớp sơ tán không vì lý do gì. Chị không buộc nợ đỏ nữa. Ba cái nợ đỏ, chị để tận trong đáy cái túi da xinh xinh. Chị mười bốn tuổi, nước da trắng hồng, gương mặt buồn buồn với cái mũi thanh tú. Một bữa chị thì thảo vào tai tôi. Em biết không, chị bị như người lớn rồi đấy. Hàng tháng ấy mà, mệt lắm. Chị phải xé cái quần cũ làm đồ lót, ngại nói với cô Vân phụ trách lớp. Tôi chạy như bay về thăm thì với cô Hạnh. Buổi trưa hôm sau, cô Vân gọi chị vào, phát cho mấy vuông vải xô.

Một lần, lúc đi sang chơi với chị, chưa kịp ghé thăm cái giếng, tôi nhìn thấy anh Tân lù lù trước mặt, trong bóng đêm. Ngực tôi dâng lên từng đợt sóng. Đêm hôm đó không trăng không sao. Chỉ có ánh đèn dầu nhà anh lấp lánh lấp lánh. Tôi lùi lại, ngắc ngứ. Đâu rồi cái con bé nghịch như ma quậy, là đầu trò trong những cuộc quậy phá ban đêm làm các cô các bác phụ trách mất ngủ. Đâu rồi cái con bé gói thuốc pháo làm mình nổ tung dưới gầm giường bọn thằng Cát, vì tội nó dám đẩy tôi ngã xuống đám ruộng lầy bùn. Hương đêm ngai ngái đâu đây. Tiếng con cóc kêu bởi hồi vì thiếu bạn. Mười ba tuổi, người ta có được yêu thương người khác không? Anh Tân chìa cho tôi chiếc cặp mai. **Của em này.** Sao anh lại có nó? **Anh đổi bút cho cái Hồng.** Nhưng cái cặp

này... Tôi định nói, em không thích dùng mãi nó, phải cho đi, cho đi anh ạ. Nhưng trái tim mười ba tuổi không biết nói điều đó. Tôi im lặng cầm lại cái cặp mai. ***Em cặp cái cặp này rất đẹp.*** Anh Tân lại nói. Giá như ngày ấy, anh nói rằng chị thấy em cặp cái cặp đó rất đẹp, rằng cái cặp đó là hình ảnh của em trong chị, nên anh đã tìm lại về cho em. Nếu anh rành rọt như vậy, biết đâu mọi sự đã khác?

Chị thành người lớn rồi mà vẫn sợ ma. Tôi tối vẫn chỉ là tôi sang thăm chị. Vẫn chỉ một mình tôi với bí mật của mình về những cuộc chuyện trò trong đêm với cái giếng hoang. Cùng với thời gian, dù tóc tôi đã chảy dài ngang lưng, tôi vẫn cứ là một con bé nghịch ngợm. Tôi sục sạo cùng lũ trẻ trong làng, bắt chước cầm cuốc, tưới cây, cấy lúa. Thằng Hải thường đứng rụt rè sau tôi chờ tôi sai khiến mọi thứ. Tôi thường cúi kính với cái vẻ rụt rè của nó mà sai khiến nó. Tôi cố gắng nghĩ tốt, cố gắng dịu dàng với nó. Nhưng mọi sự cứ trôi theo hướng ngược lại. Tôi chỉ thích bắt nạt nó. Mà hình như nó cũng thích vậy. Nếu ngày nào đó mà tôi không hống hách với nó vài ba bận là nó nhìn tôi như dò hỏi, như càng lo lắng hơn. Nó cứ làm như tôi sẽ ở cùng làng với nó suốt đời. Nhưng khoai lang nó luộc mang đến lớp cho tôi thì rất ngon. Sau này, tôi hay gọi những bà bán khoai

luộc gánh đi đầy đường phố Hà Nội. Nhưng tôi không bao giờ còn tìm được thứ khoai lang ngọt và thơm như ngày ấy.

Vào lúc rảnh rỗi, chị rủ tôi đến nhà anh Tân. Ông nội anh Tân có hai con vệt rất đẹp. Khi chúng tôi lấp ló ngoài cổng, cả hai con tranh nhau chào:

“Chào quý khách! Chào các cháu thiếu nhi Hà Nội!”.

Chúng tôi ngây ra nhìn hai con vệt đang quẹt quẹt mỡ. Ông nội anh Tân xúc ấm, pha nước trà, ngồi uống một mình, cười khà khà. Chị với tôi ngồi xếp xuống hè nhìn anh Tân cuốn cho hai chị em những con nhen nện và châu chấu bằng cỏ mần trầu. Anh bảo đấy là bố anh dạy mỗi khi ông về nhà thăm. Ông nội anh Tân vừa nhấp từng ngụm trà đặc, vừa khen “các cháu thiếu nhi Hà Nội ngoan lắm, học giỏi lắm. Ngày chưa có bom Mỹ thả xuống Hà Nội, ông đã đi Hà Nội một lần rồi. Hà Nội đẹp quá. Có hồ Hoàn Kiếm với tháp rùa. Có những nhà cao tầng, ông nhìn mà chóng mặt. Bố thằng Tân hẹn với ông khi nào hết chiến tranh, sẽ về đưa ông đi chơi Hà Nội, đi khắp đất nước, vào miền Nam thăm bến Nhà Rồng, vào tận mũi Cà Mau đi biển vớt tôm nướng ăn “. Cả nhà cùng háo hức với những niềm vui ở phía trước của

ông. Một lúc sau mẹ anh bê lên rổ ngô luộc thơm phức. Chị ăn nhỏ nhẹ những hạt ngô non, hàm răng trắng xinh có chiếc nanh nhỏ xíu hé ra nom như một nụ sứ. Anh Tân mặt lúc đỏ, lúc trắng, như một chàng trai đã lớn. Tôi ngược nhìn lên bầu trời trên những đọt khế non bao quanh sân nhà anh Tân. Những tia nắng vàng óng ả. Mây trắng bông bênh như cái vạt áo cô tiên. Vạt dài vạt ngắn được những chuỗi nắng lấp lánh viên quanh. Rồi nàng tiên bầu trời lại thêu thêm những cánh chim tô điểm cho bộ cánh của mình. Những cánh chim chao lượn thật vui mắt. Ôi nông thôn thật là đẹp và êm đềm. Có làng, có những bụi tre và những triền cỏ, có những con trâu hôi nồng mùi bùn, có khoai lang và ngô luộc. Lại có cả anh Tân. Có thằng Hải để tôi bắt nạt. Có cánh đồng và những ngôi sao đêm lấp lánh. Có nắng rực rỡ và những buổi chiều êm ả. Để quên đi chiến tranh tàn khốc đang ở rất xa chúng tôi, quên đi nỗi nhớ cha mẹ còn cào trong lòng.

*

Tôi tin rằng ngôi sao chiếu mệnh của tôi đã từng soi ánh sáng huyền diệu của nó xuống cái giếng hoang. Vì trái tim trẻ con của tôi đã từng đặt nỗi niềm nơi đó. Con người ta sinh ra và lớn

lên cùng năm tháng, in dấu vết của mình nơi đâu, sao chiếu mệnh sẽ có mặt nơi đó. Và tất cả những tâm tư hành vi của bản thân sẽ dẹt nên bước chân của ngôi sao chiếu mệnh, để ánh sáng của nó dẹt tiếp bước chân mỗi bản thể.

Anh Tân học giỏi. Thi đỗ Bách khoa. Nhưng bố anh chưa kịp đưa ông nội đi chơi Hà Nội thì ông đã mất. Những con vẹt cũng đã già, im lặng nhìn bầu trời đã thiếu vắng một ngôi sao. Anh Tân yêu chị nhưng luôn kiếm cớ tìm tòi. Chị không hề biết điều này. Vì chị đích thực là người mà anh Tân cần. Còn tôi, anh nói anh mê vẻ hấp dẫn của một cô bé có cá tính thật độc đáo, một trí tuệ thông minh khác người, một gương mặt với đôi mắt quyến rũ kỳ lạ, đàn ông không ai đi ngang qua mà không ngoái đầu nhìn lại. Hơn nữa anh không bao giờ quên một cô bé con xiu đứng ngơ ngác giữa cái làng hẻo lánh của anh, lấp lánh chiếc cặp mai trên đầu, cả đôi mắt, cả thân hình lấp lánh như cánh bướm nhỏ. Nay anh biết em không thể là của anh, hãy cho anh ôm em vào lòng, chỉ một lần thôi. Giọng anh cầu khẩn đến tê dại. Đầu óc tôi quay cuồng. Còn so đo làm gì? Đây là món quà tặng cho khát vọng cả một thời thiếu nữ của mi. Hãy cho đi mà không cần tính toán. Hãy cho và nhận lấy vết thương này. Trong cái thời khắc khủng khiếp ấy, tôi nhìn thấy miệng giéng hoang

và ánh đèn leo lét, với những bông trinh nữ tím tím, nghe rõ tiếng những chú vẹt đầu ngô nhà anh véo von. “Chào quý khách! Chào quý khách!”. Chỉ một lần thôi, rồi mi vĩnh viễn là khách nơi cửa nhà họ. Tôi nhìn anh hoảng hốt. Trái tim náo loạn. Tôi thấy mình thật cô đơn, thật khổ sở. Trong nỗi cô đơn ấy, tôi nhào vào lòng anh. Tôi cần được chở che. Cần được bứt phá. Anh ôm riết lấy tôi, tay chân mắt môi cũng run lên như tôi. Anh không thể mất cô ấy được, em biết không. Cô ấy là thần hộ mệnh của anh. Thực ra anh cũng chỉ là một thằng đàn ông tầm thường, một cậu bé yếu đuối. Cô ấy mới thực là một con người mạnh mẽ và cao cả. Nếu mất cô ấy, anh sẽ không còn phương hướng. Tôi bắt đầu khóc. Anh xiết tôi mạnh hơn nữa. Anh biết anh có lỗi với em. Hãy tha lỗi cho anh. Anh khát khao có được em trong vòng tay mình. Mà anh vẫn tin là em sẽ không từ chối anh. Sau này em yêu ai, lấy ai là quyền của em, nhưng em đừng quên trong cõi nhân gian này, hơi thở của anh đã hoà trộn cùng em, anh sẽ mang em theo để sống một cuộc đời có trách nhiệm như bao người khác. Chúng ta hoà quyền cùng nhau vì chúng ta cùng yêu thương một người. Tôi lẫn lộn giận dữ. Càng giận dữ tôi càng náo loạn trong vòng tay anh. Anh cầm đi. Em yêu anh. Chỉ có thế thôi. Em yêu anh từ khi còn là cô

bé mười ba tuổi. Em biết anh không thể sống thiếu chị được. Em cũng không thể làm chị đau lòng. Em biết chị rất yêu anh. Nhưng em cũng yêu anh. Em không cần cái triết lý của anh. Không biết phía sau em sẽ là điều gì. Có thể khi em đã trở thành đàn bà em sẽ hết yêu anh. Anh buông em ra để em đi tìm Hải, đi tìm tất cả những người từng say mê em để dâng hiến cho họ vết thương này, bờ môi hình dáng này, dâng hiến cho họ trái tim lạc lối, trí tuệ cạn kiệt của em.

Tôi vùng chạy ra khỏi anh. Mất môi đầu tóc áo quần tươi tắn. Chị ơi, chúng mình cùng lớn lên bên nhau, cùng là đàn bà con gái. Hãy tha lỗi cho em!

Tôi phóng xe máy như đám trẻ đua xe, đi trong bóng tối vô thức. Tôi lên nơi sơ tán cũ. Thời gian trôi qua màng tai, qua đôi mắt mờ vì bụi đất đỏ. Chiến tranh đã lùi xa trong dĩ vãng. Tuổi thơ nơi quê người cũng đã lùi xa. Mà con đường vẫn vậy. Vẫn những thân xấu hổ bò lan bên mép đường. Tôi giết chúng. Một cành. Hai cành. Hàng chục hàng trăm bông hoa tím nhạt dưới ánh sao mờ bị bánh xe cán nát, cánh hoa trồn xuống mặt đường bụi đỏ, làm kiếp phù du, lẫn lộn cùng đất. Chỉ một cội tâm thức mơ hồ trong đầu là kiếm tìm lại những ước mong trẻ con ngày nào.

Tôi dừng xe bên giếng hoang. Không muốn cho ai nhìn thấy, nhận ra. Cũng không có ý định tìm Hải nữa. Tôi không còn xứng đáng với Hải. Tôi cúi đầu xuống giếng năn nỉ. Những giọt nước mắt rơi xuống lòng giếng im lìm. Hãy giúp tôi xoá đi tất cả những sai lầm, những mất mát, xoá đi tình yêu lạc lối này. Hãy giúp...!

Một ánh sao lung linh in xuống đáy giếng. Tôi ngẩng đầu lên. Rồi xa thành giếng. Quyết tâm quên đi mối tình đầu bạc bèo.

*

Nó xuất hiện trong đời tôi vào lúc không ai còn có thể làm cho tôi đau khổ được nữa.

Hàng ngày tôi ngồi như một bà già, cần mẫn gõ máy tính viết ra những câu chuyện để đổi lấy những đồng tiền còm cõi. Tôi biết vào lúc này, nếu tôi đứng dậy đi ra phố, lên sân nhảy, vào sân tập thể dục thẩm mỹ, tôi sẽ lại trẻ trung sinh động hơn bất cứ lúc nào. Sẽ có nhiều chàng trai chạy theo. Sẽ vui vẻ và hồ đồ, hồ đồ và vui vẻ. Nhưng để làm gì? Tôi còn rất nhiều việc phải làm. Tôi tiếc thời gian của mình.

Anh Tân và chị đã có hai cháu gái ngoan. Chị vẫn bí hiểm và dịu dàng như ngày nào. Đường

như chị có đoán ra một đôi điều trong mối quan hệ của tôi với anh Tân. Nhưng chị im lặng. Có lần chị ái ngại nhìn tôi dò hỏi, giống như người dư thừa muốn san sẻ bớt cho người thiếu thốn, nhưng vào cái thời buổi thị trường náo loạn này, muốn làm tốt cho người cũng phải tính lãi, nếu không chẳng ai muốn hàm ơn. Mà làm sao chị lại dám tính lãi với tôi? Chị đưa tay lên vuốt nhẹ mái tóc tôi. Em có hay gọi điện thoại cho ba mẹ không? Cô chú có khoẻ không? Giá chị em mình thu xếp được để vào thăm cô chú nhỉ. Em thấy ai được thì kết bạn với họ đi. Đừng cầu toàn quá. Hôm vừa rồi chị gặp Nam, nó vẫn hỏi thăm em. Nó vừa chia tay với vợ. Còn Hải nữa, em chê nó cái gì nào? Bao nhiêu cô mơ một người đàn ông như vậy chẳng được. Em ơi là em. Tôi cười, em không xứng đáng với Nam với Hải chị ạ, người đàn ông của em có thể chưa sinh ra trên đời hoặc là đã chết từ thiên kỷ nào rồi. Chị bảo, em giống như ngôi sao băng, chị không theo kịp em được. Để hết bận bịu với lũ nhỏ chị sẽ quan tâm chăm sóc đến em nhiều hơn, chỉ mong sao em viết được thật nhiều thật hay.

Anh Tân thường nhìn xuống mỗi khi gặp tôi, giọng trầm và nhỏ khiến tôi thấy thương cảm. Tôi không tìm thấy vẻ quỵn rũ tha thiết, vẻ náo loạn sinh động ngày nào của anh nữa. Anh giống như loài xấu hổ mọc đầy ở quê anh, động vào là khép

lại, chẳng thể trách móc hay kết tội. Anh Tân thời trẻ con của tôi đã chết.

Tôi còn gặp nhiều nỗi cay đắng thất bại khác. Lão đảo đứng dậy đi tiếp. Tôi nhận ra mình có mặt ở trên đời không phải để được yêu. Tôi phải yêu người. Yêu hết thủy mọi sinh linh trên cõi nhân gian. Ngôi sao chiếu mệnh của tôi lúc này đang buộc tôi ngồi để viết ra những câu chuyện dang dở cho cuộc sống.

Nhận ra điều này, tôi không còn thấy sợ cô đơn. Nhưng tôi vẫn chỉ một mình với nỗi buồn thường trực.

Nó đến. Vào một buổi chiều mưa ẩm ướt đến nỗi sờ đâu cũng thấy dính dấp. Tôi hỏi cháu người miền quê nào? Nó nói nó sinh ra ở một làng đồi trung du, là con cầu tự. Làng nào? Cha mẹ cháu là ai? Cháu biết sử dụng máy tính ra sao? Nó nói cháu chỉ biết mổ cò. Nhưng cháu cứ đi hỏi xin việc vì cháu không đủ tiền đóng học phí, cháu đã học xong đại học đại cương. Tôi ngần ngừ. Thực ra tôi chưa có nhiều ý tưởng sáng tạo tới nỗi phải thuê người gõ máy. Nhưng nhìn thằng bé thật tội nghiệp. Lại là người quê ở cái vùng đồi heo hút đó. Cháu có biết cái giếng hoang đó không? Sao cháu không biết. Hồi ôn thi đại học, hằng đêm lúc đi

học thêm về, cháu vẫn hay dừng lại, nhìn xuống giếng chào nó một câu. Tôi bật dậy trong vô thức. Lịch sử có thể phớt lờ đi qua nỗi sâu kín của con người. Lịch sử đâu có lặp lại. Tôi chặn tay lên ngực. Cháu... biết gì về cái giếng cổ ấy? Cháu có thấy điều gì hồi thúc mỗi khi nhìn xuống giếng? Một ánh tà dương hoặc một luồng khí lạ? Có thấy gì không? Cháu là ai?

Nó nhìn tôi như thôi miên. Đôi mắt nó loé lên những tia ám áp và thân quen.

Tôi nhận nó. Trả lương để dạy nó sử dụng vi tính. Lương đủ cho nó chi phí học hành, dù nó không được việc lắm. Nhưng nó làm cho tôi luôn mỉm cười. Tôi đọc cho nó gõ máy, dần dần tay nghề của nó cũng khá lên. Tôi nghĩ ra được rất nhiều cái để đọc, cảm thấy thích thú mỗi khi tỉnh giấc nhìn thấy ánh ban mai đang loé rạng. Sẽ bắt đầu một ngày làm việc hết năng suất. Một ngày thú vị với những câu chuyện sẽ hình thành khi máy tính được bật lên. Hơn nữa nếu không nghĩ ra được những câu chữ thì sẽ phải để nó ngồi chơi không. Mà tôi còn thích khoe khoang đôi chút với nó nữa nên vẫn tuôn ra giống như trong đầu có hàng chục hàng trăm người, đàn ông có đàn bà có, họ là những nghệ nhân kể chuyện lang thang trên khắp hành tinh. Những câu chuyện kể được mọi người chấp nhận hay không chấp nhận, mặc

kệ, tôi cứ kể. Nó cần mẫn gõ máy, câu chữ đánh sai be bét trên màn hình. Một lần tôi cố tình kể câu chuyện về một cái giếng cổ. Câu chuyện mang hồn phách như trong Liêu trai. Cái thai trong bụng người thiếu phụ trâm mình dưới giếng cổ được đầu thai lại thành một cậu bé đi phiêu du trên mặt đất để đem nụ cười đến cho mọi người, cho một người có duyên nợ với giếng. Nó vừa gõ máy, vừa nheo nheo cặp mắt già trước tuổi. Rồi nó hừ một tiếng như một ông cụ, không ra đồng ý, không ra phản đối. Tôi thích thú quan sát vẻ mặt ngây thơ già nua của nó. Cuộc sống của tôi nhờ vậy mà có những tháng ngày vui vẻ, đầy ý nghĩa.

Có thể ngôi sao chiếu mệnh của tôi là ánh hào quang của những vụn vỡ hạnh phúc. Một vụn vỡ ngồi đây bên cạnh tôi. Nó thoát thai từ linh hồn của cái giếng hoang. Thoát thai từ tuổi thơ vắng cha mẹ của tôi. Thoát thai từ nỗi đau không tìm ra phần nửa của mình, từ gánh nặng cô đơn để bắt buộc tôi suốt đời loay hoay ghép những ngôn từ. Nó không là cha là mẹ tôi, không phải bố chồng, chị chồng, mẹ chồng, không là anh là em là con là cháu, không phải chồng hay người yêu, không phải người tri âm

tri kỷ. Nó chỉ đơn giản là một cậu bé vô tình giúp tôi đứng lên tiếp tục cuộc hành trình của mình và luôn mỉm cười.

Ai đó nói hạnh phúc là tìm được nửa của mình. Có thể như thế mà cũng có thể không như thế.

- 27.12.2002 -

CHUYỆN CỦA CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Phần I

*“Ta liếc xưa yêu cuồng si
người nữ quay mặt đi...”*

- Bài hát Mộng đẹp lứa đôi -

1 ● Tui tên Kim. Năm ni mười sáu tuổi. Ba tui kêu tui bằng Út. Út không có chị không có em nhưng kêu bằng Út cho dễ nuôi. Hồi ngộ nhỏ có thêm em thì kêu bằng Út lớn, Út nhỏ. Nhưng rồi sau không có ai nữa. Ba tui tên chi tui không biết. Mọi người vẫn gọi ông là ông Ba hát rong. Kêu ba lại gọi là ông Ba nên có lẽ ông tên là Ba, không có tên khác. Mạ tui chết bệnh năm tui lên hai nên tui không nhớ mặt mạ lắm. Chỉ loáng thoáng một gương mặt buồn nẫu ruột của con gái Kim Long xứ Huế. Mạ chết rồi coi như xóa tên.

Xuống dưới đó ai cần cứ o Ba mà kêu. Đàn bà con gái như tui là thừa tên.

Cha con tui có một túp lều gân bến Vọc ở thượng nguồn sông Hương, một bộ đàn bát đẽ, đại đẽ một cây ghi ta có gắn pin, năm bảy cái chén và một bộ gõ. Thêm nữa, còn cái túi da đựng những đồng tiền lẻ của khách qua đường chia xốt. Dăm bữa nửa tháng, tui lội xuống bến sông, lộn trái túi vốc nhúm nước chảy từ thượng nguồn phảy đi bụi bả trong lòng túi. Ai không biết chứ tui thì thấy rõ tiền lẻ rất nhiều bụi bả. Mấy sư thầy trên chùa mà không biết chuyện này để thường mở hòm công đức lau chùi trong lòng hòm cho sạch sẽ thì bụi sẽ bám vào mắt Đức Phật. Bụi bám vào mắt rồi thì còn nhìn đời tình tường chi được.

Cha con tui còn có một cái hòm gỗ nhỏ đựng vừa bộ quần áo của mẹ, mấy đồ chơi ngày nhỏ của tui, một hộp gỗ con đã có bốn trăm sáu mươi ngàn đồng toàn tiền mười ngàn đỏ, chôn xuống nền đất dưới cái sạp tre làm giường ngủ của ba. Cái hòm gỗ này là ba nhặt được ở dưới bến mùa lụt hàng chục năm trước. Ba biểu đó là một cái hòm gỗ đựng đạn K54 còn thơm nức mùi gỗ thông và mùi đạn. Bấy lâu ba cất đồ quý vào cái bao ni lông, cho bao ni lông vô cái bao cát, rồi vùi xuống đất. Thi thoảng lòi lên, cái bao cát vẫn còn tươi mới. Ở quê tui những bao cát dùng được rất nhiều việc.

Những bao cát này ngày xưa tụi lính Mỹ dùng để đựng cát làm luỹ hào chắn đạn, chúng rất dai và bền. Tụi trẻ chăn trâu hay con nhà vạ chài thường đi moi ở những nơi có chiến sự năm xưa, rũ sạch cát rồi đem ra chợ. Hàng cà phê giải khát cũng phải mua để bọc đá mà đập cho vụn, đỡ tiền điện xay đá. Nhưng bao cát dù có tốt mấy cũng chỉ như một thứ dùng tạm bợ. Từ ngày có cái hòm gỗ, kể như trong nhà có cửa. Ba giữ bộ quần áo của mẹ cẩn thận lắm, ba biểu để khi nào chết còn mang theo để tìm nhau. Tui sợ mẹ tui xuống đó không cầm lòng được làm vợ người ta rồi cũng nên. Nhưng ba biểu không có ba, mẹ như thân rong rêu trôi qua mười ba bến nước, không bến mô có chốn đậu. Tui nghe người ta thường nói mười hai bến nước chứ không thấy nói mười ba bến nước như ba. Tui hỏi ba cát đồ chơi của tui chi? Bây chừ không còn mấy ai chơi chắt với ô ăn quan nữa. Mấy que tre, một quả bóng lúc xưa ba kết cho tui bằng bông gòn và đất sét, một đồng sỏi trắng nhạt dưới lòng sông bóng nhoáng, ngần ấy thứ không bằng con gấu bông của nhỏ Lan trong làng. Nhưng ba nhất định cất để sau này. Lại sau này. Ba lúc nào cũng ước mai sau gia đình xum họp. Tui hỏi ba không cho Út đi lấy chồng sao ba? Ba gất, chuyện ở đời lấy chồng thì cứ lấy, chuyện ngàn đời là chuyện của ngàn đời. Tui biết ba tức

tui mà không làm chi được vì tui đi lấy chồng rồi thì ai sẽ đi hát với ba? Nói vậy chứ còn lâu mới tới cái đoạn đời mắc mớ đó. Mà ai sẽ lấy con gái một người hát rong không có chi làm của hồi môn như tui?

Tui mê gấu bông chi lạ, tui nằm mơ thấy mình ôm con gấu mềm mềm trong lòng mà ngủ. Rồi con gấu ôm tui như mẹ ôm. Mà mẹ ôm tui thiệt. Hơi thở của mẹ ấm ấm, lại lạnh lạnh. Ừ, có khi lúc lạnh là lúc mẹ quay sang bên cái sạp để ôm ba. Tui nằm trên cái ghế nan tre, trái tằm mền len mỏng, nhớ mẹ đến còi người. Ba biểu khi nào trong hòm cất đủ năm trăm ngàn rồi ba sẽ mua gấu thật to cho tui. Nhưng mua rồi biết cất đâu trong cái căn lều nhỏ xíu của hai cha con? Ngộ nhớ ban ngày đi vắng lữ trẻ vạ chà qua lại, chỉ cần đẩy cánh cửa liếp là vô lấy được. Thôi cứ hăng biết vậy.

2. Ngày mô cũng ra khỏi nhà, bất kể mưa nắng. Tui và ba, người đàn người hát đối nhau. Nhưng ba hát là chính. Vừa hát vừa đệm đàn. Tui chỉ hát khi ba mệt. Giọng của ba dạo này hơi rề. Giọng tui có khá hơn so với năm trước, nhưng không sánh được với giọng hát như mây như gió của ba. Giọng hát khiến mẹ tui bỏ nhà chạy theo

ba để rồi sống cuộc đời trần cũng như cuộc đời âm mười ba bến nước. Trên các nẻo đường, ba vừa hát vừa đàn, tui cầm hai đôi chén đánh nhịp lách cách như các nhạc công vẫn đệm cho các nghệ sĩ hát trên thuyền trong những đêm ca Huế trên sông. Khi ba hát **Trống cơm**, tui đánh nhịp chén hơi bị cứng tay vì bài hát ni là từ ngoài Bắc vô. Rồi ba lại hát **áo lụa Hà Đông**. Không hỏi người nghe cũng đoán chừng ba người gốc Bắc kỳ. Buổi trưa cha con tui mua hai ổ mì kẹp ruốc, ngồi dưới gốc cây điệp vàng im lặng ăn. Ba có một chai xị nhỏ giắt bên hông quần, hôm kiếm được kha khá mới dám đưa lên môi nhấp vài ba ngụm. Có rượu vô, ba lăn ra ngủ bất kể chỗ mô, miễn có cỏ sạch sẽ hoặc là dưới bóng một cây điệp.

Thằng hoặc cha con tui cũng vô quán cơm, gọi hai xuất cơm có cá bóng thệ hoặc tôm rim, tô canh cá hồng nấu với trái thơm. Ăn xong, cha con tui lại sang quán cà phê bên cạnh, ba gọi một tách đen đá, gọi cho tui một ly nước dừa đá. Đó là những ngày đẹp trời ở Huế. Chị Sen người làm công cho quán cà phê Hàng Phượng vén cao mái tóc đen nhánh để chạy bàn. Mồ hôi lấm tấm trên gương mặt màu hồng phấn. Chị chạy bàn cho khách nhưng mắt liếc nhìn ba con tui như móc tìm ba tui ra để chơi đồ hàng. Chị Sen người miệt biển Thuận An. Dáng cao, eo lưng gọn tưng, ngực

nhô như hai lùm cát vun. Nhưng mắt sắc như dao bổ cau Nam Phổ. Ba tui biểu đàn bà con gái như rứa khiến đàn ông thấy sợ. Ba sợ chứ tui thấy khách hàng là đàn ông vô quán đâu có sợ chị Sen. Họ chọc mấy cô gái chạy bàn trong quán, nhất là chị Sen liên hồi kỳ trận khiến tui thấy thương thay cho chị. Chị Sen hay thưởng cho tui tiền mỗi khi tui hát bài **Mộng đẹp lúa đôi**. Lúc đó là lúc ba đang liu riu với tách đen đặc sánh, cây đàn đặt trễ nải trên đùi. Tui hát theo yêu cầu của mấy ông khách sài sang bước vô quán. Họ nói giọng nhả nhớt, kêu chán mấy nàng trong quán karaoke với chán mấy cái linga phóng đại âm thanh của họ ra hàng trăm hàng ngàn mảnh, để rồi mọi thứ đều bị ướp lạnh (linga là cái thứ chi mà họ nói đến thì cười rất kỳ khôi). Họ biểu thích nghe một giọng hát thắm vì đôi ăn, mà không, một giọng hát lao động. Ừa, thì tôi hát giọng lao động. **“Nhớ ngày đó ta say đắm tình, nồng ấm vai kề vai. Ta dệt bao mơ ước thiết tha, đôi trái tim ngát ngát ân tình...”** Tui hát bo, không cần đệm đàn cũng không cần nhịp chén, vì bài hát đẹp như rứa, buồn như rứa mà đệm chén lách cách mất cả phần ngọt ngào. Giọng của tui vừa được ăn bữa cơm ngon nhưng cái chất giọng hơi rê là của người nghèo khó. Nghe giọng hát ấy không ai không nỡ cho tui ít tiền lẻ. Nhưng chị

Sen cho tui còn nhiều hơn họ. Chị giấu chủ, lén ăn cấp ba tách nâu số 5 Trung Nguyên pha cho khách mà không ghi sổ để cho tui một nửa, tức là mười hai ngàn đồng. Vì chị ăn cấp cho tui trước mặt khách nên tui không trả qua trả lại được. Tui đành chịu mắc nợ trần với chị. Đợi lúc ba tui không để ý, chị hỏi nhỏ, em cho chị về ở cùng ba được không? Tui ngắc ngứ. Chuyện này nghe ra khó quá. Cha con tui mắc nợ chị tiền, không nợ tình. Chị nài nỉ, chị biết ba Út không thiết ai ngoài mẹ Út, nhưng chị chỉ xin nương nhờ đắp đổi trên cõi dương mà thôi, khi ba thác chị xin trả lại cho mẹ. Tui cười, em mười sáu tuổi trên cõi đời, chưa thấy ai nói chuyện mượn chồng. Thôi chị để cho ba Út yên, đàn ông xứ nì thiếu chi người hiền, chị theo ba con Út, khổ cả kiếp người. Chị Sen ngồi thần mặt, nước mắt chảy giọt một xuống vạt áo tím mà Cà phê Hàng Phượng may đồng loạt cho nhân viên chạy bàn. Tui không hiểu ba tui có cái chi mà chị Sen theo, mới ngó qua kể như chị Sen cũng chỉ như con gái ông. Mà chị Sen lại đẹp.

Tui thiệt lòng đâu biết đời có nhiều chuyện khôn lường.

Quán cà phê Hàng Phượng nổi tiếng ở xứ Huế không phải vì chạy theo một thời thượng của

thanh niên là trưng thương hiệu cà phê Trung Nguyên lên trên nóc. Cái bảng hiệu Hàng Phụng lừng lững, ban đêm nhấp nháy đèn màu, kèm theo hàng chữ cà phê Trung Nguyên chạy dọc ngang ban công tầng ba của quán khiến bất kể ai đang đi xe trên cầu Trường Tiền cũng muốn qua cầu rồi ghé. Nhưng dân xứ Huế còn biết quán có cà phê tự rang xay nổi tiếng từ thời Việt Nam cộng hoà. Thời đó tụi lính Mỹ hay ghé vô quán chọc ghẹo đàn bà con gái. Nghe đâu còn có một vụ nổ do biệt động thành tổ chức để ám sát một tên chiêu hồi nguy hiểm. Lựu đạn được giấu trong hộp đàn của một người hát rong như cha con tui. Chủ quán là cha để ông chủ hiện thời bị gọi lên đồn cảnh sát khu vực, nghe nói ông tốn khá nhiều tiền để lo lót cho qua, chẳng qua quán Hàng Phụng cũng chỉ là nơi xảy ra vụ án.

Vào thời gian cha con tui hay vô ra quán Hàng Phụng, chủ quán là chú Thanh. Chú Thanh năm ni ba hai tuổi, người cao dong dỏng, gương mặt thanh tú, lông mày rậm rà. Ba tui biểu chỉ tiếc hai dái tai hơi hẹp và mỏng. Cô chủ vợ chú Thanh là con cháu hàng Tôn Nữ. Tên của cô tui năm mớ cũng không nghĩ ra nổi: Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu. Cô Thuỷ Châu thua chú Thanh bốn tuổi, da trắng như trứng gà bóc, mũi dọc dừa, môi

hình tim, người nhỏ, dáng yếu điệu thướt tha. Hai bàn tay cô như hai ngó sen lộ ra khỏi cánh tay áo lúc mô cũng thả dài mỏng tang. Cô bước đi như làn gió nhẹ. Có đó mà lại không đó. Dân xứ Huế nói cô là hiện thân của bà cung phi thứ hai mươi mốt của vua Minh Mạng, bà cô tổ hàng mười mấy đời của cô. Lẽ ra cô vô học trường Trưng Trắc. Nhưng vì đẹp quá nên ba mẹ không cho đi học, đem gả cho con trai thừa kế của Cà phê Hàng Phượng. Trước khi lấy vợ, chú Thanh cũng là tay ga lăng có tiếng trong hàng phố. Chú lại đẹp trai lãng tử nên nhiều cô nữ sinh mê mệt. Khi chú chuẩn bị lấy vợ, một cô con nhà giàu có tiệm vàng to bự ngoài chợ Đông Ba phải gieo mình xuống dòng Hương Giang, đoạn cầu Phú Xuân mà người Huế thường gọi cầu Mối. Nghe nói cô đó đang mang cái thai của chú Thanh.

Về làm vợ chú Thanh, cô Tôn Nữ Huyền Ngọc Thủy Châu chỉ còn cái tên là chị Thanh, o Thanh, thím Thanh, mụ Thanh. Hàng ngày người làm trong nhà kêu bà chủ, cô chủ. Sáng ra người làm bưng bún bò tới giường ngủ chăm cho cô ăn. Bún phải đặt riêng ở cái tiệm bún nổi tiếng trước cửa chợ Đông Ba. Cô không ưng ý với ai ngoài chị Sen, cô biểu nom mặt chị mát mẻ. Phải tội bàn tay chị con nhà lao động nên to bự như bắp chuối, hai ngón tay cái hơi phình ra ở

phần đầu như cái đầu rắn. Cô chủ nói cho qua chuyện đó với điều kiện chị muốn lấy chồng cũng phải đợi bé Ót nhà cô tròn mười tuổi, lấy chồng rồi cũng phải làm cho nhà cô tới già. Tui để ý mỗi khi chị bưng nước cho khách, hai bàn tay phải ém bớt mấy cái ngón dưới khay để khỏi phô ra cả bàn tay. May mà khách phần nhiều là đàn ông, không kỹ tính như những bà mẹ đi kén vợ cho con trai ở xứ cố đô.

Những ngày mưa than xứ Huế buồn lê thê. Cha con tui mưa cũng đi hát. Tui cao giọng: ***Đôi ta sánh vai trong vườn trăng cùng hát câu tình yêu. Ân tình kia như trăng sáng soi, ta sẽ thương yêu nhau suốt đời***. Mười hai ngàn đồng ăn cắp của vợ chồng Tôn Nữ Huyền Ngọc Thủy Châu, chị Sen giúi vào tay tui, đến lượt tui nước mắt mờ cần đàn. Tui cầm lòng để tha thiết khúc dang dở. ***Ân tình kia bỗng như khói mờ, ngày tháng xưa nay còn đâu. Bao mộng xưa nay như giấc mơ, ôi giấc mơ tan trong ngõ vắng***. Những đồng tiền lẻ đây áp cái túi da. Này Út, chị nói thiệt nghe, chị có thai rồi. Tui trợn tròn mắt. Có thai, chị đùa út sao? Chị không đùa. Út thương chị, cho chị về ở với ông Ba. Chuyện không thể nói chơi, cái thai trong bụng chị là của ba tui hay của ai, hay chị bị ông thần sông chọc ghẹo? Mà ba tui chỉ đi qua đi lại trước

cửa, bất quá ngồi uống hơi lâu trong quán, răng lại làm chị có thai? Chị Sen ôm mặt bần thần. Ba tui không biết chuyện chị Sen có thai, chuyện chị Sen nài nỉ tui cho về ở với ông. Ba tui chỉ hơi ngưng ngưng mỗi khi chị đến gần. Những ngày như vậy, tui thấy ba uống rượu nhiều hơn ngày thường. Đêm về ba lui cui bới cát dưới gầm sạp, lôi cái hòm ra, rồi tần ngần dỡ bộ quần áo của mẹ như muốn dựa hơi.

Mưa vẫn đổ xuống xứ Huế không biết mệt. Thoạt đầu nước ngấm xuống lòng đất cát, rồi kéo phù sa đi theo sông ra biển. Sau nước mưa kéo đủ mọi thứ theo nó, thậm chí cả mạng người. Nước lụt leo lên tường thành đại nội, làm thối gốc những hàng thông. Những bông sen trắng nở muộn nơi hồ Tịnh Tâm nổi lên phênh. Những du khách muốn nghe ca Huế trên sông đành cầm lòng ngồi nhìn mưa rơi tới thối chí, cầm lòng nghe cha con tui hát **Mộng đẹp lúa đôi, Giấc mộng yên ương hồ điệp, Áo lụa Hà Đông, Trống cơm...**

Những ngày đó chị Sen bị bắt.

3. Bé Ớt con chủ quán cà phê Hàng Phượng mới lên sáu tuổi, nom như một tiểu thiên thần. Được thừa hưởng vẻ đẹp của ba mẹ, lại được nung

như ngọc như ngà nên lại càng xinh, tui chưa thấy bé gái mô xinh như Ớt. Chị Sen biểu Ớt có tên rất ngộ: Phạm Châu Hàn Giao. Hàn Giao đeo chị Sen như con đười ươi con đeo con đười ươi mẹ.

Một bữa chị Sen đang tắm cho Ớt, chú Thanh đi vô nhà tắm(chị Sen kể cái phòng tắm của ông bà chủ to như phòng họp của các cơ quan công sở, vì chị hay phải bưng cà phê sang những nơi đó nên biết). Chú Thanh xăm xoi xem chị tắm cho Ớt xà bông chi, tắm nước có vừa ấm không. Tay chị đỏ hồng vì nước nóng. Mặt chị cũng bừng lên. Ông chủ thò tay vô chậu nước đụng phải bàn tay to bự của chị. Mặc kệ bé Ớt, chú Thanh vuốt nhẹ tay chị Sen. Chú thì thảo, nhanh tay lên rồi vô phòng tui có công chuyện. Chị Sen biết chuyện ấy sắp xảy ra rồi. Chị chống đỡ không nổi rồi. Trống ngực chị đập. Tay chị run rẩy. Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu hỏi chị sao tay lau mình cho bé Ớt hôm nay lấy bấy vậy? Rồi cô chủ ôm con ra cửa nói người làm kêu tắc xi để về chơi nhà ngoại bên kia cầu Gia Hội, không quên dặn cơm nước tử tế cho ông chủ.

Trời sập tối. Quán vắng khách nhất lúc này. Người làm ca ngày đã về. Ca sau người đang lau chùi dọn dẹp, người lo bật hệ thống đèn trang trí, đèn hiệu. Chừng như ông chủ cũng đã dùng xong bữa. Chị Sen lần bước lên từng bậc cầu thang.

Lên nữa, tận phòng trên cùng của toà lầu năm tầng là phòng làm việc riêng của ông chủ. Căn phòng này (và cả phòng ngủ của ông bà chủ), người làm không mấy ai được bước vô. Mỗi lần lên dọn dẹp, phải có hai người, người quét, người lau chùi. Cô chủ cũng ít khi lên. Phòng ngủ của họ ở lầu bốn, trang hoàng như một cung điện. Ở chính giữa căn phòng rộng mênh mông là chiếc giường gỗ lim to mà đời chị Sen chưa từng bao giờ được thấy (tui thì chỉ được nghe chị kể lại). Dưới gầm giường gắn hệ thống đèn trang trí huyền ảo. Nằm trên chiếc giường ngủ đó, cô Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu cũng kể như mình giống bà cung phi xưa. Thực ra cô còn hơn bà cung phi ở chỗ mình cô được ôm trọn ông chủ hết đêm. Rứa là cô còn hơn cả bà hoàng phi.

Chị Sen đi không nổi, chân ríu lại. Trái tim như bị ai bóp cứng. Dường như ai đang ăn cắp trái tim chị chứ không phải là chị đang vụng trộm của người ta. Trong lòng chị, hình ảnh người đàn ông ấy luôn ngự trị. Giống như bùa mê thuốc ngải. Chị ăn cũng nhìn thấy chú Thanh, ngủ cũng nhìn thấy chú Thanh. Chị chống cự với tình trạng này đã gần trọn năm. Chị ghen cũng đã gần trọn năm. Nay ông chủ hình như cũng đã ăn phải bùa mê thuốc ngải của chị. Vậy mắc chi mà run?

Chân chị bước gáp gáp, gần như là chạy để cướp lấy những gì mà mình cần phải có. Chị quên cái ngón tay dị tật to như cái đầu rắn có thể làm người khác rùng mình. Chị quên thân phận người làm. Quên cả việc vì sao lại vô làm ở đây. Toàn thân run bắn như loài rắn sắp vào cuộc truy hoan. Không có mưa. Mùa xuân cũng chưa trở lại. Hoa điệp nở vàng rộ khắp thành. Nước sông Hương thâm thì xúi giục.

Cửa phòng tầng năm bật mở. Đèn phòng hắt lên tường ánh vàng đục khêu gợi. Chú Thanh đang đứng giữa phòng, trên người chỉ còn độc chiếc quần đùi.

4. Út Kim ngồi đôi diện người thiếu phụ trong phòng thăm nuôi. Chị Sen nom tiêu tụy, đôi mắt đùng đục ảm ướt nhìn Út như nhìn một đấng cứu thế.

“Lẽ ra họ phải để cho tui chết. Con nhỏ Hàn Giao nằm dưới đất chừ chắc chi đã còn hình người. Giò bọ đục khoét đầu tiên là đôi mắt phụng, đến cái mũi dọc dừa, đến đôi môi hình tim giống mạ nó. Trái tim nó giò sẽ ăn ít một. Cho tới khi mạ nó cha nó lên cơn đau cuồng mới thôi. Lẽ ra tui cũng đang giống như nó. Cũng bị giò đục ít một, xác tui sẽ trương phình, bụng nứt ra,

lòi ra cái bào thai, cái giọt máu oan nghiệt của anh ta. Út Kim thăm tui chi? Trước tui cầu xin út Kim cho tui về ở với ông Ba, sao Út Kim không cầu ông Ba cho tui? Cô chủ thích tui đấm bóp hầu vì tay tui khoẻ. Tui lại biết chiều theo ý thích nông cuồng của cô. Út Kim biết cô thích chi không? Cô thích đi hát karaoke trong phòng tối thui, để không nhìn thấy mặt chàng trai tui đặt tiền cho người ta đưa đến cho cô. Anh chàng đó phải trẻ, phải khoẻ, hơi thở phải thơm tho. Khi Út Kim hát *Mộng đẹp lúa đôi*, tui ăn cắp tiền của chủ cho Út. Cô chủ biết hết nhưng giả không biết chi để khi cần làm chuyện đe tui. Nhưng cô chủ cũng thích nghe Út Kim hát bài nó. Tui không hiểu con người, cả người thiếu thốn lẫn người đủ đầy, ai cũng cứ ước mong mộng đẹp lúa đôi. Tui không có thì tui ăn cắp. Cô chủ có thì vung vãi đánh mất. Biết đâu tui mới là người có còn cô chủ thì không?

Tui mang thai dòng họ Phạm nhà Cà phê Hàng Phượng. Anh ta không chịu nhận. Ban đầu anh ta ham muốn tui đến phát cuồng. Anh ta chén tui như chén món thịt gà xé phay tui làm ngon hết biết cho hai người nó ăn. Anh ta nói tui làm anh ta được sống cuộc đời đàn ông thực sự. Cô Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu như cái ly dễ vỡ, mỏng tang, động vào là bị nứt. Tôn Nữ Huyền

Ngọc Thuý Châu không biết làm tình. Anh ta để trưng trong nhà như con búp bê sống, cũng kẻo như cái ly quý. Nhưng làm tình với cô ta thì chán như uống phải nước luộc trứng. Tay tui tuy có hơi to, hơi dị hình, giống như cái đầu rắn thật, nhưng cơ thể tui mềm mà, rắn như đá, mềm như nước, lung linh như ánh lân tinh dưới dòng Hương.

Biết tin tui có thai, anh ta trợn mắt nhìn tui như nhìn loài rắn. Anh ta ném cho tui ít tiền, bảo đi bệnh viện làm cho gọn. Nhưng anh ta cho đến lúc đó vẫn không biết tui là ai.

Út Kim có biết câu chuyện hồi con trai nhà Cà phê Hàng Phượng cưới vợ, có một người con gái con nhà tiệm vàng Đông Phương nhảy sông tự vẫn? Chị gái tui đó. Sau khi chị chết, mẹ tui ốm nặng rồi chết theo. Cha tui có vợ, mẹ tui chỉ là người làm trong nhà năm xưa nên cha không mấy hỏi về thăm mẹ con tui, chỉ đem chị lên tiệm vàng để nuôi đỡ, còn tui ở dưới miệt biển với mẹ. Mẹ mất, chị chết cùng cái thai trong bụng. Tui đem lòng hận con nhà Cà phê Hàng Phượng, bằng mọi giá tìm đến xin làm cho họ. Tui định làm cho anh ta thất điên bát đảo vì tui, sau đó tui sẽ làm tan nát gia đình họ.

Tui không ngờ chị không để cho tui trả thù mà lại hiện về nằm trong tui để yêu cái con người bạc tình bạc nghĩa đó. Tui không trả thù được mà lại

đem lòng si mê anh ta, thiệt không trời đất mô phân minh cho nổi.

Khi anh ta thản nhiên phủ tay với tui, tui chỉ muốn xông tới bóp nát trái tim anh ta ra hàng trăm hàng ngàn mảnh. Nhưng tui làm chi được? Cuộc đời tui tan nát vì anh ta. Bà Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu đó là đồ quý mang dáng tiên. Bà ta không cho tui lấy chồng trước khi con bé Hàn Giao tròn mười tuổi. Bà ta không biết không có điều khoản nào ép buộc được tui. Tui ở lại căn nhà đó trước là vì muốn trả thù, sau là vì không muốn rời xa anh ta. Nếu tui lấy được ông Ba, tui có bị đuổi việc thì vẫn được cùng ông Ba và Út Kim đến đó hát *Mộng đẹp lừa đời*, vì bà chủ mê đám hát rong y như cái đám đàn ông vô quán mọi bữa vậy. Tui lấy được ông Ba thì cũng giữ được cái thai trong bụng, con của anh ta. Nên tui cứ nài nỉ Út Kim.

Con bé Hàn Giao thật đáng thương.

Tui không ngờ trên đời này lại có người chung thủy như ông Ba. Ông cứ mãi thương người đã chết, không thương tui.

Con bé Hàn Giao bám tui như con tui vậy. Nên khi tui cùng đường, tui muốn mang nó đi theo. Con tui, tui còn chả tiếc hướng chi... Mang nó đi tui cũng được hả lòng. Chỉ còn cách đó là có thể

làm cho anh ta và cái người đàn bà vô dụng kia đau đớn.

Tui ra phố mua một lọ thuốc ngủ. Bữa đó mưa lớn quá. Mưa dầm dề suốt ngày suốt đêm. Mạ Hàn Giao đang hát trong buồng tối với một anh chàng ngoài Bắc vô. Ba Hàn Giao nạt nộ tui, rồi đi xuống biển Thuận An cùng một cô bồ anh ta mới tìm quen. Tui mua chai sữa tươi là thứ bé Hàn Giao hay uống mỗi ngày. Thả vô ly sữa của tui 20 viên. Thả vô ly sữa của Hàn Giao 5 viên. Tui ngu quá. Lẽ ra phải thả 10 viên vào ly của Hàn Giao thì tui đỡ phải dùng tay xiết cổ nó. Khi làm vậy tui thì thâm, Ốt ơi, con đi với dì, con có sống trên cõi đời này cũng chỉ lại như một ly nước luộc trứng, hoặc như kiếp rong rêu mà thôi. Con đừng oán dì, dì mang con theo, dì con mình sẽ gặp được chị hay anh con trên đó, cả em gái hay em trai mà dì đang mang trong bụng. Chúng ta sẽ được xum họp ở trên đó. Tui ôm cái xác còn ấm trong lòng, leo lên cái giường cả đời tui mơ cũng không được, nằm xuống để đi tìm mạ với chị tui.

Vậy mà họ lại về sớm. Họ lôi tui ra khỏi giấc mộng của tui, đưa đi cấp cứu.

Tui đồ chừng sẽ phải chịu án tử tù. Thôi thì cũng coi như tui đi sau một chút. Nhưng mấy ông cai ngục biểu tui đang có thai nên họ chờ tui

sinh xong sẽ xử. Tui xin Út Kim với ông Ba khi nào tui sinh, đến nhận cháu về nuôi giùm tui. Ngày trước tui đã xin, nay không có duyên phận cũng xin Út Kim với ông Ba nể tình tui đã ăn cấp tiền nhà chủ, tuy ít nhưng cũng là tình, nuôi con tui khôn lớn. Đừng nói với nó mẹ nó là tui. Sau này Út Kim lấy chồng, ông Ba sẽ có nó đi hát cùng...”

- 27. 9. 2002-

CHUYỆN CỦA CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Phần II

*Em ơi chờ anh về
đi cho mưa nắng xóa nhòa thương nhớ*
- Bài hát Thương về miền Trung -

1 ● Chị Sen vô tù. Cha con Út Kim không hát *Mộng đẹp lúa đôi* nữa. Ba tui chọn bài *Thương về miền Trung* để tập thật nhuyễn. Cả nước dạo này thích nghe ca sĩ Quang Linh hát *Thương về miền Trung*. Giọng của anh ăn nước sông Hương nên nghe thật đầm, thật kỳ lạ. Cha tui hát còn hay hơn. Nhưng ông ăn bánh mì, uống nước sông không đun nhiều, nên giọng không có âm lượng rộng bằng ca sĩ chuyên nghiệp. Hơn nữa, ai người hát rong, ai người nghệ sĩ, trời đã định trước. Trách chi bàn tay có ngón cái như đầu

rấn của chị Sen in hẳn lên cổ bé Hàn Giao, in suốt thiên thu, không thể xoá, không thể biện minh.

Tui khản cổ gào. ***Đã bao lâu rồi không về miền Trung thăm người em.*** Ba tui đang ở Huế. Vậy mà khi tui hát những câu này, ba gật gù như thương nhớ xa xăm một người. Mạ đứng trước mặt tui, cười buồn nhìn ba con tui đi bước một. Mạ đẹp hơn tám ảnh để lại nhiều. Khi ba tui trầm mình hát ***em ơi chờ anh về, dù cho mưa nắng xoá nhoà thương nhớ***, mạ dường như không chịu nổi thứ âm thanh níu kéo của cõi dương nên đưa hai tay lên che đôi tai. Tui nhìn thấy mạ đeo đôi khuyên tai thiệt đẹp, nó lóng lánh như trăm ngàn ánh trắng tạc vào. Tui chìa cái túi da. Xoạt. Xoạt. Từng tiếng một, tiếng rơi của những đồng tiền bố thí.

Tui đã quen nghe tiếng tiền rơi nên đang hát cũng có thể nhận ra trong túi có chừng bao nhiêu đồng. Tiếng rơi của tờ năm trăm nghe dứt khoát rõ ràng, ý chừng người cho đã có chủ định trước, không tiếc vì số tiền không nhiều, không ngại ngần vì số tiền không ít. Năm trăm ngàn ở xứ Huế có thể ngả nón ngồi vô quán chè bình dân, ăn một ly chè đậu ván thơm, rồi xin một ly nước lọc đá, bình đẳng ngồi nghe thiên hạ hích nhau xung quanh, nghe đủ loại nhạc phát ra từ cái bộ loa thùng, âm thanh trên phân cổ họng của ba con tui

nhiều lần; nghe bên Mỹ lại có chuyện giết người bằng súng bắn tỉa, để có đến mười hai mươi ba vụ ở thủ đô Washington, rồi lan sang cái miền sản xuất thuốc lá Dunhinh là Virginia gì đó, người ta đang nghi là bọn khủng bố gây ra; lại nữa, chuyện giải cứu con tin ở nhà hát gì đó bên Nga; chuyện ngoài Hà Nội bây giờ đang mùa hoa sữa... Năm trăm cũng có thể ngồi xuống bên một gánh bánh bèo, bánh nậm, bột lọc, được bà hàng bán cho hai cái làm phước, rưới một muống nước mắm thơm với những mảnh ớt xanh cay đậm đà. Vừa ăn, vừa nghe bà kể chuyện hàng phố.

Tiếng rơi của tờ một trăm nhỏ thật tội nghiệp. Nó khê khàng đậu xuống mép túi, nằm im khiêm tốn. Chủ nhân của nó là những cô bé cậu bé bết tiền ăn quà chia xốt, những người bán hàng rong hoặc những bà già mặt nhăn nheo vì thương nhớ.

Có cả đồng một trăm nhỏ của một cậu bé đánh giầy. Tui kêu cậu bé vì nó cũng kêu tui là cô bé, mặc dù tui đã thành người lớn rồi. Tui thành người lớn từ hai năm trước. Hôm đó vào buổi chiều xế. Hoàng hôn đang khoác tấm áo voan màu tím. Huế mù sương. Cầu Trường Tiền mù sương. Tiếng sông chảy khê khàng. Gió lướt qua cũng khê khàng như sợ làm phai đi cái màu tím pha sương của quê tui vào thời khắc này. Tui lội xuống sông giặt quần áo. Từng đàn cá lượn theo

sau như có một bữa tiệc linh đình ở thủy cung. Tui ngạc nhiên quay nhìn chúng. Tui lội xa hơn, một lúc chúng lại xúm xít phía sau. Rồi tui nhìn thấy một màu hồng đỏ loang trong nước. Tui lại lội sang chỗ khác, cái màu hồng đỏ ấy vẫn loang trong nước, chui từ trong người tui chui ra. Tui trằm mình sâu xuống nước để lột cái quần lót ra. Dưới ánh hoàng hôn, cái đũng quần lót của tui dính dính màu hồng đỏ. Tui hoảng sợ. Nhưng tui cũng đủ khôn để hiểu chuyện gì đã xảy ra. Nếu mẹ còn sống, tui sẽ chạy ào về nhà. Không có mẹ, tui tự nghĩ ra cách của riêng mình. Tui cho lũ cá mặc sức bám theo sau cho tới khi giặt xong. Tui chui vô bụi cây mọi khi vẫn làm chỗ thay quần áo, xé cái khăn mặt cũ làm khăn lót. Tui nhìn trời nhìn đất, khẽ mỉm cười. Tui thành người lớn rồi. Vậy mà hai năm sau thằng Đình đánh giày vẫn kêu tui bằng con bé. Thằng Đình ở cùng đám bạn dưới chân cầu Trường Tiền. Đêm ngủ gác chân lên hộp đựng xi giày, mắt nhìn lên trời đếm sao. Đếm chưa được bao nhiêu thì mắt đã díp chặt lại. Đó là những ngày nắng đẹp trời trong. Những ngày mưa vừa thì núp dưới gầm cầu. Những ngày mưa than, lụt lội, chúng tá túc tạm bợ ở những nơi khô ráo trên vỉa hè phố. Tui không có giày để đưa thằng Đình đánh giày của ba tui không cần đánh xi, nhưng nể mặt thằng Đình, thi thoảng

vào lúc nghỉ trưa, khi nó lân la đến gần, ba tui cũng đưa giầy cho nó đánh. Nó đánh cần thận hơn đánh cho những ông khách sang, như thể ba tui mới chính là chủ nhân của nó. Khi ba đàn tui hát, nó đến gần khễ thả rơi đồng một trăm nhỏ vô túi. Khi đó tui không lấy không được vì còn đang phải hát, người hàng phố đang say sưa nghe khúc nhạc mà ba con tui đã tấu lên đánh thức họ mọi lúc, mọi chuyện.

Nhưng cũng có những tờ một trăm nhỏ thật hách dịch. Nó nháy vô túi, khinh bỉ nhìn chủ nhân của chiếc túi, khạc nhổ bữa bãi, dang chân dạng tay mà chưởi đồ hát rong mặt hạng, trên đời này có biết bao nhiêu nghề không chọn, lại chọn trò đờn ca, thà cứ ngả mũ xin ăn chừng còn khá dĩ hơn, thật chán khi phải nghe thứ giọng đùng đục, ẩm ướt của cha con mi, thí cho mi để cút nhanh đi chỗ khác. Tui thấy mạ đưa tay quệt nước mắt. Tui đang hát đến đoạn *nhớ tiếng hò ngoài Văn Lâu chiều nao, ước hẹn thể duyên nhau dài lâu, xa rồi còn đâu...* thì thấy ba cũng đưa tay quệt lên mắt. Không biết ba nhìn thấy mạ hay ghen lòng vì đồng một trăm nhỏ kia mà tiếng đàn chùng lại. Tui thần nhiên hát. Một trăm nhỏ tội nghiệp, tui có thể chạy ra chợ mua cho ba nhánh hành hay chút tiêu, bỏ vô chén cháo ăn đêm. Một trăm nhỏ hách dịch, tui gom

lại, chờ ngày đẹp vô chợ Đông Ba mua một viên phấn hồ màu hồng phớt. Loại phấn này chỉ có ở Huế. Từ bao đời nay, chỉ người Huế thích dùng, không ra Bắc cũng không vô Nam được. Có cho biểu tặng, người không ở Huế cũng không biết và không thích dùng. Phấn có hai màu, trắng và hồng, được chế theo công thức từ trong cung cấm của những hoàng phi cung phi nhà Nguyễn. Các **mệ** về đêm trước khi đi ngủ thì dùng phấn này để trang điểm cho vua hài lòng. Phấn làm từ bột thạch cao, người ta đun chảy rồi vớt bột, luyện với các chất dưỡng. Phấn xoa lên mặt, cổ, tay, chân, làm mịn da, trắng da, hồng da, lại làm xe chân lông. Các cung phi xưa còn xoa lên ngực, lên đùi. Tiếc thay cho các nương, tốn bao nhiêu phấn, thức bao nhiêu đêm để chờ đợi bóng rồng. Có người cứ thoa suốt đời như thế mà cũng chỉ ngắm một mình mình trong gương. Đẹp làm chi. Nhớ thương làm chi. Tui đặt viên phấn cẩn thận trong một chiếc gương hộp người ta thả ra vớt bên bờ sông, khi đi hát tui xoa nhẹ phấn lên hai má, nhìn vào gương tui thấy miệng tui thắm, mắt tui sáng long lanh, lòng tui tự tin không ưu phiền. Người qua đường nhìn tui hát, nghe tui hát chứ không nhìn tui ăn xin, nghe tui ăn xin.

Tiếng rơi của đồng một ngàn nặng trĩch như thể hiện chủ quyền của chủ nhân nó. Tui nhìn xéo

lên, thấy những người đàn ông bảnh bao, những người đàn bà chải chuốt, tâm hồn không ác không hiền, không u buồn, không vui vẻ. Họ cho tui tiền mà có khi không nghe tui hát, mắt nhìn cha con tui đi qua mà lòng nghĩ đến những điều riêng. Hoặ họ đang cười nói hỉ hả, đang hạnh phúc tràn trề. Gương mặt họ bóí không ra một sợi nhăn. Họ đang ôm eo nhau dạo trên hè đường Hưng Đạo, Lê Lợi, Huyền Trân Công Chúa... Họ đứng trong các quầy hàng, lòng thầm thì xin thánh hiền phù hộ độ trì cho cửa hàng làm ăn phát đạt, rước khách đến, mời khách vô. Họ thả cho ba con tui một ngàn đồng để cầu phước. Cửa hiệu khá hơn thì cho tui hai ngàn. Tui vái ông bà chủ ba vái, hát trọn bài mới đi khỏi.

Thì thoảng, một chiếc tắc xi trở tới, cửa kính xe kéo xuống vừa tầm. Một cánh tay đẹp như ngó sen có cánh tay áo mỏng tang vẫy cái túi da lại gần rồi tở năm ngàn chui tọt vào. Tui chưa kịp chào cô, chiếc xe đã lẩn bánh. Tui đứng nhìn theo thương cho Tôn Nữ Huyền Ngọc Thủy Châu, dù cô vừa thí cho ba con tui năm ngàn. Bé Hàn Giao con gái cô giờ phiêu diêu ở phương trời xa xôi nào?

Tui nhắm tính, cho tới hôm nay, cha con tui đã tích được bốn trăm chín mươi một ngàn đồng. Tui sắp được ba mua cho gấu bông. Nghĩ đến gấu

bông, giọng hát của tui tự nhiên thẳng. Ba biểu tui hát rong không được vui quá, vui quá không gọi được lòng thương; cũng không được đúng nhịp quá, đúng nhịp quá dễ bị hoà đồng. Phải nảo một chút, nhuyển một chút, rồi thì dùng đục, ẩm ướt, như thúc ép vào tim người, gõ liên hồi kỳ trận, rồi bỗng nhiên chùng xuống thật nhẹ để người nghe không nổi khùng. Vào cái lúc họ bị xao nhãng thần kinh ấy, họ sẽ móc túi moi ra những đồng tiền lẻ. Tui thuộc nằm lòng bài dạy của ba. Nhưng đôi lúc chùng xuống hoặc đôi lúc cao hứng. Biết tui cao hứng, ba đành bỏ quá, tay đệm đàn của ba vuốt ngược cần đàn cho ra thứ nhạc mơ mơ hồ hồ như của cõi âm. Lúc đó tui thấy mặ mấp máy môi.

2. Tiếng một đồng tiền gì lạ lắm khẽ rơi vào túi. Khẽ khàng nhưng làm chấn động cả cái vương quốc lấm bụi và nhọn nhọn được đánh dấu bằng những con số có ma lực làm đảo lộn cả thế giới. Cái túi da nhỏ của tui chưa bao giờ được đón chào vị khách nào đặc biệt như thế. Sống phải nơi gió táp mưa sa, nó chỉ biết đến những tờ giấy cũ với những con số giản dị. Tui chưa nhìn thấy đồng tiền đó, vì còn phải hát. Nhưng tui đã nhìn thấy người đàn ông đã cho ba con tui tiền. Đó là

một người chừng bốn mươi tuổi, cao dong dỏng, gương mặt ngăm đen, đôi mắt lạng lế không nhìn ai. Ông ta đang ngồi trong cái quán cóc chiêu từng ngụm trà nóng, nhìn đám người qua đường như nhìn đám hình nhân tội nghiệp, nhìn lớp phấn hồng trên má tui như nhìn một bông hoa rớt. Tui hướng gương mặt về phía ông, nhiệt tình thể hiện lòng biết ơn. Không biết tui có hoa mắt mà nhìn lầm không, nhưng tui thấy mạ đang chỉ tay về phía người đàn ông có ý bảo tui hãy đến gần ông hơn. Nhìn mạ hao gầy, nhưng trong suốt và đẹp như sương như khói, lòng tui đau thắt vì nhớ thương. Tui bật ra những âm thanh mà tự tui cũng không biết là mình có thể cất ra được từ những ca từ. *Đã bao thu rồi vắng lạnh lòng trai đi ngàn phương. Mỗi khi xuân về xoá nhòa phấn hoa nơi phố phường. Người ơi, nếu còn vắng trăng soi dòng Hương, núi Ngự còn thông reo chiều buông, tôi vẫn còn thương. Người ơi...* Người đàn ông nheo cặp chân mày nhìn tui như nhìn một người thân lâu ngày gặp lại. Ông gọi ba tui: anh Ba! Ba tui giật mình nhìn người đàn ông. Chừng như ba đã nhận ra người quen, nhưng ba tui là một người hát rong gàn dở, không muốn nhận quen với người sang. Ba không chịu buông cây đàn. Người đàn ông lại gọi, anh Ba không nhận ra tui sao?

Tui là Minh trống đây. Ủa, Minh trống hả? Còn sống hả? Còn sống chứ sao. Con gái của Ngàn phải không? Ngàn mất rồi, để cho cô ấy yên. Tui biết tin hồi vượt biển lần thứ ba. Tui nằm liệt luôn trên tàu, quay lui để ném cho Ngàn nắm đất cũng không được nữa. Ba tui khựng lại. Tiếng đàn tiếng hát của ba con tui thoát lạng phất. Lần đầu tiên từ sau khi mạ mất, tui nghe có người gọi mạ bằng cái tên thời con gái. Tui nhìn quanh để tìm bóng mạ, nhưng mạ lặn đâu mất tiêu. Phải chi... Người đàn ông nói ngọng, câu đó thì cũng im bật. Hai người đàn ông nhòm nhau. Tui nhìn họ. Rồi thì người đàn ông xưng tên Minh trống nhìn tui như sấm hồi. Bỗng nhiên ba tui vái dài người đàn ông một vái, rồi kéo tay tui. Tui và anh, hai người nay đã ở hai thế giới khác, trước anh đã không cho Ngàn yên, nay hãy để cho cha con tui yên. Thực ra tui với anh mới ở cùng một thế giới, còn Ngàn... Cô ấy là cô Ba vợ tui. Lúc nãy anh có cho con bé tiền, tui cảm ơn anh. Đó là tiền tui nghe hát, cảm ơn chi.

Ba tui kêu một bảo hôm nay về nghỉ sớm. Tui lui cui đi theo ba, tay bóp bóp đồng tiền trong túi nhưng không dám mở ra coi. Mi là mười ngàn, năm mươi ngàn hay mi là một trăm ngàn? Dù gì thì tui cũng sắp được mua gấu bông đến nơi rồi.

Tới nhà, ba nằm lăn lên sạp. Tui lo lắng sờ trán ba. Ba biểu để ba yên. Tui sợ hãi rút tay lại. Mọi lần ba mệt, chưa khi nào không cần tui đánh gió. Cũng chưa khi nào có nhiều tiền mà ba không bới cát lôi cái hòm gỗ ra. Mặc dù ba không để ý lắm đến số tiền kiếm được, trong ngày, nhưng ba nâng niu từng đồng mà tui đưa để cất vô hòm.

Tui quay vô góc, giở cái túi da để kiểm tiền. Tui không tin vào mắt mình vì trong túi không phải là một tờ chi chi như tui đoán định. Trong túi có tới năm tờ một trăm đô cuộn tròn lại., rồi buộc gọn bằng một sợi chỉ hồng. Tui định la lên với ba. Nhưng chợt nhớ ra câu chuyện khó hiểu giữa hai người đàn ông, có thể ông Minh trổng đó ném làm tiền vô túi ba con tui. Tui tính sẽ đi tìm ông ta để trả lại. Tui lộn cuộn tiền vô túi quần. Đến đêm, tui đào một hố cát bí mật giấu tiền xuống. Tui khấn mẹ giữ hộ tui chỗ tiền người ta đưa làm, số tiền lớn quá, tui không dám đem theo trong người.

3. Thằng Đình mười sáu tuổi có lẽ. Trán dô, miệng cá. Nó đi đánh giầy mà mắt cứ ngược lên trời xanh. Vậy mà nó lại dặt hàng. Khách thấy một thằng bé không còn bé, dáng dĩnh đạc, mắt

nhìn lên trời thì tin tưởng hơn mấy đứa mắt cú nhìn chăm chăm vô bất cứ đôi giày nào trên đường, trong quán. Nhưng nó không giành khách một mình, có khi hai ba ông khách vẫy nó lại, lập tức ba bốn đứa xúm vào cùng đánh. Chính vì thế mà đôi khi thằng Đình bị đá đít oan. Những ông khách khó tính tưởng nó là cò mồi giành khách cho đàn em nên tức khí thu giày lại, đá cho nó vài cái cho nhớ đời rồi hăm hăm bỏ đi. Thằng Đình những lúc như thế cũng không cãi lại một câu. Những người thân quen bảo ăn là nó ăn, không khách khí. Nhưng nó không lấy tiền thừa nếu khách hách dịch ném tiền vô mặt nó. Ba tui bảo thằng Đình đi đánh giày mà mãi không học được chữ nhẵn, dù đã biết nhẹn. Tui không biết nó nhẵn hay nhẹn, nhưng tui thấy nó có lý.

Tui không biết bằng cách nào, mỗi khi tui đứng hát trên hè phố là ở đó đã lấp ló gương mặt thằng Đình, hoặc đang ngồi đánh giày cạnh đó, hoặc đang đứng há hốc mồm nhìn cái cần đàn của cha tui rung theo lời ca.

Giấu tiền rồi, khẩn mạ rồi, tui vẫn lo. Tui kiếm cơ đi lên phố mua đồ để kiếm thằng Đình. Chỉ có nó mới có thể giúp tui tìm ra ông Minh trống.

Đêm ở Huế không trăng không sao mà vẫn cứ lấp lánh sáng. Không phải vì ánh đèn trên phố

hất ngược lên trời mà có lẽ do ánh lân tinh dưới dòng Hương Giang làm cho muôn ngàn ánh sao chạy trốn trong đêm phải hé sáng. Tui chưa bao giờ đi tìm thằng Đình, chưa biết nó ngủ nghê dưới chân cầu Trường Tiền với chúng bạn ra sao. Tui bước thấp bước cao, bên tai vẫn văng vẳng những lời nói qua nói lại giữa ba với người đàn ông. Những lời nói được dệt bằng những ca từ *người ơi nếu còn vầng trăng soi dòng Hương, núi Ngự còn thông reo chiều buông, tôi vẫn còn thương*. Bóng hình mạ hiện lên như một điều bí ẩn giữa hai người đàn ông.

Tui đi men dưới bến, nơi khi xưa vua thường ra ngự ngắm trăng in đáy nước. Ở những chỗ này bây giờ thành phố cho đặt những chiếc ghế đá. Hai bên bờ sông Hương, trải dài từ đầu đường Hưng Đạo bên bờ bắc và đường Lê Lợi bên bờ Nam, từ chân cầu Mới cho đến cầu Trường Tiền là vườn hoa. Chỗ nhìn thẳng mặt từ điện Thái Hoà sang có những cây phượng cổ thụ, tán xoè rộng. Có một tán mái lợp ngói phượng màu lam, trùm lên bốn cột trụ bằng đá được đặt vững chãi trên nền đá mát lạnh có những bậc tam cấp khắc hình rồng bay phượng múa, nơi xưa kia vua và cung tần mỹ nữ ngồi nghỉ trước khi xuống bến. Tui và ba hay gặp đám thằng Đình ngồi chơi ù ở đó. Rồi chúng lôi các thứ kiếm được ra ăn bữa

chiều, ăn xong nhảy xuống sông tắm. Đến tối khuya khi bảo vệ đi rọi đèn thì chúng đã lẩn đi từ lúc nào, đang nằm im lặng dưới gầm cầu Trường Tiền.

Tui đi đến chỗ đó. Tui gọi khê. Đình ơi, Đình! Từ trong bóng tối, một bàn tay bịt chặt miệng tui. Tui vùng ra. Không phải thằng Đình mà là thằng Vinh keo. Thằng Vinh keo làm nghề đi rao lưới. Vài ba tấm lưới cá trên tay, lẳng nhẵng theo khách vạ chài, mỗi ngày kể nó cũng kiếm đủ hai bữa ăn. Nó hơn tui một tuổi, đầu nhọn như đầu chim, mắt lơn ti hí. Thằng Vinh keo túm chặt tay tui.

“Cô kiếm thằng Đình làm chi. Nó không phải là thằng đàn ông”.

“Tui có công chuyện”.

“Chuyện chi? Đến kỳ động đực phải khôn?”.

“Đồ khôn!”.

Vinh keo vịn chặt tay tui hơn. Cái miệng hôi như con cóc ghè của nó kề sát miệng tui. Tui cong người cố thoát ra.

“Mi là đứa con gái ngu. Mi thử ngoan ngoan xem có mất cái chi? Ngoan mai tui cho cô thêm tiền. Hôm nay động trời hay sao, tui đang thêm. “

Vinh keo quặp chặt tui bằng một tay, một tay giơ lên định gạt khuy áo tui. Tui gào lên trong cổ

họng. Tui không gào to vì không muốn thiên hạ biết chuyện.

“Cô gào như một con mèo cái”.

Bốp! Một cái tát trời giáng vô mặt thằng Vinh keo. Nó đưa tay ôm mặt, chửi thằng nào gây tau, thằng ấy chết. Tui chưa kịp hoàn hồn, ngồi phệt xuống cỏ, nước mắt trào ra. Lúc đó tui mới nhìn thấy ông Minh trống đang chống nạnh nhìn Vinh keo. Thằng Vinh keo nhìn thấy người đàn ông đó thì im phất, lặng lẽ biến đi. Tui sợ hãi nhìn người đàn ông đang đứng trước mặt. Nhưng mắc chi mà sợ? Tui đi tìm ông ta thì ông ta đang đứng trước mặt tui đây. Tui phải quần đứng lên. Ông quát mắt nhìn tui.

“Con gái con nứa đi đâu đêm hôm để tui mắc dịch nó chọc ghẹo?”.

“Tui đi kiếm ông. Nhưng tui định nhờ thằng Đình kiếm nên tui không mang theo tiền”.

“Mang cái người còn không nổi, mang tiền theo chi?”.

“Mang tiền trả ông. Ông đưa nhằm tiền cho tui không sợ tui lấy sao?”.

“Tiền đó con giữ mà phòng thân. Thực ra ta còn muốn cho con rất nhiều. Nhưng e...”.

Tui không hiểu. Tui nhìn người đàn ông đang đứng cúi đầu như quên mất vừa nói những gì với

một đứa con gái nghèo. Ông đứng trong ánh lân tinh từ dưới sông hắt lên, mùi nước hoa gì thơm lắm thoang thoảng. Người ông dát bóng đêm.

“Con giống mẹ con quá”.

“Ông có thể kêu tui bằng em. Tui biết ông có tiền nên tui thằng Vinh keo sợ. Tui không cần tiền của ông. Không thích ông kêu tui là con. Tui năm nay mười sáu có lẽ. Tui cảm ơn ông về vụ vừa rồi. Mai ông ở đâu để tui đến trả?”.

“Con ơi, tính khí con không giống mẹ, nhưng gương mặt hình dáng thì y hệt. Con cầm tiền cho ta yên lòng. Ta phải đi xa. Khi nào có thể ta sẽ tin về cho con”.

“Tui không biết ông là ai. Tui nói cho ông nghe, tui biết ba tui với ông không thích nhau. Tui cầm tiền của ông, ba tui giết.”

“Ta biết con không có chỗ cất tiền nên cũng chỉ đưa cho con có vậy. Ta đã tính cho con sau này. Con nhớ lời ta giữ mình. Nhớ chăm sóc ba. Khi cần giúp đỡ, con nên nhờ thằng Đình. Nó người cùng làng với ta”.

4. Thằng Đình đưa cho tui lá thư của ông Minh trống. Tui đọc thư, không biết nên xoá hay nên nhớ.

“Ta vốn là tay trống giỏi của một đội ca múa cung đình Huế trong thành phố. Ngày ấy thành

phố mới giải phóng được bảy năm. Ngày ấy ta hai ba tuổi, mãi chơi hơn chăm nghề. Nhưng vẻ đẹp trai và tài trống của ta vẫn làm cho nhiều cô gái bỏ nhà chạy theo. Ta phung phí họ như phung phí những đồng tiền kiếm được sau những đêm diễn. Riêng Ngân không để ý đến ta. Cô ấy ở đội múa cung đình. Ngân có đôi mắt buồn và gương mặt thanh tú của con gái miệt vườn Kim Long. Trong đội ca cung đình ngày ấy, có anh Ba ở ngoài Bắc vào. Anh Ba mồ côi không rõ quê hương bản quán, sau giải phóng dạt vào Huế. Vì có giọng hát hay nên được nhận vào đội. Ngân và anh Ba yêu nhau. Ta lẽ ra không nên có mặt trong cuộc đời họ. Và như thế sẽ không có cuộc hội ngộ với con vừa rồi.

Ta vừa nói ta là một kẻ ham chơi, nông cuồng. Ta ghen với anh Ba, không phải vì yêu Ngân, mà vì tự ái. Chuyện ta gây ra với Ngân, ta không muốn kể dài dòng. Đại để ta đã cưỡng ép Ngân khi cô ấy và anh Ba sắp làm đám cưới. Anh Ba đã đâm ta một nhát dao nhưng vết thương không sâu. Ta bị kết án ba năm tù. Còn anh Ba thì bỏ đi. Nhưng đau cho ta là khi vào trại giam, ta bỗng thương nhớ cô ấy, thương thực sự. Ông trời bắt ta phải trả giá là yêu thương trong sáu hồi khôn khổ. Ngân có đến thăm ta một lần. Cô ấy ngồi nhìn ta, nước mắt chảy xuống mà không trách ta một lời. Thà

cô ấy cứ thù hằn rửa xả ta còn chịu đựng được. Trong tù ta luôn nhìn thấy vẻ mặt dụi dàng của Ngàn nhìn ta, vẻ đau đớn tột cùng khi ta xâm hại đến thân thể cô ấy. Ngay sau đó, ta được tin hai người đã làm đám cưới. Rồi ta được tin Ngàn xin giảm án cho ta. Hơn bảy tháng sau đám cưới, Ngàn sinh ra đứa con gái là con.

Con ơi, ta không biết con là con gái của anh Ba hay của ta? Và lẽ ra ta nên im lặng suốt đời. Nhưng ở phương trời xa xôi, ta vẫn không thôi nhớ đến ta vẫn có một đứa con gái của người đàn bà mà ta không bao giờ với tới được. Dù mẹ con đã ở cõi âm, mẹ con vẫn là người đàn bà duy nhất trong lòng ta. Ta viết thư này để được sám hối với con, có như vậy lòng ta mới được thanh thản”.

Khi hát *Thương về miền Trung*, không ai không nhớ về Huế. Huế quê tui có núi Ngự sông Hương, có bến Văn Lâu, có những điệu múa cung đình và những bài nam ai nam bằng. Huế có những cây phượng hoa đỏ, những cây điệp bông vàng, có trần tình non nước cả một đại nội rục rờ sơn son thếp vàng. Có những chùa chiền lãng tảo. Có rừng đại ngàn và những đồi thông reo trong gió. Huế của bé Hàn Giao con của cô Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu nay nằm yên

dưới đất. Của ông Minh trống suốt đời đánh mất người mình yêu. Của mẹ lang thang mười ba bến nước.

Phải chi ba biết được mẹ suốt đời trần chỉ yêu có một người, chắc ba không bắt hai cha con suốt đời làm kiếp hát rong.

Tui đào một hố cát. Tuần mình nằm dài xuống, lấy tay cào cát lấp kín người. Cát ấm. Cát mát lịm.

-29.10.2002-

CHUYỆN CỦA CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Phần III

Biển sóng dập dờn

Trùng dương lớp lớp trôi đi về phương nao...

- Bài hát Bến Thượng Hải -

1 Nắng Huế đỏ ngọt ngào xuống những
● doi cát bên triền sông. Nước sông
Hương lấp lánh dâng sương mù thấm đẫm cổ
kinh. Tui nhảm tính trong đầu, độ chừng hai
tháng nữa là chị Sen sinh con trong tù. Tui phải
đi thăm chị. Tui rủ thằng Đình. Nó quăng đồ
nghe vào hốc cát dưới chân cầu Trường Tiền, phủi
tay đánh róc, hát mái đầu húi cua bảo cộc lốc một
câu: đi.

Đêm qua, ba tui ngồi nhìn màn đêm trùng
trùng. Rồi ba lấy cây đàn, ngồi hát bài **Bến**

Thượng Hải. Bài hát này của người Tàu, mà sao khi đổ giọng, dường như bến Ngự lung linh trong lòng. Ba ngồi trong màn đêm tím sậm, lấp lánh muôn ngàn ánh sao sa. Phía bờ sông, tiếng vạn chài đang rí rách hót tôm, soi cát đổ lên bờ. Mùi tanh nồng của cua cá dưới lòng sông, mùi thơm những trái bắp non đang kỳ vào cốm, mùi hăng hắc của những bông điệp rụng vàng đầy bến bãi khiến lòng người chộn rộn xum vầy. Giọng ba như chàng Trương Chi, dáng ba ngồi lại như Kim Trọng nhớ Thúy Kiều, trái tim ba dồn về cái bến mà cả ba và tui chưa từng đặt chân tới, nhưng cần chi phải đặt chân tới mới hoài niệm nỗi nhớ mong. Ba biểu mỗi bài hát mà ba con tui mang theo đi hát rong đều có những kỷ niệm riêng. Tui chưa bao giờ gạn hỏi ba về những kỷ niệm đó, trừ khi ba tự kể ra. Từng lời của bài hát như xói vào gan ruột tui. **Biển sóng dạt dào. Trùng dương lớp lớp trôi đi về phương nao. Đời như những cơn sóng gào. Mà tình ta thiết tha như là bến bờ...** Tui chưa yêu mà lòng dạ u buồn nhớ nhung. Trong ký ức xa xăm của tui vẫn luôn lưu giữ hình ảnh một người đàn bà ngồi cong cong bên mép nước. Người ấy ngồi như nhìn biển sóng. Nhìn trùng dương trôi trong vịnh hằng. Người ấy là sương là khói. Là chứng nhân cho sự sinh tồn của tui. Vậy mà đôi lúc vào buổi chiều tà, khi đi lang

thang bên bờ sông Hương, ngắm nhìn thành phố trong dáng mây trời, lòng tui xốn xang thương ba sao cứ tự giam mình trong vòng lao hạnh của một cuộc tình với người đã bay vào cõi vô cùng.

Trong lá thư ông Minh tổng gửi tui, ở đoạn cuối còn dặn những điều mà nhất thời tui không thể hiểu hết được ý nghĩa đích thực của nó:

“Con hãy nhớ, con đang sống phải thời hạ lai. Con là đoá hoa của trời đất. Dù có phải đi hát rong, con cũng cần phải biết lọc nước thay hoa. Mỗi người tự biết lọc nước thay hoa, đất trời sẽ rạng rỡ, non nước sẽ thanh bình. Nhưng mà kỳ lạ lắm con ơi, thường thời bình không sinh ra được anh hùng. Anh hùng chỉ được sinh ra trong thời loạn. Nay thời loạn mà không có nổi anh hùng, thực là bi kịch của dân tộc”.

Tui sắp sang mười bảy tuổi, không thể hiểu được tại sao một người đàn ông phạm tội ô trọc với đàn bà con gái lại có thể viết cho tui những lời của một bậc cao cả. Có thể ông phải đi qua nỗi ô trọc để nhận ra và chỉ cho hậu sinh những gì là ô trọc? Ông còn nhờ thằng Đình trao cho tui một bức tranh chữ. Trong đó ông chép cho tui bài thơ Đại khôn của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm:

Khôn được ích mình, đừng để dại

Dại thời giữ phận, chớ tranh khôn

*Khôn mà hiểm độc là khôn đại
Đại vốn hiền lành thực đại khôn.*

Tui cuộn bức tranh chữ trong cái túi ni lông, giấu kỹ trên mái lều.

Ba tui nhìn lên cao, nơi có cái mái che mưa nắng (cũng có thể là ông còn nhìn lên cao nữa, nơi mây đang bọc kín bầu trời xứ Huế, chẳng biết cái bọc mây đó sẽ bọc vỡ oà ra lúc nào), nhưng không nhìn thấy bức tranh chữ của người đàn ông trong nỗi đau khổ của ba. Ba thản nhiên thở than cùng cây đàn. Từng thời khắc trôi qua dài lê thê. ***Dù hạnh phúc, dù đau buồn, dù bao gian khổ vẫn muôn đời có nhau...*** Những ca từ thật lạ. Chúng là những bài học chữ nghĩa cho một con bé không được đến trường. Là bài học tình yêu và đức hạnh cho một đứa trẻ sớm già trước tuổi. Có lẽ vì thế mà tui đôi lúc không muốn tin vào mối tình của ba với mẹ. Vì mối tình khư khư đó chừng như giờ đây quá xa lạ với người đời, quá ỷ mị và xa xỉ, không thực tế và hình như cũng không đóng triện thành hai chữ thủy chung? Ba dẹt quanh mình hai chữ cô đơn. Tự giam hãm trái tim trong ngục tối. Thở than hoài niệm. Rên rỉ khốn khó. Với bằng ấy gánh nặng, chừng như ba cũng đã đuối sức bởi sự cô đơn bủa vây.

Tui mặc kệ ba cô đơn với cây đàn trong màn đêm lênh loãng, với giai điệu ***Bến Thượng Hải***

của xứ người. Ngoảnh mặt vào vách, quay lưng với nỗi cô đơn của ba, tui trôi theo giấc ngủ con gái đồng trinh.

2. Rạng mai sớm, tui và thằng Đình lên xe đò, đi từ khi mặt trời chưa lên.

Hai đứa đi bộ xuyên qua rừng thông. Rừng lúc này đang kỳ trộ lá. Lá thắm biếc, thơm ngút ngàn. Vậy mà đây lại là con đường dẫn đến trại giam tử tù. Thiên thần và quỷ sứ khác nhau ở chỗ nào? Tui lờ mờ biết, nhưng không muốn nói ra điều này cho Đình nghe, bởi tui nể mặt chị Sen, dù là nói sau lưng chị. Kể từ ngày chị Sen bị bắt, tui im lặng trước bất kể ai về chuyện chị.

Hai đứa đi dưới bầu trời nắng được dẹt bằng những tán lá chao theo gió. Ngực tui nhô ra lum lum, khê quệt vào những thân cây chắn ngang đường. Tui nhìn thấy những dòng nhựa cây ứa ra thắm đỏ. Lòng xa xót tựa như phấn hương sinh linh rơi rụng. Đình đi cạnh thì thoảng túm lấy tay tui để khỏi bị va vào những cành gai chĩa ra. Tui thốt nhiên thấy sợ cái bàn tay đã bắt đầu hơi thô ráp như tay đàn ông. Tui lăm lũi đi. Đình nhắc:

“Út đi khom người một chút sẽ không bị quệt vào cây”.

Rồi lại nhắc:

“Út đừng xăn quần, gai cào xước chân”.

Trong cái túi tay nải bằng nhựa xách theo, tui bỏ vào đó một nửa thân ếch nướng. Con ếch to lắm. Tui vô được nó dưới kẹt bùn cạnh sông. Tui đem vô nhà. Ba bảo đó là thân ếch dạo chơi. Tui rạch bụng thân ếch, hoá kiếp cho thân lên làm cái chi chi đó trên cõi đời, người chẳng hạn. Ba tui nhắm thịt thân ếch cùng chai xì giết trên chái nhà. Suýt nữa tay ba chạm phải cái bọc tranh chữ. Mồ hôi tui túa ra. Ba bảo tui cùng nhắm. Tui chìa tay nhận lấy cái phần ba xẻ. Rồi lén cất vô túi một miếng lớn. Đêm, đợi lúc ba đang say sưa với nổi cô đơn của mình cùng khúc nhạc, tui vùi cái thân ếch nướng xuống cát. Cát sông Hương thật lạ. Ban ngày nóng như lò lửa. Ban đêm mát lạnh như kem. Ba bảo tui đi thăm chị Sen chi, xem có ai vô đó gửi cho chị chút tiền, tiền đi tốn kém, thà gửi tiền chị còn mua được mấy thứ bồi dưỡng. Ba đưa cho tui một cuộn tiền. Tui lắc đầu bảo ba, thằng Đình có tiền bao con với chị Sen rồi. Ba lè nè giọng rượu dạy tui bài học làm người phải có sĩ diện, thằng Đình đi đánh giày, tiền có bao sản mà xốt của nó. Tui cãi ba, nó chỉ có một mình, tiền làm ra thì thoảng tiêu hoang một chút có sao. Ba làm rằm một hồi nữa rồi khoát tay, thây kệ tui bay, đi thăm người làm phúc là tốt rồi.

Họ sắp xuống địa ngục, cho họ chút âm áp con đi. Còn cái thai nhi, con nhớ vỗ bụng chị Sen hỏi thăm nó thật dịu dàng. Sau này ba chấp nhận cho con đón nó về nuôi. Tội nghiệp. Oan hồn nghiệp chướng chi đây. Không hiểu rồi có nên người không. Rồi ba lại hát **Bến Thượng Hải**. Mọi việc chừng như không ăn nhập với nhau, cái buổi tối tím thẫm, cái khúc nhạc buồn của xứ người, cái mùi thịt éch nướng vương vất quanh lều và câu chuyện về người tử tù đáng thương của cha con tui... Ba không biết tui giờ đây giàu có hơn cả mấy nhà vạn chài dưới sông. Tui có thể mua được cả trăm con gấu bông. Nhưng tiền đành nhờ thần cát dưới bụi cây nơi triền sông giữ hộ. Tiền cho chị Sen, tui mang theo một món kha khá, nhằm tính có thể đủ cho chị chi tiêu khi sinh.

Tui hỏi Đình:

“Bà bầu ăn chi bổ nhất?”.

Đình khẽ cười:

“Hỏi tui, ngang hỏi cục đất dưới chân Út”.

Hai đứa đi qua khá nhiều vạt rừng, hỏi thăm khắp lượt người đi đường. Rồi cả hai thắm mệt, ngồi nghỉ dưới gốc cây thông cổ thụ, cùng nhìn mặt trời lên. Tui hỏi:

“Quê Đình có mấy người?”.

Đình nhìn tui, cười cười mà mắt thì buồn thiu:

“Tiết kiệm tiền thì được, chứ tiết kiệm lời nói như út e trên đời chỉ mình tui là hiểu được. Hỏi chi lạ vậy. Ở quê tui còn ba người: một ông chú và hai đứa em gái con chú. Ba mà chết khi đi vớt tôm dưới phá Tam Giang. Bữa đó lụt lớn lắm”.

“Sao không ở với chú?”.

“Chú mắc nghiện. Tui đánh giày góp tiền cho hai em đi học”.

“Ông Minh trống mắc mớ chi với Đình?”.

“Ông ấy cùng quê, bà con xa. Ông ấy cho chú tui tiền cai nghiện, nhưng chú lại xài thuốc tiếp”.

Đình nói chuyện quê mà mắt nhìn tui đắm đuối. Tui thấy Đình khi lớn cũng có vẻ ngang tàng đàn ông. Nhất là đôi mắt sâu nét ngang như một viên tướng dựng cờ. Một con kiến lửa bò ngang cổ áo tui. Nó đốt tui nhói một cái. Một con khác bò vô trong lần ngực áo. Tui quay lưng, khẽ nhón con kiến đang loay hoay trên ngực. Nhưng sống lưng tui nóng ran. Phía sau, Đình thở gấp. Rồi tiếng nói khe khẽ:

“Kiến bám cả vào tóc Út rồi kìa. Ngồi dịch sang đây”.

Đình lấy tay khẽ phủi kiến trên tóc tui. Rồi bàn tay dừng lại như khẽ hỏi. Tui giả bộ ngó sang chỗ đàn kiến đang náo loạn. Tim tui cũng náo loạn. Không có ai vuốt tóc tui kể từ khi mà mất,

ngoài ba. Mà ba cũng thôi vuốt tóc tui từ khi tui biết đi hát rong cùng. Tui im lặng tận hưởng khoảnh khắc man trá của trái tim nao loạn. Chỉ một khoảnh khắc ngắn ngủi, cũng đủ cho bộ ngực đã nhú cao của tui nằm gọn trong lòng tay Đình. Bàn tay con trai non nớt ấy vỗ lấy khoảnh khắc đồng loã, run rẩy tận hưởng. Đôi môi người con trai tìm đôi môi tui, ghì xiết.

Tui ngửa cổ, đón nhận mối tình đầu với một gã trai đánh giày, tương lai mờ mịt như sương mù phủ trên dòng Hương Giang.

3. Sau này tui biết câu chuyện của ba là do một người kể lại. Người ấy tui sẽ nói sau.

Sáng hôm đó khi tui đi khỏi nhà, ba bật dậy với cây đàn. Lâu lắm mới có một hôm tui đi vắng, còn ba thì không thể đi hát rong một mình. Nhưng ba đã có một lời hẹn.

Lời hẹn được đưa đến bởi một người đàn bà làm nghề môi giới trong thành phố. Hôm đó, bà ta đợi lúc tui ra sông giặt đồ, lén vào túp lều của hai cha con, đánh thức ba đang nằm thiu thiu trên tấm sạp. Ba tui hốt hoảng chồm dậy nhìn người đàn bà xa lạ. Bà ta nói ngay:

“Chú đừng sợ, tui đến đây mang diêm lành”.

Ba tui liền nhận ra người này, mặc dù hai

người chưa hề quen nhau. Trong thành phố, hề có cái gì cần môi giới là những người như bà ta có mặt ngay. Gãi gãi mái tóc húi cua đã phơn phớt bạc, ba tui thu cặp đùi trần vào lòng, thủ thế. Người đàn bà môi giới thì thảo vào tai ba tui y như có ai đó đang núp sau lều nghe trộm.

“Tui có một chuyện làm ăn rất tốt. Chú đừng từ chối”.

“Kỳ lạ. Chị định kiếm chuyện chi cho tui vậy?”

“Chuyện hay. Không có chuyện dở. Chuyện dở thì tui đã không dám tìm đến chú. Cái thành phố bé xíu này ai mà không biết chú Ba hát rong. Giọng hát của chú kiếm ra vàng mà chú không chịu biết. Con người chú thì không bị thiệt thòi về hình thức dáng vẻ như chàng Trương Chi xưa, vậy mà chú riết róng thân mình y như gái goá tiết hạnh khả phong. Như thế sạch sẽ nhưng chẳng xứng là trang tu mi nam tử. Tuy tình chú thì đến gái nạ dòng như tui đây cũng phải cảm động, huống chi thím Ba dưới âm”.

“Chuyện chi chị nói luôn đi”

“Chú cứ từ từ. Mọi chuyện đâu có đó. Vội vàng mà làm chi. Mà có muốn vội cũng đâu có được. Nhưng tui vào đề đây. Chú thuộc bài hát *Bến Thượng Hải* không?”.

Ba tui cả cười:

“Có bài hát chi trên đời này lọt qua tai mà tui không thuộc. Nhưng chị hỏi có việc gì, hơn nữa tui thường phải có lý do nào đó ràng buộc mới so dây đàn...”.

“Thì bây giờ tui cho chú lý do. Chú hát bài đó thật hay, thật nhuyễn, sẽ có người thưởng”.

Bà ta thì thào vào tai ba tui những lời của một mụ quý lùn.

Đi ra khỏi nhà. Rón rén như sợ bị ai bắt gặp. Ba tui không cầm theo cây đàn như mọi khi. Ra đến đường lớn, ba vẫy một xe đồ nội thành. Lên xe rồi mà mồ hôi vẫn túa ra như vương phải hơi xông. Ba ngoảnh mặt nhìn ra phía mặt sông, không dám nhìn vào mặt khách đi cùng, sợ nhỡ ai nhận ra. Cả đời, ba chưa từng dối trá, chưa bao giờ yếm thế. Vậy mà lần này ba đang đi tới một nơi với lòng ghen tuông âm ỉ trong lòng, với nỗi sợ hãi sự thấp kém cháy bỏng tâm can.

Cả đất trời như đang nằm gọn trong lòng người đàn ông cô đơn.

Ba bước xuống khỏi xe. Không còn cảm thấy ngại ngần khi ai đó nhìn thấy. Người âm còn chẳng sợ. Sợ gì người trần. Ba khấn thầm. Em có thương tui thời tha thứ cho tui. Tui cả đời giữ gìn. Cả đời chung tình. Hận thay tay Minh trông. Tui

có thứ chi quý giá trên đời tay Minh trồng đó cũng cố mà giành giật bằng được. Tui chỉ có mình nó. Tui không muốn tin. Không tin. Nó phải thuộc về tui. Nó là đứa con có hiếu. Là hiện thân của em. Là con gái của tui. Tau thách mây, Minh trồng. Đừng tưởng mây có tiền là sẽ có được tất cả. Mây mua con gái tau bằng tiền. Cả cục tiền to tướng nó vùi dưới cát. Nó giấu tau. Nó không biết tau vẫn hàng ngày canh giữ hộ nó. Dù sao nó cũng phải có chút tiền sau này làm dâu người ta. Tau mãi vẫn chỉ đủ tiền mua cho con gái con gấu bông. Nó lớn rồi mới mua nổi cho nó món quà mọn. Vậy mà mây thấy cho nó cả gia tài như không. Mây tranh giành con gái với tau. Thứ người nhả nhất như mây làm sao có được đứa con tươi tốt như nó. Con cái là hoa của đất trời. Là kết tinh của tình yêu, ánh sáng phủ trên người nàng. Hương thơm đất trời thấm đẫm máu huyết nàng. Mỗi tình trong trẻo rộng lớn của một người đàn ông chất lọc dương khí bao la chảy tràn trên đôi môi ngọt ngào của nàng. Tất cả hội tụ để sinh ra một đứa bé. Vậy mà mây dám cả gan chọc quấy gia đình tau. Trước mây đã phạm nàng. Mây có tu ba kiếp cũng chưa trả được món nợ tày trời. Tau vì nàng mà hứa tha thứ cho mây. Vậy mà mây huênh hoang. Mây bắt tau phải dôi trá, phải bán mình. Tau hận mây, Minh trồng.

Ba bước vào một cánh cổng khép hờ. Cánh cổng khép ngay lại sau khi người hát rong đi vào sân trong. Một cánh cửa phòng tắm xông hơi mở ra. Ba lại bước vào. Hai người phục vụ nhao ra. Ba lập tức bị đẩy vào chỗ thay áo quần. Bốn bàn tay mịn màng thơm tho thoăn thoắt cởi hết bộ áo quần sờn cũ vứt xuống sàn. Một tấm khăn tắm trắng tinh choàng lên người ba. Bốn bàn tay dịu dàng dìu ba vào sàn xông.

Ba bắt đầu cảm thụ thứ hương thơm quyến rũ lan toả quanh người, thấm vào trong từng mao mạch. Chẳng trách được người đàn ông vẫn còn hết sức cường tráng. Hơi xông đầy ma lực làm giãn từng tế bào sống, bắt chúng cựa quậy và nở bung. Ba nửa nằm nửa ngồi trong tư thế thần A-đam. Bên cạnh là hai quả táo cấm. Hai quả táo cũng trong hình ảnh E-va, trườn qua trườn lại như loài rắn. Hơi thở dịu dàng cùng những động tác mơn trớn lòng tự ái của người đàn ông làm ba quên đi nỗi bức bối trước khi bước vào chốn này. Ba giơ tay ra phía họ. Chạm vào thân thể hai cô gái, ngập ngừng, rụt rè.

Chỉ có thể thôi là tấm khăn tắm mới màu hồng nhạt lại choàng ngay lên người ba. Nước hoa mùi xạ hương tươi khắp người. Chiếc lược ngà nhẹ nhàng trườn trên mái tóc đã lâu lắm không ai chạm vào. Một bộ áo quần còn thơm mùi hồ được đưa tới.

Đứng trước gương, ba trở nên một người đàn ông trẻ trung, đầy quyến rũ.

Lại lên xe. Lại đi. Đi khá xa, ven nhánh sông phía cầu Gia Hội. Chiếc xe Ford gần như bị bịt kín. Không nhìn thấy gì bên ngoài. Xe dừng trước một biệt thự lặng lẽ bên bờ nhánh phía bắc sông Hương. Người tài xế dẫn ba vòng qua sau vườn. Khu vườn rộng mênh mông. Khế ngọt chín lửu. Mãng cầu, ổi, đào... và cả những vòng hoa tía xén gọn gàng khiến tâm hồn ba thư thái. Ba không còn thăm thì khẩn mạp. Không tức giận hằm hè với Minh trống. Ba đang không làm chủ được ông Ba hát rong hàng ngày. Nay ba là người đàn ông đầy sức lực, ham muốn đến cuồng nhiệt. Tiếc thay cho sinh lực người đàn ông. Chỉ cần chút hương khí đất trời, chút công nghệ xông, chà xát được bọc trong vẻ quyến rũ thơm tho là có thể khiến một tâm hồn chung trinh biến thành một phu xướng thường tình.

Ba bước vào phòng karaoke tối thui trong thứ sinh lực vừa trào dâng tưởng chừng như sóng bể, nhưng lại là thứ bọt bể cồn lên, cũng để lại chút mận chát và chút ngọt ngào. Ai đó đưa vào tay ba một cây đàn ghi ta còn thơm mùi vecni. Ba so dây đàn trong bóng tối. Thử từng dây, từng nốt. Tiếng đàn âm âm như trong cõi hoang. Ghế bọc nhung êm và mát dịu. Bia sóng sánh. **Bến**

Thượng Hải đang được cân đong đo đếm trên phím đàn.

Giọng nói thoảng trong bóng tối:

- Anh từ ngoài Bắc mới vô?

Ba hơi chững người một chút, rồi nhớ ra vai diễn của mình. Cát giọng Bắc:

- Đúng vậy!

- Giọng anh chắc là hát rất hay. Tôi thích anh hát bài **Bến Thượng Hải**.

- *Sao cô... lại thích bài đó? Còn nhiều bài hay hơn...*

- *Tôi nhớ con gái tôi... Một lần, khi nó mới ba tuổi, nó bập bẹ hát bài đó. Tôi hỏi ai dạy Ồ hát cái bài hát của người lớn? Nó lúc lắc cái đầu bé xíu hỏi lại tôi: Thượng Hải có đẹp không mẹ? Cho con đi Thượng Hải...*

Suýt nữa ba tui bỏ chạy. Ba biết đó là ai rồi. Nhưng nghe giọng nói người đó, sao lòng ba thấy thương cảm. Sinh lực người đàn ông đã được tiếp thêm sinh khí bằng các thứ công nghệ thơm tho đã ém được lòng tự trọng của kẻ hát rong chực trôi dạt. Ba cất giọng hát. Quyết không hát bằng cái thứ giọng của kẻ hát rong. Quyết hát bằng cái thứ giọng của gã đàn ông si tình và si tiền, thậm chí làm tiền một cách quỵến rũ.

Bóng tối che đậy mọi thứ. Bóng tối dịu hai

người trôi trong mối tình phù du. Ham muốn đến tột đỉnh. Sức mạnh của người đàn ông bị nén trong bao nhiêu năm nay không còn kìm giữ nổi, bung ra thoả thuê. Sự đón đợi đến không ngờ của một thiếu phụ vì phát hiện ra mình đang được thừa hưởng một kho báu đàn ông. Một kho báu tràn trề. Một kho báu dữ dội và đam mê.

Bao nhiêu mối tình đã đi qua cuộc đời cô? Bao nhiêu ái tình đã được đánh đổi bằng đồng tiền giàu sang phú quý? Cánh tay áo mỏng tang của cô đã che đậy nhiều điều. Nay đâu cần che đậy?

Tất cả đều không xứng với sự giữ gìn bấy lâu của một người đàn ông hát rong. Dù số tiền thoả thuận trước khá lớn so với quãng đời đi hát rong.

Nhưng họ đang sống. Từng tế bào, từng mạch máu đang chảy rào rào. Không ai có quyền phán xét và định vị. Không ai có quyền phủ nhận đây cũng là một mối tình.

Họ quán lấy nhau ngoài cả dự kiến trong giao kèo. Họ bằng lòng và phát hiện ra nhau. Họ quên thời gian và xuất xứ thành phần. Người này đã nhận ra người kia là ai. Nhưng đều im lặng để tận hưởng, để nhập vào nhau và chia sẻ nỗi đau khổ không giống nhau.

Khi đó là lúc tui và Đình đang miên man trên cỏ. Mặc chị Sen trong tù. Mặc mưa rơi xuống rừng

thông đang xanh lá. Mặc lữ kiến bò qua bò lại trên những nhánh lá mục.

Chắc bạn đọc cũng đoán ra, người kể câu chuyện này cho tui là cô Tôn Nữ Huyền Ngọc Thuỷ Châu, khi cái thai với ông Ba hát rong cha tui đang lùm lùm trong bụng cô.

MỤC LỤC

1. Cà phê yêu dấu	5
2. Một ngày muôn đời	21
3. Đi qua mùa đông giá lạnh	36
4. Nơi dòng sông chảy qua	51
5. Sang sông bạt gió	71
6. Bay lên miền xa thăm	82
7. Căn bệnh	95
8. Ngày hội lúa	116
9. Kẻ đối đầu	126
10. Cổ tích cho tuổi học trò	142
11. Trôi trong sương mù	149
12. Gió ngừng thổi, mưa ngừng rơi	166
13. Lá bùa	179
14. Ngôi sao chiếu mệnh	194

15. Chuyện của con gái người hát rong -	
Phần 1214
16. Chuyện của con gái người hát rong -	
Phần 2233
17. Chuyện của con gái người hát rong -	
Phần 3252

CHUYỆN CỦA CON GÁI NGƯỜI HÁT RONG

Võ Thị Xuân Hà

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

ĐT/FAX: 8222135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN PHAN HÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

Biên tập:

TẠ DUY ANH

Trình bày và thiết kế mỹ thuật:

HA THE DESIGN CO.

Sửa bản in:

HÀ THẾ

In 1.000 cuốn khổ 13 x 19cm tại Nhà in Công ty Hữu Nghị
Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số: 291-
2006/CXB/06-22/HNV của Cục Xuất bản cấp ngày
21/4/2006.

In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2006

Chuyện của con gái người hát rong



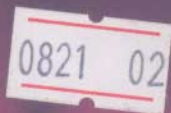
"Bao giờ người Việt
mình không thích
thường thức cà phê
nữa, câu chuyện này
của chúng tôi làm sử
mệnh nằm lặng lẽ trên
giá, bụi thời gian phủ
mờ, và biết đâu sẽ có
một chàng trai một
sớm mai thức dậy,
quyết tâm lên đường
tìm bóng cổ nhân."
(Cà phê yêu dấu)



TỔNG CÔNG TY SÁCH VIỆT NAM



CÔNG TY TRUYỀN THÔNG HÀ THẾ



Giá: 31.000đ